

# CẮM NANG HỘ NIỆM

## Diệu Âm (Minh Trí)

### NHÂN DUYÊN

Cùng các BHN, chư vị đồng tu,

**"Sanh Tử Sự Đại"**! Đây là điều tối hệ trọng cho một đời người!

Thời mạt pháp đức Thế-Tôn dạy rằng, **muốn thoát sáu đường sanh tử luân hồi, chỉ nương theo pháp niệm Phật mới có thể thành tựu**. Tuy nhiên, chúng ta là hàng hạ căn, nghiệp chướng sâu nặng, oán thân trái chủ quá nhiều... niệm Phật được an nhiên vắng sanh cũng không phải là điều dễ dàng!

Nhân duyên đầu tiên thúc đẩy chúng tôi kết tập nên tập "CẮM NANG" này chính là trong những năm gần đây, nhiều người niệm Phật được sự trợ duyên của pháp hộ niệm đã để lại những thoại tướng vắng sanh tốt đẹp thật bất khả tư nghì!

**Pháp hộ niệm thật sự là đại cứu tinh cho chúng sanh trong thời mạt pháp.**

Nhân duyên thứ hai là khi nghe được chính những lời khai thị về hộ niệm của Hòa Thượng Tịnh-Không, vị thượng thủ Tịnh-Tông Học-Hội thế giới. Thật là những lời pháp quý báu khẳng định sự tối cần thiết của pháp hộ niệm đối với chúng ta. Hàng hạ căn không nhờ đến pháp hộ niệm trợ duyên, khó có ai thành tựu ước nguyện vắng sanh Tịnh-Độ.

Nhân duyên thứ ba chính là những lời tọa đàm về hộ niệm của cư sĩ Diệu Âm (Úc châu).

Ban Ấn Tống xin thành tâm cảm niệm tấm lòng từ bi

của cư sĩ Diệu Âm đã đem hết tâm huyết để hướng dẫn pháp môn Tịnh-Độ, một con đường thẳng tắp về tới Tây-Phương Cực-Lạc. Đối với chúng tôi, những tọa đàm này chẳng khác gì một cắm nang giúp người vãng sanh Cực-Lạc...

Ứng dụng chính xác phương cách hộ niệm là điều cần thiết, chúng ta cần phải nên quan tâm để kịp thời trợ duyên hữu hiệu giúp người vãng sanh thành tựu đạo quả. Sơ suất khi hộ niệm có thể làm mất cơ hội vãng sanh quý báu cho người hữu duyên! Thật oan uổng và tội nghiệp cho họ!

Một chút lòng thành tâm, chúng tôi tha thiết cầu mong cho phương pháp hộ niệm được hoằng dương rộng rãi và chuẩn xác. Tập sách này được kết tập từ những tài liệu của Tịnh-Tông Học-Hội, giảng ký của đại lão Hòa Thượng thượng Tịnh hạ Không, tọa đàm về hộ niệm của cư sĩ Diệu Âm mà hình thành.

Đối với chúng ta đang quan tâm đến pháp hộ niệm, thì những tài liệu này thật sự vô cùng quý báu, những kiến thức vững vàng để thực hiện tốt việc hộ niệm trợ duyên cho người vãng sanh, tránh bớt những sơ suất đáng tiếc cho chính mình và cho người được hộ niệm.

Chúng tôi xin trích lại đây những điểm chủ yếu quan trọng, tạm gọi là "**CẨM NANG HỘ NIỆM**" để giúp cho các BHN đỡ bớt công nghiên cứu hầu dành nhiều thời gian hộ niệm cứu người.

Tuy nhiên, chúng tôi chỉ lấy lòng thành kết tập để đóng góp chút sức cùng chư vị Hộ-Niệm để cùng làm đạo, chứ không dám tự cho bộ "**CẨM NANG HỘ NIỆM**"

đã được hoàn chỉnh. Nếu có những điều gì sơ suất xin thành tâm sám hối.

Nguyện đem tất cả công đức hồi hướng về Tây-Phương Cực-Lạc. Cầu nguyện tất cả chúng sanh đều được vãng sanh Tây Phương viên thành Phật đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## **NHỮNG ĐIỀU CẦN THỰC HIỆN KHI NHẬN CA HỘ NIỆM**

Khi tiếp nhận một trường hợp để hộ niệm, ban Hộ-Niệm (BHN) cần thực hiện như sau:

### **1. Đối tượng được nhận hộ niệm:**

- Người cần đến hộ niệm phải liên hệ BHN càng sớm càng tốt. Không nên chờ đến khi bệnh quá nặng hay đã đến lúc mê man bất tỉnh. Trễ rồi! BHN không đủ khả năng giúp ích.
- Tất cả mọi người đều có thể được hộ niệm. Thành viên và người thân của thành viên BHN được ưu tiên trước.

### **2. Gặp gia đình làm việc về các nội quy thật kỹ:**

- Cần gặp tất cả thành viên trong gia đình, quan trọng nhất là người có toàn quyền quyết định trong gia đình để trao đổi về nội quy.
- Gia đình phải chấp nhận thực hiện nội quy của BHN thì mới được hộ niệm.

### **3. Chính thức nhận ca hộ niệm:**

- Chuẩn bị hình Phật.
- Nhang, đèn, lư hương (Nếu gia đình không có).
- Mền Quang Minh.
- Các thông báo, văn phát nguyện, văn hồi hướng, tờ căn dặn dự bị cho người lâm chung (Di chúc). Băng keo hai mặt, kéo.

### **4. Chuẩn bị sắp xếp phòng hộ niệm:**

- Gọn, thoáng, trang nghiêm. Phòng hộ niệm chỉ treo duy nhất hình Phật A-Di-Đà và hình tiếp dẫn của Tây-Phương Tam Thánh cùng chư Thánh Chúng.
- Lập một bàn thờ Phật, đơn giản (nếu có thể được).
- Tôn trí hình Phật A-Di-Đà tại vị trí nào mà người bệnh dễ nhìn thấy Phật.
- Giường người bệnh cần cách xa tường ít nhất là 10cm (tránh kiến lên giường).
- Cột dây vải có thảm nhốt xe hay nhốt máy may vào các chân giường người bệnh (Xin lưu ý là không được dùng dầu ăn kiến sẽ lên nhiều hơn còn dầu hôi thì rất nồng sẽ gây khó chịu).
- Dán các thông báo ở phía ngoài.
- Dán văn Phát Nguyện, văn Hồi Hướng ngay chỗ nằm của người được hộ niệm.

### **5. Chính Thức hộ niệm:**

- Hướng dẫn người bệnh làm tờ căn dặn dự bị cho người lâm chung (Di chúc).
- Hướng dẫn người bệnh niệm Phật và phát nguyện vãng sanh.
- Hướng dẫn gia đình niệm Phật, lạy Phật hộ niệm cho người bệnh theo thời khóa mỗi ngày khi không có BHN.
- Khuyến khích và hướng dẫn gia đình làm các việc thiện lành như phóng sanh, ăn chay, ấn tống kinh sách, hình Phật để hồi hướng cho người bệnh, (Nếu

gia đình có khả năng).

- Hướng dẫn gia đình hộ niệm cho người bệnh lúc lâm chung mà BHN chưa đến kịp.

**6.** Định ngày hộ niệm trong tuần hay trong tháng tùy theo tình hình của người bệnh.

**7. Xin Lưu ý:** Mặc dù BHN đã hướng dẫn đầy đủ nhưng người trưởng ban hay trưởng ca hộ niệm cũng cần phải theo dõi tình hình người được hộ niệm và gia đình để bổ sung, hướng dẫn kịp thời những hiện tượng phát sinh có thể ảnh hưởng đến việc hộ niệm.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## NỘI DUNG CẦN THÔNG NHẤT KHI HỘ NIỆM

### 1. Lời khai thị:

- Nướng theo các bài khai thị mẫu của chư Tổ, của Hòa Thượng Tịnh-Không và cư sĩ Diệu Âm (trong 48 tọa đàm **HỘ NIỆM - HƯỚNG DẪN - KHAI THỊ**).

- Khai thị xoay quanh trong nội dung **Tín - Nguyện - Hạnh**, không nói những lý đạo cao siêu, không giảng pháp, không dùng thuật ngữ, dùng từ dễ hiểu.

- Khai thị cho bệnh nhân chú ý cần: Tư thế tự nhiên, niềm nở, thân mật, khuyến khích, ngăn gọn, vui vẻ không được quá căng thẳng...

- Khai thị điều giải oan gia trái chủ chú ý cần: nghiêm trang, thành khẩn, chí thành, chí kính, đứng chấp tay cùng khẩn nguyện. Không được tỏ ý cống cao ngã mạn, nói lời khinh thị, ép buộc...

### 2. Lời phát nguyện:

- Nếu người được hộ niệm đã có lời phát nguyện quen thuộc rồi thì BHN phải đọc theo lời phát nguyện của người được hộ niệm.

- BHN hướng dẫn người được hộ niệm phát nguyện theo mẫu ngăn gọn: **"NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT. XIN PHẬT CHO CON VỀ TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC"** (Nếu người bệnh chưa có lời phát nguyện riêng).

- Không đọc hai lời phát nguyện trong một ca hộ niệm.

### **3. Lời hồi hướng:**

- Theo mẫu:

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT  
 NGUYỆN ĐEM CÔNG ĐỨC NÀY  
 TRANG NGHIÊM PHẬT TỊNH ĐỘ  
 HỒI HƯỚNG CHO PHẬT TỬ.....  
 PHÁP DANH.....

HỒI HƯỚNG CHO OAN GIA TRÁI CHỦ CỦA  
 PHẬT TỬ.....

TRÊN ĐỀN BỐN ƠN NẶNG  
 DƯỚI CỨU KHỔ TAM ĐỒ  
 NẾU CÓ AI THẤY NGHE  
 ĐỀU PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ  
 HẾT MỘT BÁO THÂN NÀY  
 ĐỒNG SANH CỰC LẠC QUỐC.  
 NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

- Nên hồi hướng thêm cho chư vị chúng sanh ở chung quanh đó khi ở gần nhà xác hay trong bệnh viện.

### **4. Niêm Phật theo cách của người đượ hộ niệm:**

- Bốn chữ hay sáu chữ. Có âm điệu hay không âm điệu. (Tùy theo người bệnh).

- Nếu người đượ hộ niệm chưa biết niệm Phật thì BHN sẽ hướng dẫn niệm bốn chữ A-Di-Đà Phật nguyên chất, hay theo cách ngũ, tứ âm (Cách nào phù hợp với đại chúng niệm lâu không mệt).

### **5. Hướng dẫn thêm người khai thị và người hộ thất.**

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## NHỮNG ĐIỀU THÀNH VIÊN HỘ NIỆM CẦN LƯU Ý

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Kính thưa chư vị đồng tu!

Trong thời Mạt-Pháp này pháp hộ niệm vãng sanh là “**Đại Cứu Tinh**” cho hạng phàm phu căn cơ hạ liệt như chúng ta. Chính vì vậy chúng ta cần phải nghiên cứu thật kỹ phương pháp Hộ Niệm, thực hiện đúng theo lời chư Tổ dạy, hầu tránh được những sơ suất đáng tiếc có thể xảy ra ảnh hưởng đến cơ hội vãng sanh của người được hộ niệm.

### ❖ Thành viên hộ niệm cần lưu ý những điều cần bản sau đây:

1. Khi đi hộ niệm xin giữ tâm thanh tịnh niệm Phật, giữ trang nghiêm hoàn cảnh hộ niệm.
2. Ngày hộ niệm không được ăn năm loại rau “Ngũ Tân”. (Gọi là rau tanh: hành, tỏi, hẹ, nén, kiệu, hành tây, ba-rô... v.v hoặc những loại cùng giống).
3. Tôn trọng sự hướng dẫn của người hộ thất, ổn định chỗ ngồi, không ồn náo, không gây tiếng động.
4. Người đến trễ, vào lúc giữa phiên hộ niệm thì xin chỉ xá Phật rồi nhẹ nhàng vào chỗ ngồi phía ngoài, không chen vào bên trong.

5. Khi người bệnh đã tắt hơi, cố gắng dời ghế ngồi cách xa người bệnh tối thiểu là 1m5; 2m là tốt nhất (không được ngồi trên đầu hay dưới chân của người đã lâm chung). Xin nhẹ nhàng, tránh gây tiếng động.
6. Uống nước trong phòng hộ niệm cần chậm rãi, che kín (Tốt nhất nên đợi khi thay phiên ra ngoài hãy uống).
7. Giữa phiên hộ niệm không được đi lại nhiều trong phòng hộ niệm (Trừ trường hợp cần thiết).
8. Khi muốn ho hay hắt hơi thì xin nhẹ nhàng xá Phật rồi đi ra ngoài. Người đang bị cảm ho không nên vào trong phòng hộ niệm.
9. Âm lượng niệm Phật cần phải rõ ràng và hòa theo đại chúng. Không được niệm quá lớn, quá sắc. Không được niệm nhanh hơn hay chậm hơn đại chúng.
10. Nếu phòng hộ niệm hẹp, việc lạy Phật cần ưu tiên cho người nhà của bệnh nhân.
11. Cần phải thành kính và giữ im lặng khi trưởng ban hộ niệm hay vị đại diện đang khai thị.
12. Không được tự động trao đổi ý kiến với người nhà của người bệnh. Mọi ý kiến cần thông qua vị trưởng ban hay vị có trách nhiệm trong ca hộ niệm.
13. Thành viên không được tự động khai thị cho người bệnh.
14. Mọi thành viên chỉ cần giữ tâm thanh tịnh, nhiếp tâm niệm Phật, thành khẩn cầu nguyện A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ người lâm chung, còn tất cả các việc khác xin dành cho vị trưởng ban lo liệu.

Với một tâm nguyện cầu cho người người hữu duyên có cơ hội vãng sanh cao nhất, người hộ niệm cần ý thức

trách nhiệm, tránh những sơ suất đáng tiếc. Kính xin chư vị đồng tu hoan hỷ thực hiện tốt những điều cần lưu ý nêu trên. Xin chân thành cảm niệm công đức.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

## **NỘI QUY CHO THÀNH VIÊN BAN HỘ NIỆM**

1. BHN, hay còn gọi là nhóm Cộng-Tu có chủ đích chính là cùng nhau niệm Phật tu hành cầu sanh Tịnh-Độ và tích cực hộ niệm cứu người lâm chung được vãng sanh Cực-Lạc theo đúng tôn chỉ của Tịnh-Độ Tông. Ngoài ra, tuyệt đối không dính mắc đến bất cứ một hoạt động nào khác. Mọi sinh hoạt nào khác với chủ đích trên là phần riêng tư cá nhân, không được đem ra bàn thảo, phổ biến, hoặc tuyên truyền... trong phạm vi BHN hoặc nhóm Cộng-Tu.
2. Hộ viên BHN hoặc nhóm Cộng-Tu chỉ dành cho liên hữu, đồng tu, Phật tử tin tưởng pháp niệm Phật cầu vãng sanh, không nhận người có tánh hiếu kỳ vào BHN. Tất cả hộ viên đều hoàn toàn tự nguyện, tự ghi tên, địa chỉ và số điện thoại vào danh sách để dễ liên lạc.
3. Hộ viên cần nên phát tâm Bồ-Đề, cụ thể là phải có lòng chân thành, thiết tha muốn hộ niệm cứu độ người vãng sanh. Khi hữu sự phải tích cực tham gia việc cứu độ. Cần có tâm niệm cảm ơn người bệnh vì nhờ họ mà mình lập được công đức và nhân lành

Tịnh-Độ. Xin đừng tham gia vào BHN một cách miễn cưỡng hoặc hiếu kỳ.

4. Hộ viên cần tham dự đầy đủ các cuộc họp của BHN để rút tỉa ưu khuyết điểm, học hỏi thêm về cách thức hộ niệm cho vững vàng, hầu tránh những điều lỗi lầm đáng tiếc có thể xảy ra!...
5. Mọi người đều nên học tập cách khai thị hướng dẫn bệnh nhân, hòa giải oan gia trái chủ. Tuy nhiên, việc khai thị vẫn thường dành cho chư vị Tăng Ni (*trong BHN*), trưởng ban, trưởng nhóm hoặc các vị có kinh nghiệm (*đã có chuẩn bị trước*). Hộ viên, nếu không cần thiết thì đừng tự ý xen vào việc khai thị, hoặc hướng dẫn bệnh nhân để tránh những tình huống sai trái như: lời nói tiêu cực, nói sai pháp, hướng dẫn sai đường v.v... Không được có lời nói hoặc cử chỉ nào làm cho người bệnh bị thối tâm, nản lòng, hồ nghi, rối loạn, phiền não, khủng hoảng hoặc tức bực. Cụ thể nên tránh: hạch hỏi quá nhiều bắt người bệnh phải trả lời, khai ra những lỗi lầm của bệnh nhân, nói đến những cảnh giới hung dữ, nói lời cộc cằn thiếu tế nhị v.v... Nói chung, khai thị không phải là nói đạo lý cao siêu, mà chính là khích lệ người bệnh không nên sợ chết, chỉ nên quyết lòng buông xả vạn duyên, thành tâm niệm Phật. Hướng dẫn cần ngắn gọn, cụ thể, rõ ràng đường vãng sanh Cực-Lạc, đồng thời hóa giải chướng ngại, tháo gỡ những vướng mắc để người bệnh an tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ.

6. Tự đem theo nước uống và thức ăn, không nên làm phiền chủ nhà. *Tuyệt đối không được nhận tiền lì-xì hoặc bất cứ quà tặng gì nhằm đền ơn đáp lễ từ gia quyến người vãng sanh.*
7. BHN chỉ đơn thuần niệm Phật hộ niệm vãng sanh. Không làm các việc: cúng tế, cầu siêu, cầu an, lo việc hậu sự... **Không được** vận động bất cứ một hình thức nào về tiền bạc để: phúng điếu, vòng hoa, phụ giúp tang gia... Những việc này là vấn đề cá nhân hoặc thuộc phạm vi khác.
8. Cố gắng đến trước giờ quy định ít nhất 10 phút, hộ niệm nên chia thành phiên, mỗi phiên 2 tiếng. Thay phiên, cần nên chờ cho nhóm khác tới thay thế mới được ra về. Phải giữ thân tâm luôn được tỉnh táo, chỉ nên niệm trong phiên của mình, không nên niệm liên tục quá lâu (*ngoại trừ những trường hợp đặc biệt*). Xong phiên hộ niệm nên nhớ hồi hướng công đức cho bệnh nhân.
9. Khi hộ niệm có thể dùng khánh (*nhưng cần nên hỏi qua bệnh nhân*). Không được dùng mõ.
10. Niệm Phật có thể là sáu chữ Nam Mô A-Di-Đà Phật hoặc bốn chữ A-Di-Đà Phật, nên tùy theo thói quen hoặc yêu cầu của bệnh nhân. Chú ý điều chỉnh tốc độ và âm lượng cho hợp theo với người bệnh. Thông thường, không nên niệm nhanh quá hoặc chậm quá (*tức là trung đạo*).
11. Trong thời gian chờ hộ niệm hoặc xong phiên hộ niệm xin giữ thanh tịnh niệm Phật, không nên tham gia vào các công việc của gia đình. Hộ viên không làm các việc như: chăm sóc, thay áo quần, vệ sinh, liên lạc bác sĩ, liên lạc bệnh viện v.v... Những việc này là nhiệm vụ của thân nhân.
12. Tránh mọi sự xúc động, giọng nói nghẹn ngào, hỏi han về gia sự. Tránh cầu chúc hết bệnh hay an ủi theo tập tục thế gian. Tránh cãi cọ, nói chuyện riêng, cười đùa, đi lại quá nhiều. Tránh ách xì, tăng hăng, khạc nhổ, ho, v.v... trong khi hộ niệm. Khi mắc phải nên cung kính xá Phật, ra ngoài giải quyết rồi trở lại.
13. Các vị đồng tu có âm giọng quá cao hoặc quá sắc không nên tham gia hộ niệm vì dễ gây cảm giác khó chịu cho bệnh nhân. Nếu muốn được hộ niệm, thì nên ngồi xa và phải niệm nhỏ.
14. Những hộ viên đang bị cảm, sức khỏe quá yếu không nên tham gia hộ niệm. Những người mà bình thời thường hay xung đột với người bệnh cũng cần tránh tham gia hộ niệm.
15. Tất cả hộ viên cần chú ý thực hiện đầy đủ theo bảng nội quy này để việc hộ niệm được viên mãn, cứu độ người được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.  
Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## NHỮNG QUY ĐỊNH CHO GIA ĐÌNH NGƯỜI BỆNH

### (Cần làm việc với gia đình người bệnh thật kỹ bảng nội quy này)

Muốn được BHN trợ niệm cho người thân của mình, gia đình phải:

1. Tin tưởng Phật pháp, thật lòng muốn BHN trợ duyên cho người thân của mình vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Gia chủ hoặc người đại diện gia đình **phải trực tiếp liên lạc** mời BHN. Đây là nguyên tắc.
2. Trước khi được hộ niệm, BHN cần gặp nói chuyện với gia đình để thông báo những quy tắc về hộ niệm. **Gia đình phải nhất mực tin tưởng và phải đồng ý thực hiện đúng theo sự hướng dẫn của BHN.** Nếu gia đình không chấp nhận hoặc làm không đúng theo quy tắc này, thì BHN sẽ từ chối việc hộ niệm. Nếu có điều gì khó khăn, trở ngại việc thực hiện, gia đình phải nói rõ với BHN trước khi khởi sự hộ niệm.

#### ❖ Cu thể gia đình cần chú ý những điểm sau đây:

3. Hộ niệm hoàn toàn vì lòng thiện nguyện của BHN. **Gia đình tuyệt đối không cần bận tâm lo bất cứ hình thức thù lao hay trả ơn nào cả.**
4. Cần chuẩn bị một phòng tương đối gọn gàng, thoáng mát, trang nghiêm. BHN sẽ hướng dẫn thiết trí hình Phật A-Di-Đà và các thứ cần thiết. **Gia đình không được tự ý trưng bày tranh ảnh hoặc hình tượng gì khác.**

5. BHN chỉ niệm Phật hướng dẫn trợ duyên người bệnh vãng sanh Tịnh-độ, **không tụng kinh cầu an, không cầu chóng bình phục.** Gia đình không được xen tạp những hình thức gì khác kể từ lúc khởi sự hộ niệm. Gia đình phải hiểu rõ điều này: Hộ niệm là giúp cho người bệnh niệm Phật với đầy đủ Tín - Nguyện - Hạnh để được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, chứ **không phải cầu cho hết bệnh.** Nếu thọ mạng chưa hết, thì nhờ lòng thành kính mà được Phật lực gia trì tự nhiên hết bệnh. Nếu thọ mạng đã mãn thì sẽ được vãng sanh nước Cực-Lạc, thoát vòng sanh tử, một đời thành tựu đạo quả, hưởng an vui cực lạc. Nếu cầu hết bệnh thì không được Phật lực gia trì, chẳng những không hết bệnh mà chắc chắn là không được vãng sanh.
6. Gia đình phải chí tâm niệm Phật trợ niệm là chính. Chỉ được coi ngày giờ tắm liệm, hay lo hậu sự sau khi việc hộ niệm đã hoàn tất.
7. Gia đình cần hỗ trợ tâm đạo của người bệnh, cần giữ thanh tịnh, tranh thủ thời giờ niệm Phật, tha thiết cầu vãng sanh. Con cháu không được nói lời bi quan, thăm hỏi vấn vớ mà làm rối tâm người bệnh. Không được khóc lóc, than vãn. Lúc lâm chung tuyệt đối **không được kêu khóc, ồn náo. Không được đụng chạm vào thân xác** ít ra trong vòng 8 giờ kể từ khi tắt hơi.
8. Trong nhà có nuôi chó, mèo... nên cẩn thận **nhốt chúng lại**, hoặc phải canh chừng không được để chúng lai vãng đến gần.
9. Gia đình phải kiêng cử sát sanh hại vật, dù là những loài vật nhỏ như ruồi, muỗi, kiến, v.v... kể từ khi bắt đầu hộ niệm cho đến 49 ngày sau khi người bệnh ra

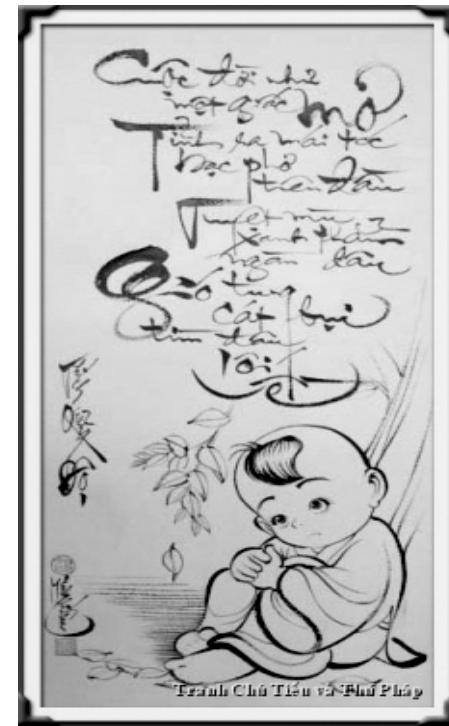
đi. Khuyến khích phóng sanh, làm việc công đức để hồi hướng cho người bệnh vãng sanh. Khuyến khích gia đình ăn chay. **Cữ ăn loại ngũ tân như: tỏi, hành, hẹ, kiệu, nén, hành tây...** trong suốt thời gian hộ niệm. Nấu nướng cần gọn nhẹ, tránh mùi thức ăn xông lên tới chỗ đang hộ niệm.

10. Giảm chế tối đa người thân, bạn bè thăm viếng đến trực tiếp nói chuyện với người bệnh. **Gia đình phải kiên quyết giữ gìn điều này** để tránh cho người bệnh sanh tâm luyến ái làm mất chánh niệm không được vãng sanh.
11. Người nhà cần phải tham gia hộ niệm, nhưng phải nhất mực tuân theo sự hướng dẫn của BHN. **Không được tự ý thêm bớt hoặc cố tình thay đổi phương pháp hộ niệm.**
12. Khi đang nằm ở bệnh viện, khi thấy bệnh tình trầm trọng không còn cách nào chữa trị được nữa, gia đình nên **gấp rút xin xuất viện** để về nhà lo bề hộ niệm, vì điều kiện trong bệnh viện rất khó hộ niệm!
13. Nếu trường hợp không thể xuất viện được, gia đình phải **liên hệ trước** với bác sĩ xin giảm thiểu lượng thuốc mê, morphine... để giúp người bệnh tỉnh táo niệm Phật. Khi tắt hơi xong, yêu cầu không được đụng chạm đến thân xác, không cần rút kim, chỉ nên khóa tất cả các ống hóa chất, ống dưỡng khí... Xin được chuyển đến một phòng riêng và dành thời gian tối thiểu là 8 giờ để hộ niệm. Nếu không được những điều kiện này thì không thể hộ niệm được.
14. Gia đình cần cử một người để liên lạc với BHN. Nếu có vấn đề gì cần thiết thì thông báo trực tiếp với trưởng

BHN, **không được bàn với các vị đang niệm Phật.**

15. Gia đình phải chú tâm thực hiện đầy đủ các điều khoản trên. Nếu không, BHN sẽ đình chỉ việc hộ niệm. Mọi hình thức trợ giúp gì sau đó chỉ là phần cá nhân thực hiện lấy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



## GIA ĐÌNH CẦN LƯU Ý KHI NGƯỜI BỆNH LÂM CHUNG

### (Dán ở trong phòng người bệnh gần cửa ra vào nơi mọi người dễ nhìn thấy)

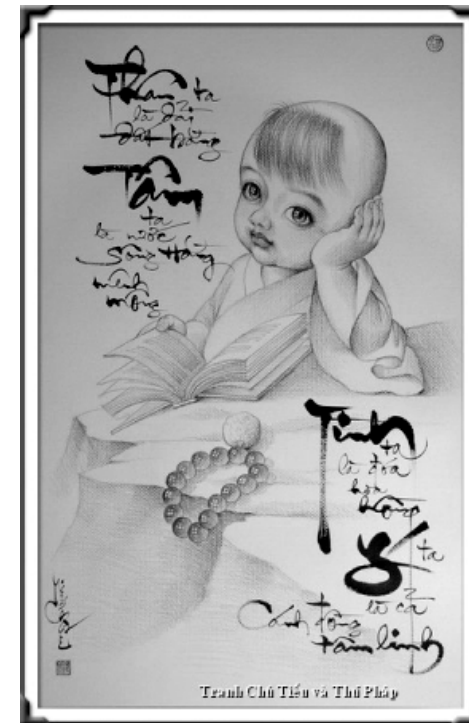
1. Nếu người bệnh ra đi khi không có mặt BHN, gia đình cử một thành viên gọi điện thoại báo cho trưởng BHN, tất cả các thành viên còn lại tập trung ngồi niệm Phật chờ BHN đến.
2. Quạt máy không được quạt thẳng vào thân thể của người lâm chung.
3. Không được coi ngày, giờ tắm liệm; không được gọi nhà Quàn, đặt áo quan, dựng rạp, kê bàn ghế, v.v... khi BHN chưa chấm dứt cuộc hộ niệm.
4. Không nên thông báo cho người thân, bà con bạn bè biết vội để tránh gây động tâm đến người ra đi, động tâm người đang trợ niệm.
5. Tuyệt đối không được khóc lóc, ôm, rửa, thay y phục, đụng chạm, di chuyển...
6. Không được bỏ (đặt) bất cứ vật gì vào miệng, vào tay, vào túi áo, túi quần người lâm chung.
7. Không được đặt nải chuối lên bụng người mất.
8. Không được để cơm, trứng phía trên đầu giường theo tục lệ cũ.
9. Không nấu nướng, chiên, xào... có mùi cá, thịt, hành,

tỏi, hẹ...

10. Trong suốt 49 ngày, gia đình nên ăn chay, hồi hướng công đức cho người thân là tốt nhất.

Điều **quan trọng và duy nhất** gia đình cần phải làm trong lúc này là: Giữ tâm thanh tịnh, tập trung niệm Phật cầu xin đức Phật A-Di-Đà phóng quang tiếp dẫn người thân được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



# NHỮNG THÔNG BÁO CẦN DÁN Ở PHÍA NGOÀI PHÒNG HỘ NIỆM

(SỐ 1)

**KÍNH BÁO**  
**TRONG LÚC HỘ NIỆM**  
**KÍNH MONG ĐẠI CHÚNG**  
**HÒA VÀO TINH THẦN CHUNG**  
**MỘT LÒNG NIỆM PHẬT**  
**NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT**

*(Xin được miễn thăm hỏi)*

Chân Thành Cảm Ơn.

(SỐ 2)

**HỘ NIỆM**

**ĐỂ THỂ HIỆN HIẾU THẢO, THƯƠNG KÍNH NGƯỜI  
RA ĐI. CON CHÁU VÀ NGƯỜI THÂN LUÔN TỨC TRỰC  
BÊN CẠNH & PHẢI QUYẾT TÂM HỘ NIỆM  
BẰNG CÁCH:**

**NIỆM PHẬT SUỐT NGÀY ĐÊM TRƯỚC GIỜ RA ĐI,  
PHÚT LÂM CHUNG VÀ TIẾP TỤC 8 GIỜ SAU**

✓ **CÁMKY:** KÊU KHÓC, ÒN ÀO, VA CHẠM MẠNH ĐẾN.  
✓ **NÊN:** SÁM HỐI, ĂN CHAY, PHÓNG SANH – HỒI  
HƯỚNG ĐẾN...

(SỐ 3)

**XIN NHỚ KỶ**

**Khi người bệnh đã tắt hơi, và trong vòng 8 giờ sau,  
nếu bị va chạm mạnh hoặc người thân khóc than,  
kêu réo, người ra đi sẽ dễ bị đọa lạc.**

**Xin một lòng niệm: A-DI-ĐÀ PHẬT**  
**câu nguyện cho người được vãng sanh về**  
**Thế giới Tây Phương Cực Lạc.**

**TUYỆT ĐỐI XIN ĐỪNG**  
**KÊU KHÓC KHI LÂM CHUNG**  
*(Chân thành đội ơn sâu nặng)*

## VĂN PHÁT NGUYỆN DÁN Ở PHÒNG NGƯỜI ĐƯỢC HỘ NIỆM

**NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT**

**XIN PHẬT CHO CON VỀ**  
**TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC**

**NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT**

## VĂN HỒI HƯỚNG DẪN Ở PHÒNG NGƯỜI ĐƯỢC HỘ NIỆM

**NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT**

NGUYỆN ĐEM CÔNG ĐỨC NÀY  
TRANG NGHIÊM PHẬT TỊNH ĐỘ,  
HỒI HƯỚNG CHO

PHẬT TỬ: \_\_\_\_\_

PHÁP DANH: \_\_\_\_\_

HỒI HƯỚNG CHO  
OAN GIA TRÁI CHỦ CỦA

PHẬT TỬ: \_\_\_\_\_

PHÁP DANH: \_\_\_\_\_

TRÊN ĐÈN BÓN ƠN NẶNG  
DƯỚI CỨU KHỔ TAM ĐỒ  
NẾU CÓ AI THẤY NGHE  
ĐỀU PHÁT LÒNG BỒ ĐỀ  
HẾT MỘT BÁO THÂN NÀY  
ĐỒNG SANH CỰC LẠC QUỐC  
**NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT**

## LỜI CĂN DẶN DỰ BỊ LÚC LÂM CHUNG

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Thế danh: .....

Pháp danh: .....

### ❖ **Nhấn nhủ cùng con cháu:**

Một đời của ..... chuyên niệm A-Di-Đà Phật, được hưởng nhiều lợi ích tốt lành. Các con, các cháu nếu thật sự có lòng hiếu thảo thì phải giúp ..... vãng sanh về thế giới Cực-lạc. Đến đó mới thật sự được hưởng niềm an vui thanh tịnh vĩnh viễn.

Các con cần phải biết, con người khi sắp tắt thở đau đớn giống như con rùa bị lột mai, vô cùng đau khổ. Nếu các con thật lòng muốn cho ..... chết tốt lành, thì mong toàn thể các con phải vì ..... mà hoàn thành tốt những tâm nguyện sau đây:

1. Khi thấy bệnh tình gần lúc hấp hối, chớ bao giờ đưng dậy hoặc di chuyển thân thể của ....., không nên thay quần áo, càng không được khóc lóc, than vãn. Chỉ cần vì ..... mà thành khẩn niệm A-Di-Đà Phật, cầu Phật tiếp dẫn ..... vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.
2. Nếu như ..... bị hôn mê bất tỉnh, hơi thở sắp tắt, xin đừng đưa đến bệnh viện để cấp cứu, chích thuốc trợ tim, làm hô hấp nhân tạo hoặc những việc cấp cứu khác, để tránh làm cho tâm thần ..... bị động và gia tăng thêm sự đau khổ của ..... Các con cần phải giữ yên lặng, một lòng vì .....

mà niệm Phật, như vậy mới là người con, người cháu hiếu thảo.

3. Trong lúc ..... lâm chung, xin liên lạc và giao cho ban hộ niệm, thỉnh mời họ hộ niệm. Mọi việc đều phải nghe theo lời hướng dẫn của họ, không được làm trái ngược.
4. Sau khi ..... tắt thở trong vòng 24 giờ đồng hồ, phải giữ tiếng niệm Phật không gián đoạn, toàn thể gia đình có thể luân phiên nhau hộ niệm, bởi vì sự hộ niệm trong giờ phút này đối với ..... là sự giúp đỡ vô cùng to lớn. Cho nên phải vì ..... mà niệm A-Di-Đà Phật. Những việc tang lễ phải chờ qua 24 giờ sau mới được làm.
5. Đối với việc thay quần áo, nhập liệm, v.v... phải sau 24 giờ mới được mời nhà quan tới. (Nếu khí hậu oi bức, nóng nực, e có mùi hôi, các con có thể đốt nhang trầm hoặc dùng trà).
6. Tất cả mọi sự cúng tế, đãi khách, toàn bộ dùng chay. Tuyệt đối không được sát sanh, hầu tránh gia tăng thêm nghiệp tội cho .....
7. Mọi sự tang tế phải y theo nghi thức của Phật giáo, lấy việc hộ niệm làm chính, không nên khoa trương rầm rộ phung phí, cần phải tiết kiệm.
8. Trong vòng 49 ngày sau khi chết, toàn thể gia đình nên ăn chay và niệm Phật, hoặc tự mình niệm hoặc theo tiếng máy niệm Phật mà niệm theo và hồi hướng cho ..... được vãng sanh về thế giới Cực-lạc. Có như vậy ..... mới thực sự được hưởng niềm vui an lạc chân chính, các con các cháu nhờ đó cũng hưởng được sự may mắn kiết tường, tương lai

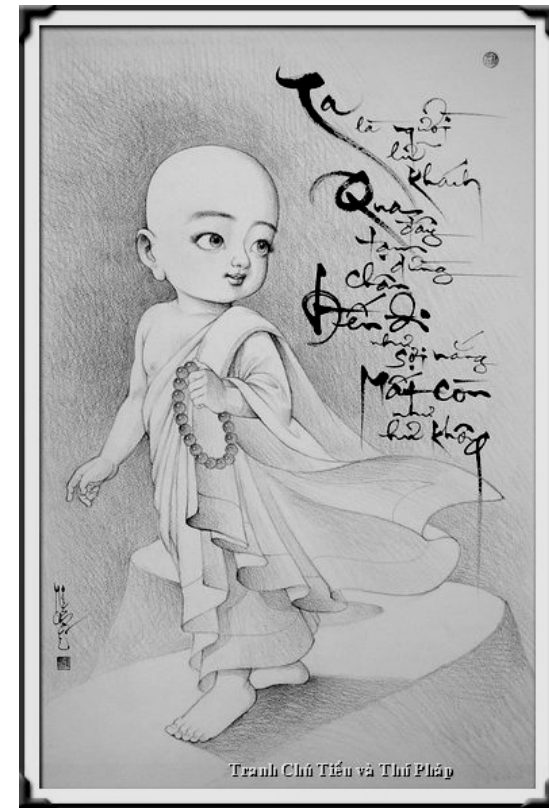
tươi sáng.

Hy vọng cả nhà từ đây về sau phát tâm tin Phật, niệm Phật, thì các con các cháu nhất định sẽ được mọi sự bình an và hạnh phúc. Mong các con, các cháu tuân theo và làm đúng như lời ước nguyện của .....

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

**Người nói:** .....

**Người làm chứng:** .....



Tranh Chú Tiểu và Thủ Pháp

## **BA BÀI KHAI THỊ CHO OAN GIA TRÁI CHỦ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG**

### **1. Chúng đẳng Oan Gia Trái Chủ:**

Phật nói, đời người ở thế gian, nhỏ là gia đình quyến thuộc, lớn là quốc gia dân tộc đều không ngoài báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ. Do bốn thứ duyên này mà tương hợp, hưởng chi là tập khí và nghiệp chướng của chúng sanh sâu nặng. Sống thiếu ân thiếu nghĩa, bố thí đức huệ thì ít, kết oán thì nhiều, do đó mà luân hồi trong lục đạo từ vô lượng kiếp đến nay trong oan oan tương báo, khổ không kể xiết!

Chúng ta nhờ nhiều đời vun trồng thiện căn, nên nay gặp được chánh pháp, cho nên phải một lòng quy y Tam Bảo, nghe lời Phật dạy đoạn ác tu thiện.

Phật dạy: "Tất cả pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc". Cho nên phải trừ hết tất cả những oán kết của những gì đã qua, nhất là đối với những kẻ oán thù của ta khi họ bị suy yếu bệnh khổ, chúng ta có thể xả bỏ thù xưa, giữ tâm ý tốt, hộ trì giúp đỡ họ, lấy ơn báo oán, biến oán thành thân, dù sống trong biển nghịch mệnh mông chúng ta vẫn bước lên con đường quang minh rộng lớn để lìa khổ được vui.

Nguyên thường nghe kinh, niệm Phật không gián đoạn, nhất tâm cầu sanh Tịnh-Độ, tất sẽ được chư Phật hộ niệm, viên mãn Vô-Thượng Bồ-đề. Duy nguyện chư nhân giả, y giáo phụng hành, hãy luôn nghĩ nhớ như vậy!

Hòa Thượng Tịnh-Không chứng minh.

### **2. Địa Chủ và tất cả Chư Quỷ Thần chúng:**

Phật nói: "Nhất thiết chúng sanh bốn lai thành Phật" nhưng chỉ vì vọng tưởng, chấp trước mà không được chứng đắc. Chúng ta ngày nay gặp được chánh pháp nên chí thành quy y Tam Bảo, tuân theo giáo pháp của Phật, sám trừ nghiệp tội, nỗ lực tu hành, nếu như tùy thuận tuân theo tham, sân, phiền não, tạo ác quấy phá thì thật là đáng tiếc. Đối với những người bệnh khổ suy yếu của nhân gian, cần phải từ bi hộ niệm, chớ nên quấy phá khiến họ bất an.

Nên nhớ, nếu như chúng sanh không có Phật pháp, biển nghiệp mê mông thì không thể thoát ly, thiện ác báo ứng như hình với bóng, luân hồi do nghiệp lực dẫn dắt. Hôm nay chư vị tuy là đọa ác đạo nhưng vẫn có thể nắm bắt cơ duyên, nghe kinh, niệm Phật, đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức, lấy tâm yêu thương chân thành, hóa giải vô lượng oán thù, hộ trì chánh pháp, nhất tâm cầu sanh A-Di-Đà Tịnh Độ.

Đây là nhân duyên trăm ngàn muôn kiếp khó gặp được. Duy nguyện chư nhân giả luôn hiểu biết điều này để y giáo phụng hành.

Hòa Thượng Tịnh-Không chứng minh.

### **3. Đề từ.....(tên người đọc).**

Kính thưa Oan Gia Trái Chủ từ vô thi kiếp!

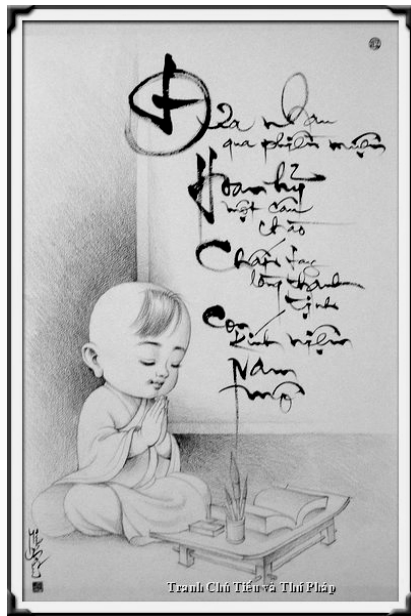
Mười phương chư Phật, A-Di-Đà đệ nhất, cứu phẩm độ sanh, oai đức vô cùng cực, nguyện cùng quy y, sám hối tội chướng, phạm được bao nhiêu phước thiện, chí tâm hồi hướng, nguyện cùng niệm Phật, cảm ứng tùy hiện, thấy nghe tinh tấn, đồng sanh cực lạc, thấy Phật

ngộ đạo, chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ, chuyển oán thành thân, cùng làm pháp lữ, để cùng nhau chuyển biển nghiệp thành biển Liên Trì, như Phật độ sanh. Duy nguyện ngã thi kiếp Oan Gia Trái Chủ nghe pháp mẫu này tín thọ phụng hành.

Đệ tử Tam Bảo .....

Đảnh lễ

Hòa Thượng Tịnh-Không chứng minh.



## TRÍCH ĐOẠN 48 TỌA ĐÀM HƯỚNG DẪN - KHAI THỊ (Cư sĩ Diệu Âm Minh Trí)

Diệu Âm học qua phương pháp hộ niệm này là giảng giải, khai thị cho người bệnh để củng cố niềm tin vững vàng, buông xả vạn duyên, quyết lòng niệm: "Nam Mô A-Di-Đà Phật, Nam Mô A-Di-Đà Phật...", hoặc "A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật...". Phải tranh thủ từng hơi mà niệm. Còn gì nữa?... Phải quyết lòng quyết dạ đi về Tây-Phương, cầu A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ về Tây-Phương, tuyệt đối không cầu cái gì khác hết.

- Nếu người đó cầu hết bệnh, mau mau bỏ lời cầu xin hết bệnh đi.

- Nếu mà Bác cầu hết bệnh chắc chắn Bác không được vãng sanh.

- Nếu mà Bác nhớ đến con nhất định phải quên đưa con đi.

- Thương đưa con là phải về Tây-Phương được thì mới cứu đưa con được.

Phải buông!... Buông!... Buông!... Buông hết. Cứ Tín-Hạnh-Nguyện, Tín-Hạnh-Nguyện đi cho đúng, không được rời ra, thì nhất định người này được phước phần vãng sanh. Chứ nếu mà đem những phương pháp khác ứng dụng vô, thì coi chừng bị phạm lỗi lầm đối với pháp hộ niệm của Tịnh-Tông.



## **1. LỜI KHAI THI CHO OAN GIA TRÁI CHỦ:**

Chúng ta đang tọa đàm nói về cách thức điều giải Oan Gia Trái Chủ, thì đêm hôm qua vô tình chúng ta đi điều giải chuyện này. Bây giờ ngồi đây kể lại thì cũng cảm thấy vui vui. Theo tôi nhận xét, thì hình như cuộc điều giải ngày hôm qua không phải là Oan Gia Trái Chủ, tại vì nếu thật là Oan Gia Trái Chủ thì họ dữ hơn chứ không phải hiền như vậy đâu. Hôm qua họ hiền lắm!

Những sự cố hơi bất ổn ban đầu chẳng qua là một thử thách nhỏ nhỏ mà thôi. Sau cùng thì mình phát hiện rằng vị đó hình như cũng biết tu, cũng đang muốn kiếm công đức, vì mình đã hồi hướng công đức cho họ rồi mà sau đó còn đòi thêm nữa, chứng tỏ rằng cũng biết tu.

Nhưng vị đó dù biết tu hay không thì cũng vậy thôi! Việc tu hành chúng ta đừng nên có tâm háo kỳ. Sự háo kỳ thường là điều sơ ý, mở cơ hội cho các vị đó mượn cơ đi vào. Một khi đi vào rồi, thì thường thường họ ở với mình vui hơn, ấm cúng hơn là ở cảnh giới của riêng họ.

Về chuyện điều giải, có người thì mình khuyên được, có người khuyên không được. Nhiều người mình khuyên giải thì họ bỏ đi, nhưng họ vẫn tiếc lắm! Ví dụ, ngày hôm qua mình thấy rõ ràng, họ đã hứa với mình rằng họ sẽ ra đi và không bao giờ trở lại nữa. Nhưng mới vừa bỏ đi, ít phút sau lại quay trở về nhập vào nữa rồi. Thì đây cũng là cái kinh nghiệm về điều giải Oan Gia Trái Chủ.

Trong pháp hộ niệm của Tịnh-Độ Tông, một nguyên tắc căn bản là chúng ta cố gắng dùng tình thương, tâm

từ bi, khiêm nhường... mà năn nỉ họ. Cố gắng khuyên can họ xả bỏ cái chấp đi để cùng nhau niệm Phật hộ niệm. Khuyên các vị đó nên niệm Phật để cùng về Tây-Phương thành đạo.

***Trong pháp khai thị Oan Gia Trái Chủ của Tịnh-Độ Tông không bao giờ được quyền dùng một năng lực gì của mình để đàn áp họ.***

Quý vị thấy sự kiện xảy ngày hôm qua không? Lúc mới tới, vị đó làm dữ với mình! Nhưng họ làm gì làm, chúng ta cũng đứng chấp tay niệm Phật. Nhiều khi gặp những trường hợp người ta muốn lẩn xả vô mình để sinh sự nữa là khác! Trước đây tôi đã gặp vài lần như vậy, thì mình hãy chấp tay niệm Phật lớn lên. Mình vững vàng nhìn họ, trong ánh mắt của mình chứng tỏ cho họ biết rằng:

*-Tôi không chấp nhận anh hỗn với tôi... Tôi không hỗn với anh, nhưng anh cũng đừng hỗn với tôi!..*

Mình không chấp nhận sự thách thức! Qua một cơn thử thách đầu tiên, thì có lẽ họ biết rồi, mình không phải là người cố tình đương đầu với họ. Cũng có đôi lúc, khi mình đến điều giải, mà họ xông xông vào tựa như muốn đánh mình vậy! Đừng có sợ quý vị! Không sao đâu! Chúng ta có hai ba người, người chụp tay, người chụp chân là xong, chứ không có gì đáng ngại đâu. Đừng có sợ! Những chuyện xảy ra hôm qua đây, theo tôi nghĩ rằng không phải là Oan Gia Trái Chủ, tại vì người đó hiền, biết tu, cũng biết nghe lời khuyên.

Thường thường muốn điều giải những chuyện này, chúng ta cần ít ra cũng phải hai đêm, ba đêm liền. Mỗi đêm khuyên giải họ sẽ giảm xuống một chút, một đêm

họ giảm xuống một chút. Thường thường những người hiền hiền như vậy, có thể khuyên giải chừng hai-ba hôm thì bắt đầu họ vui vẻ. Khi họ vui vẻ chấp nhận rồi, ta mới bắt đầu tâm sự, mới khuyên can. Đem Phật pháp ra, lý luận ra, đem nhân quả ra khuyên can, khuyên dần, khuyên dần... Thì đến một lúc nào đó có thể họ sẽ chấp nhận...

Tại vì bấy lâu nay họ ở trong cảnh giới lạnh lẽo, cô đơn, khổ sở... Bây giờ mượn cái thân này họ cảm thấy ấm áp, sướng hơn, nên họ cứ bám theo hoài thôi. Họ nhập vào để sống, để hưởng lấy công đức của mình, chứ chưa chắc gì họ cố tình hại mình đâu.

Cho nên mình phải có tâm từ bi. Xin thưa với chư vị, mình nên lấy cái tâm từ bi, hỷ xả ra để cảm thông nỗi niềm khó khăn của họ, thì tự nhiên họ cũng dễ cảm thông với mình. Khi ra đi đôi lúc họ cũng buồn rướm nước mắt, vì hiện giờ đang an ổn quá, còn khi rời ra rồi thì họ không còn cách nào mượn được một cái thân an ổn nữa. Đang an ổn nhưng họ đành phải ra đi, vì họ đã hiểu được rằng, mượn thân của người khác để sống là họ tạo nghiệp!

*(Tọa Đàm: 19)*

Hôm nay muốn đi sâu vào chuyện điều giải, thì xin được đọc lời điều giải Oan Gia Trái Chủ của Hòa Thượng Tịnh-Không, Ngài soạn ra để làm cái mẫu cho chúng ta thực hiện. Đây cũng là điều chứng tỏ rằng Hòa Thượng rất coi trọng việc hộ niệm vãng sanh. chư vị cố gắng nương theo cái mẫu này để học tập lời điều giải Oan Gia Trái Chủ vậy.

### ❖ **Bài khai thi Oan Gia Trái Chủ của Hòa Thượng Tịnh-Không:**

*Phật nói, đời người ở thế gian, nhỏ là gia đình quyền thuộc, lớn là quốc gia dân tộc đều không ngoài báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ. Do bốn thứ duyên này mà tương hợp, hưởng chi là tập khí và nghiệp chướng của chúng sanh sâu nặng. Sống thiếu ân thiếu nghĩa, bố thí đức huệ thì ít, kết oán thì nhiều, do đó mà luân hồi trong lục đạo từ vô lượng kiếp đến nay trong oan oan tương báo, khổ không kể xiết! Chúng ta nhờ nhiều đời vun trồng thiện căn, nên nay gặp được chánh pháp, cho nên phải một lòng quy y Tam Bảo, nghe lời Phật dạy đoạn ác tu thiện.*

*Phật dạy: "Tất cả pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc". Cho nên phải trừ hết tất cả những oán kết của những gì đã qua, nhất là đối với những kẻ oán thù của ta khi họ bị suy yếu bệnh khổ, chúng ta có thể xả bỏ thù xưa, giữ tâm ý tốt, hộ trì giúp đỡ họ, lấy ơn báo oán, biến oán thành thân, dù sống trong biển nghịch mệnh mông chúng ta vẫn bước lên con đường quang minh rộng lớn để là khổ được vui.*

*Nguyện thường nghe kinh niệm Phật không gián đoạn, nhất tâm cầu sanh Tịnh-Độ, tất sẽ được chư Phật hộ niệm, viên mãn Vô-Thượng Bồ-Đề. Duy nguyện chư nhân giả, y giáo phụng hành, hãy luôn nghĩ nhớ như vậy!*

*Hòa Thượng Tịnh-Không chứng minh.*

Kính thưa chư vị, đây là cái lời điều giải của Hòa Thượng Tịnh-Không làm mẫu. Khi chư vị đứng trước một người bệnh nhân, nhiều khi chúng ta muốn mở ra một

lời khẩn nguyện để cầu xin chư vị trong pháp giới buông xả oán thù, cùng với chúng ta niệm Phật hộ niệm cho bệnh nhân, mà xin thưa thật rằng nếu không quen hay chưa có kinh nghiệm lắm, thì khi đối trước một sự việc cụ thể có thể tự nhiên chúng ta quên hết, trong tâm của ta tự nhiên trống rỗng, có nhiều lúc nó trống rỗng, ta muốn cất lên một lời năn nỉ cũng không biết lời nào để mà nói! Thì những bài mẫu này rất là quan trọng để cho chúng ta đọc lên. Chúng ta có thể cùng chấp tay lại khẩn nguyện chư vị trong pháp giới, rồi mình giới thiệu cho họ: **“Đây là lời dạy của Hòa Thượng Tịnh-Không”**, rồi mình trang nghiêm cùng nhau chấp tay đọc rõ ràng từng chữ từng chữ để cho chư vị trong pháp giới có duyên nghe được. Khi họ biết rằng đây là lời của Hòa Thượng Tịnh-Không, là một vị có uy đức thì tự nhiên họ có cảm ứng rất tốt. Nhờ cái uy đức của Ngài mà các vị trong pháp giới có thể cảm động và họ giác ngộ ra đường tu hành. Đây cũng là cái lẽ tự nhiên.

Cũng có nhiều khi mình muốn hóa giải Oan Gia Trái Chủ, nhưng không biết mình liệu có đủ đức độ để khai thị cho người ta nghe theo hay không, mà mình cũng không có một tài liệu nào bên cạnh hết, thì mình nên nói:

- *Chư vị ơi! **A-Di-Đà Phật đã dạy như thế này, A-Di-Đà Phật đã phát thệ rằng...** nếu chư vị nghe danh hiệu của Ngài, tức là A-Di-Đà Phật, mà quý vị thành tâm niệm danh hiệu Ngài, nguyện vãng sanh về nước Ngài, buông xả tất cả thế trần ra, cụ thể là buông xả oán hờn người khác rồi niệm danh hiệu Ngài để cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì chư vị sẽ được A-Di-Đà Phật tiếp độ về Tây-Phương hưởng đời an vui cực lạc. **Đây là lời Phật dạy!***

Quý vị thấy đó, rõ ràng mình là một người thiếu đức, nhưng mà mình nói cho họ biết rằng đây là lời Phật dạy, thì lời họ nghe đó là lời của Phật dạy, làm cho họ có cảm ứng mạnh hơn, nhiều khi họ phải rúng động! Cái âm hưởng của lời Phật sẽ cảm động đến họ và từ đó họ dễ giác ngộ hơn.

***Như vậy, để điều giải Oan Gia Trái Chủ, rất cần đến Tâm Chân Thành, Tâm Thành Kính, Tâm Khiêm Nhường... Có thể mới điều giải được.***

Mong chư vị hiểu được chỗ này. Trong pháp điều giải của Tịnh-Độ Tông là luôn luôn **Khiêm Nhường - Kính Cẩn**, tự nhận tất cả những lỗi lầm về phần mình. Phải thành tâm sám hối, năn nỉ, cúi xin chư vị trong pháp giới thương tình, tự họ tự nguyện buông xả oán thù ra thì chúng ta mới kết được duyên lành với tất cả pháp giới chúng sanh, với người bệnh và ngay với Oan Gia Trái Chủ nữa. Đó là điều mà chúng ta nên làm. Ngoài ra không nên đi con đường gọi là đấu tranh để dành thắng lợi.

***Xin chư vị nhớ cho, chúng ta “Điều Giải” trong hòa bình, chứ không phải là “Đấu Tranh” để dành phần thắng lợi.***

(TOA ĐÀM: 21)

“**Khai Thị - Hướng Dẫn**” điều giải Oan Gia Trái Chủ cho người bệnh là để cho người bệnh được lợi, mà chư vị Oan Gia Trái Chủ cũng được lợi luôn, chứ không phải điều giải Oan Gia Trái Chủ là để cho người bệnh được lợi mà các vị Oan Gia Trái Chủ bị lỗ. Không phải như vậy!...

Rất nhiều người đã có cái tâm ý không được công bằng. Khi đối trước một người bệnh bị ách nạn về nhập thân, về việc bị các vị thù hằn trong pháp giới đang xử lý

vấn đề... Người hộ niệm thường nghĩ rằng là làm sao cho người bệnh thoát nạn là được, không để ý gì đến tình trạng của chư vị gọi là Oan Gia Trái Chủ. Điều này suy cho cùng lý thì không đúng với Chánh pháp mấy! Vì thật sự như hồi sáng mình đọc lời khai thị mẫu của Hòa Thượng Tịnh-Không, Ngài nói là: “*Tất cả đều không ngoài báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ*”. Đó là bốn cái duyên tương hợp mà nó sinh ra hiện tượng này...

Mình nói nôm na cho dễ hiểu hơn thì tất cả đều có nhân có quả, chứ không thể đương nhiên mà sinh ra như vậy. Trước một vấn đề, nếu chỉ nghĩ có một chiều thì nhiều khi chúng ta tưởng rằng đang làm việc nghĩa, tưởng rằng có tâm từ bi, tưởng rằng giúp đỡ chúng sanh, nhưng coi chừng chúng ta đang làm những việc hình như bất nghĩa, mất sự công bằng và không có lòng từ bi!...

Ví dụ như một người bệnh đang bị chư vị Oan Gia Trái Chủ đánh phá. Truy nguyên ra thì họ đến để báo oán. Tại sao họ báo oán?... Là tại vì trong quá khứ chính người bệnh đã tạo ra oán nghiệp này, đã tạo ra cái nhân ác đối với họ, đã làm cho họ đau khổ!... Sự đau khổ của họ không phải là một năm, hai năm, một tháng, hai tháng. Nhưng nhiều khi đã trải qua từ đời này đến đời khác, nhiều khi họ chịu trong cảnh tam đồ ác đạo trải qua thời gian rất dài!

Mình sống trong nhân gian này thấy khổ, nhưng so với cái khổ của họ thì không thấm thía vào đâu hết. Như vậy thì người ta đến đòi nợ, báo oán đó là họ đòi lại cái quyền lợi của họ, nói về nhân gian tức họ lấy lại sự công bằng cho chính họ. Nguyên nhân vì người bệnh giết họ, hại họ, làm cho họ phải tan gia bại sản, mất cả sinh mạng, làm cho họ phải chịu đau khổ triền miên như vậy!

Bây giờ chúng ta đến điều giải mà cứ nghĩ chỉ làm sao cho người bệnh thoát khỏi cái ách nạn này, mà không chịu nghĩ là làm sao phải bồi đắp lại sự công bằng cho chính những vị Oan Gia Trái Chủ. Chính vì ý nghĩ thiên lệch, nên có nhiều người gọi là điều giải Oan Gia Trái Chủ, chứ thật ra họ lại dùng những thế lực mạnh để áp đảo chư vị thù nghịch.

Trong suốt thời gian nghiên cứu về pháp điều giải trong Tịnh-Độ Tông, Diệu Âm chưa bao giờ thấy cái vấn đề là dùng đến vũ lực để mà áp đảo hoặc bắt buộc những vị Oan Gia Trái Chủ phải cúi đầu. Không có như vậy. Chẳng tin bây giờ quý vị đọc lại những lời khai thị sẵn của Hòa Thượng Tịnh-Không trong các băng giảng hoặc là những bài mẫu của Ngài đưa ra coi. Từ trước tới nay Diệu Âm chưa thấy một nội dung là bắt buộc các vị đó phải cúi đầu. Không có!

Trong bài điều giải Oan Gia Trái Chủ của Hoà Thượng, sau cùng Ngài có nói một câu như thế này: “**Duy nguyện chư "Nhân Giả" y giáo phụng hành**”. Đây là câu mình nên để ý. Ngài gọi các vị Oan Gia Trái Chủ là “**Nhân Giả**”, thì cũng giống như mình thường gọi là **chư vị, các ngài. Kính thưa các ngài... Tôi xin các ngài**... Đây là cách nói có ý nghĩa tương tự.

Ngài không bao giờ nói là: “*Tôi muốn bắt buộc các Người phải bỏ hết chuyện này đi*”. Không bao giờ!... Mà gọi là “**Duy nguyện**”, là với lòng thành tôi thành khẩn, cúi xuống, cầu nguyện, xin chư vị “**Nhân Giả**”... Ngài tôn trọng người ta đến mức như vậy. Còn “**Y giáo phụng hành**” là sao? “*Y Giáo*” là y theo lời Phật dạy, vì trước đó Ngài có nói Phật dạy rằng: “*Đời người ở thế gian nhỏ là quốc gia, gia đình, quyến thuộc...*”. Ngài nói đó là lời Phật

dạy. Tức là rõ rệt rằng từng lời, từng lời Hòa Thượng dạy là lúc nào chúng ta cũng phải luôn luôn kính cẩn họ, khuyên răn họ, đem Phật pháp ra giảng cho họ biết, để họ hiểu mà quay đầu, bỏ đi oán thù trở về với Phật pháp, niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ...

Chúng ta đi điều giải Oan Gia Trái Chủ phải lấy đúng tinh thần đó mà làm. Không bao giờ sơ ý gây oán nghiệp với chư vị Oán Thân Trái Chủ. Được vậy, chúng ta càng hộ niệm, càng điều giải, chúng ta càng có thêm âm đức, có thêm lòng từ bi, có thêm cảm tình đối với khắp pháp giới chúng sanh. Chúng ta khỏi sợ cái nạn gọi là oán thù riêng với cá nhân chúng ta. Về mặt từ bi thì chúng ta làm trọn vẹn, vì thật sự chúng ta muốn cứu người bệnh mà cũng thành tâm tha thiết muốn cứu được chư vị trong pháp giới đang khổ vì người bệnh này. Hai bên đều lưỡng lợi. Đó là tinh thần của Phật giáo.

Nói tóm lại, điều giải ta không được quyền có ý tưởng: **Bắt buộc người bệnh phải được thuận lợi. Bắt buộc Oan Gia Trái Chủ phải chịu thiệt hại!...**

(Tọa Đàm: 22)

Đạo Phật chúng ta có tâm đại từ đại bi, thương chúng sanh một cách bình đẳng. Ta học theo pháp của Phật thì ta cũng phải có cái tâm từ bi thương chúng sanh một cách bình đẳng. Chúng ta đang dựa theo lời khai thị Oan Gia Trái Chủ của Hòa Thượng Tịnh-Không để mình thấy rằng từng lời, từng ý của các Ngài đều có mục đích rõ rệt và trong đó đã lộ ra đạo lý từ bi bình đẳng. Các Ngài không có ép buộc ai hết.

Ví dụ như trong lời khai thị Oan Gia Trái Chủ thì Hòa Thượng có nói một câu này: "**Phật dạy tất cả pháp vô**

**sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc**". Ngài lấy câu này để dạy cho Oan Gia Trái Chủ. Câu này đạo lý hay lắm! Cũng giống như hôm trước chúng ta có nói là: "**Tam tâm bất khả đắc, vạn pháp nhân duyên sanh**". Những câu này có ý nghĩa tương tự với nhau. Có câu khác như: "**Vạn pháp giai không, nhân quả bất không**", cũng giống giống như vậy.

Tại vì trước khi mở đầu hóa giải cho Oan Gia Trái Chủ, Hòa Thượng có nói là: "**Tất cả không ngoài báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ**". Nếu mà đem câu: "**Nhất thiết pháp vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc**", cộng với câu: "**Báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ**", thì đúng là nội dung của câu: "**Vạn pháp giai không, nhân quả bất không**".

Ý nghĩa hàm chỉ rằng, bây giờ nếu mà quý vị có trả thù, có quyết lòng hãm hại người bệnh thì thật sự chư vị cũng không được gì cả, gọi là "**Tất cánh không**". Sau cùng rồi quý vị cũng không hưởng được một sự lợi lạc nào cho chính quý vị, mà tiếp theo đó: "**Nhân quả bất không**"!... Cho nên Ngài mới nói là "**Oan oan tương báo đời đời kiếp kiếp không có thể thoát nạn được**". Dựa vào những lời của Ngài mà mình đi khai thị cho chư vị Oan Gia Trái Chủ.

Thường thường khi đến trước một bệnh nhân còn tỉnh táo, mình chưa thấy có một hiện tượng gì gọi là Oan Gia Trái Chủ báo hại, nhưng hôm trước mình cũng có đề nghị qua, là ngay trong buổi hộ niệm đầu tiên lúc nào ta cũng nên điều giải chư vị hữu duyên với người bệnh. Không nên quên chuyện này. Thì thường thường Diệu Âm mời tất cả chư vị đồng tu chắp tay lại, rồi thành khẩn thưa như vầy:

- Chúng tôi xin thành khẩn cúi đầu khẩn nguyện chư

*vị, xin thưa chư vị là trong đời này chư vị có duyên với ông Trần Văn X, dù là lành hay là ác cũng là duyên. Nếu là lành thì xin chư vị tiếp tục hỗ trợ để cho ông Trần Văn X được thuận buồm xuôi gió vãng sanh. Nếu là duyên ác thì xin thưa với chư vị rằng, ông Trần Văn X dù thế nào cũng là phạm phu tục tử, đã là phạm phu tục tử thì ai cũng có lúc mê mờ làm điều sai trái, kết nên nhân chẳng lành với chư vị. Nhưng bây giờ ông Trần Văn X đã thành tâm sám hối, đang niệm Phật cầu về Tây-Phương, ngưỡng mong chư vị tha thứ, buông xả oán thù để cho chúng ta cùng nhau kết thành bạn lữ đi về Tây-Phương...*

Đại khái như vậy... Cái điểm quan trọng trong câu nói này là ông Trần Văn X đã phát lồ sám hối, đang thành tâm sám hối, đang kiệt thành sám hối và đang niệm Phật cầu về Tây-Phương để thành đạo cứu độ chư vị... Nếu trường hợp mình đi hộ niệm cho một người đã bị mê man bất tỉnh thì mình nói câu này không được! Vì người ta mê man bất tỉnh làm sao biết ông đó có sám hối hay không? Mà chính sự sám hối của người bệnh là điểm quan trọng nhất để giúp cho ta điều giải được chuyện Oán Thân Trái Chủ.

Có lần chính Diệu Âm đi hộ niệm và cũng gặp một trường hợp rất giống như vậy, nghĩa là vị Oan Gia Trái Chủ nhập thân, cũng khá dữ dằn, cũng không chịu nghe lời, còn lý luận, cãi lại nữa... Nhưng mà Diệu Âm cứ một lòng chấp tay thành khẩn năn nỉ, nghĩa là họ la gì la, mình cũng cứ thành tâm nói:

*- A-Di-Đà Phật! Chúng tôi xin thành tâm ngưỡng cầu chư vị xét suy. Bà này đang thành tâm sám hối rõ rệt. Chúng tôi cũng không dám xen vào chuyện nhân quả của chư vị. Chúng tôi chỉ muốn thành tâm cứu giúp chư vị,*

*nhưng mà thực lực của chúng tôi cứu không được. Xin chư vị nghe lời chúng tôi niệm A-Di-Đà Phật thì tự chư vị được quang minh của Phật cứu độ. Bây giờ chư vị hãy buông oán thù này xuống đi, thì nhất định cái oán thù này biến thành phước đức, biến thành thiện lành, biến thành đại từ đại bi... chư vị nương theo lòng đại từ đại bi của A-Di-Đà Phật mà trở về Tây-Phương Cực-Lạc, liễu đoạn sanh tử hay hơn là trả thù nhau để đời đời tương oán, tương thù mà cùng chịu nạn...*

Người ta làm gì làm mình cũng phải năn nỉ. Tôi nói tiếp:

*- Nếu mà chư vị không tha thì đây là chuyện nhân quả của chư vị. Tôi đã hết lời, quyết không dám nói nữa. Nhất định tôi không ép buộc chư vị, nhưng chư vị hãy nghĩ coi, báo thù với nhau lợi ích gì?...*

Nói theo Hòa Thượng Tịnh-Không là:

*- Xin chư vị hãy nghe lời Phật dạy, quy y Tam Bảo, đoạn ác tu thiện....*

Rõ ràng những lời nói của Ngài thấm thía lắm! Mình nên nương theo đó nói những lời có nội dung tương tự như vậy...

Hiểu được chỗ này rồi, mình hãy nghe lời các vị Đại Sư trong Tịnh-Tông, là luôn luôn lấy lòng chí thành, chí kính của mình mà năn nỉ họ. Muốn khuyên giải họ được thì người bệnh phải còn tỉnh táo và phải nói lên lời này:

*- Nam Mô A-Di-Đà Phật! Tôi xin thành tâm sám hối tất cả lỗi lầm của mình.*

Lấy lời này, dựa vào cái cố này, mình mới khuyên được oan gia trái chủ.

Cho nên khi muốn được hộ niệm, không nên để người bệnh đến lúc mê man bất tỉnh rồi mới mời ban hộ niệm. Trễ rồi! Trễ quá nhiều khi chúng ta có điều giải đi nữa cũng khó thành công! Điều giải oan gia trái chủ không được cảm thông, còn về phần người bệnh thì không còn nghe được nữa, thành ra cuộc hộ niệm coi như thất bại!...

(Tọa Đàm: 23)

Phải niệm Phật bất cứ giờ phút nào. Có như vậy mới mong cứu được cái huệ mạng của mình.

Cái cục thịt này là vô thường, thì nhất định phải trả về cho vô thường. Hòa Thượng Tịnh-Không khai thị cho Oan Gia Trái Chủ, Ngài nói câu này:

- **Phật dạy nhất thiết pháp vô sở hữu!** Có nghĩa là mình không chiếm được một cái gì hết, ngay cái thân này mình chiếm hữu cũng không được luôn. Mình chỉ mượn tạm nó thôi, rồi đến lúc liệm phải liệm, giữ không được.

- **Tất cánh không!** Nhất định nó sẽ là zero. Chạy theo zero làm chi?...

- **Bất khả đắc!** Không có cái gì mà mình được hết, chỉ có một cái là cái nhân quả, là cái nghiệp chướng nó sẽ đi theo mình, nó đi theo đến cùng luôn, liệm không được!...

Ấy thế mà một câu A-Di-Đà Phật có thể khai trừ được, phá tan được trùng trùng nghiệp chướng tử trong vô lượng kiếp, để sau khi liệm cái báo thân tể hại này mình về Tây-Phương thành đạo vô thượng lặn chư vị. Thế mà tại sao không ngộ ra?...

(Tọa Đàm: 24)

## **2. LỜI KHAI THỊ CHO NGƯỜI BỆNH KHI CÒN TỈNH TÁO:**

“**Khai Thị**” trong phương pháp hộ niệm đóng một vai trò rất là quan trọng. Một cuộc hộ niệm thành công hay không là nhờ người hướng dẫn khéo léo, uyển chuyển phương tiện để gỡ được những điều khó khăn hay chướng ngại đang hiện hành cho người bệnh hay không!...

(Tọa Đàm: 25)

Đi hộ niệm, **Hướng Dẫn - Khai Thị** chính là phải:

- **Làm sao cho người bệnh đó phát khởi niềm tin vững vàng.**
- **Làm sao cho người bệnh quyết lòng tha thiết vãng sanh.**
- **Làm sao cho người bệnh chuyên nhất niệm một câu A-Di-Đà Phật.**

Mình muốn cho người bệnh có mà chính mình không có, xin nói thẳng rằng, dù chư vị tới khai thị, diễn nói một tháng đi nữa, cũng không để gì có cảm ứng đâu! Nhất định! Người hộ niệm có niềm tin không vững, thì làm cho người bệnh cũng khó phát khởi niềm tin được! Tại sao? Tại vì chính niềm tin của mình không vững, thì tư thái của mình cũng không vững! Sắc mặt của mình cũng không vững! Lời nói của mình cũng không vững!...

Đã không vững, dù có nói gì đi nữa, thì từ trường của sự hồ nghi vẫn tỏa ra và ảnh hưởng không tốt đến người bệnh, làm cho người bệnh hồ nghi luôn! Đã hồ nghi rồi thì thôi chịu thua, không có thể nào phát khởi tín tâm được! Phát khởi tín tâm không được, thì không có cái

nhân để hộ tu được thiện căn phước đức... Chính vì thế, mình nói về khai thị hướng dẫn cho người bệnh, chứ thật ra là để củng cố cho chính mình vậy.

(Tọa Đàm: 26)

Trong phần “*Khai Thị*” cho người bệnh, mấy ngày qua chúng ta có đi hộ niệm mấy lần, mình thấy rõ rệt rằng, nói là “*Khai Thị*”, chứ thật ra là tới **tâm sự, nói chuyện với người bệnh một cách hết sức tự nhiên**. Có nhiều lúc mình nói rất bình thường, vui vẻ, thoải mái, cầm tay, vỗ vai như tâm sự với nhau. Đó là cách khai thị tự nhiên, giống như nói chuyện cho vui. Tư thế của người hộ niệm lúc nào cũng nên vui vẻ, thoải mái.

Như hôm qua mình nói, điểm quan trọng nhất chính là **Niềm Tin** của người hộ niệm phải **Vững**. Khi mà có lòng tin vững vàng, Tín tâm của mình vững vàng, thì tự nhiên những lời nói của mình sẽ vững vàng. Tư tưởng và lời nói của người hộ niệm vững vàng để xóa tan đi những mối nghi ngờ và sự khổ đau của người bệnh.

Ví dụ như thấy người bệnh đang trong cơn đau đớn, thì mình hãy làm sao biến sự đau đớn thành cái hạnh phúc cho họ mới là hay. Chứ không nên đến nói như thế này:

*- Chị đau lắm phải không? Thôi ráng lên, ráng niệm Phật nhờ Phật gia trì mà hết đau nghe chị.*

Nếu mình nói một câu như vậy, thì vô tình mình đã làm sai nguyên tắc hộ niệm. Dù người đó có bắt đầu niệm Phật, nhưng họ cứ cầu A-Di-Đà Phật giúp cho hết đau, cái tâm của họ cứ chìm vào trong những cơn đau đó... Nghĩ tới cơn đau thì không cách nào hết đau được! Mà khi tâm họ đã lạc vào trong cơn đau rồi, không còn

cách nào có thể vãng sanh Tây-Phương được!

Do đó, thay vì nói vậy, thì mình nên nói:

*- Chị đau lắm phải không? Đây thật ra là một bài pháp hết sức quý giá đó chị. Phật nói đời là khổ! Cái khổ đau này chưa thấm thía gì đâu chị! Nếu trong cơn đau này mà chị không về Tây-Phương được, lỡ bị đọa lạc thì chị sẽ còn đau đớn nhiều hơn gấp vạn lần! Xuống dưới cảnh địa ngục mình bị tra tấn thống khổ không thể tả được đâu! Bây giờ, đau đớn này là Phật điềm chỉ cho chị đó. Hãy quyết lòng lên, càng đau chứng tỏ là mình sắp buông xả báo thân, mình sắp về với Phật rồi. Mừng lên chị! Càng đau càng niệm Phật. Quyết lòng đi về Tây-Phương.*

Mình nói những lời vững vàng như vậy thì tự nhiên người bệnh được vực lên. Càng đau người ta thấy càng phải vững.

*- À! Đau như vậy mà mình chịu không nổi. Nếu giả sử như qua cơn đau này mà mình không về Tây-Phương được, thì mình sẽ còn bị đau đớn gấp bội, chịu sao nổi!*

Nghĩ vậy, từ cơn đau đớn này họ vực khởi lên niệm Phật. Quý vị để ý coi, nếu một người biết khai thị giỏi, một người biết hộ niệm giỏi, làm cho những người bệnh đau quằn quại trên giường, nhưng họ không có than đau à. Họ đau đớn đến quặn người lại, đau đến uốn người lại, nhưng miệng họ vẫn niệm “A... Di... Đà... Phật”. Lạ lắm! Nghĩa là họ đã quyết lòng đi vãng sanh. Khi tâm của họ đã mạnh như vậy rồi, mình mừng vô cùng. Đây là những người rất dễ được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Khi khai thị cho người bệnh, chớ nên hỏi người bệnh nhiều quá. Nhưng trong lúc nói chuyện với nhau, đôi khi ta cũng cần phải hỏi. Nhưng phải nhớ một điều này, lỡ



mình hỏi qua mà chỉ cần một giây sau, hai giây sau mà người bệnh trả lời không được, thì người hộ niệm phải lo trả lời cho người bệnh liền, phải giải quyết liền cho họ, đừng để họ bị lúng túng. Nếu làm cho họ lúng túng thì một là có thể người ta mắc cỡ, buồn phiền. Hai là làm cho tâm người ta bị rối trong những vấn đề đó.

Mong chư vị khi hướng dẫn cho người bệnh đừng nên đặt ra quá nhiều vấn đề. Đừng nên hỏi bệnh nhân quá nhiều. Thứ nhất vì sức khỏe họ yếu lắm, họ cất tiếng trả lời mình không phải dễ đâu! Giả sử nhiều khi mình sợ ý buông một câu hỏi mà vừa thấy người bệnh ập a, ập úng... thì ngay lập tức mình phải trả lời cho họ liền. Chú ý đừng bao giờ để cho họ vướng mắc bất cứ một cái gì hết.

Ví dụ như trước đây, tôi đã gặp một ban hộ niệm đang hộ niệm cho một ông già. Ông già đó thường quên, ngay tuổi tác của mình ông cũng quên luôn. Ban hộ niệm thấy vậy cứ gặp ông thì hỏi: *Bác ơi! Tuổi bác bao nhiêu?...* Hỏi thử cho vui! Bữa thì ông nói bảy mươi tám, bữa sau thì ông nói năm mươi tám... Hỏi cho vui để cùng cười đó mà! Thấy vậy, tôi ý kiến liền.

Tôi nói:

*- Chư Vị không được đùa giỡn như vậy! Nếu mà ông cụ đã quên cái tuổi của mình, thì cứ để ông cụ quên luôn đi! Tại sao phải nhắc cho ông cụ nhớ đến cái tuổi làm chi?... Phải giúp cho ông cụ nhớ câu A-Di-Đà Phật mới tốt.*

Cứ nhắc hoài tới chỗ yếu tức là làm cho ông cụ mắc cỡ! Thật ra, vì tâm trí của ông đã bị mệt rồi, đã mê rồi. Thành ra, khi vừa gặp mình thì ông đã mắc cỡ rồi! Mỗi lần gặp nhau thì ban hộ niệm hỏi tới tuổi ông ta. Một lần

hỏi là một lần ông nói sai! Mỗi lần trả lời sai thì bị cười. Bị cười thì mắc cỡ! Thế mà người hộ niệm cứ hỏi hoài. Tôi nói:

*- Không bao giờ được quyền làm như vậy! Làm như vậy, vô tình làm cho ông cụ đó bị vướng trong vấn đề này, làm cho ông cụ nghĩ mãi đến cái tuổi của mình. Nghĩ mà không nhớ nổi, không biết là tuổi gì?... Tuổi gì?... Tuổi gì?... Kẹt vào đây, sau cùng rất khó vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.*

Trong vấn đề khai thị, nhiều khi mình nắm tay người bệnh rất có tác dụng, nhất là những người thường bị chìm trong những cảnh mộng mị, những cơn ác mộng. Nói chung, có thể là do Oan Gia Trái Chủ, hay bị đau đớn, hoặc thấy này thấy nọ, những người thường bị giật mình... mình nên nắm tay người bệnh làm cho họ tỉnh táo, tin tưởng. Nên nhớ, lúc đó họ còn tỉnh mà, còn đang bệnh, chưa phải là chết đâu. Mình nắm tay người bệnh để niệm Phật giống như “Truyền điện” vậy mà! Thật ra là truyền cái niềm tin, truyền cái ý chí vững vàng để cho họ an tâm. Chúng ta có thể làm như vậy.

Nhắc với gia đình, nếu như người bệnh nằm lâu quá thì cũng nên thường xuyên thay đổi tư thế nằm cho người bệnh. Nên thường nhẹ nhàng xoa bóp, xoa cổ, xoa vùng vai, bóp tay, bóp chân... Làm vậy người bệnh thích lắm, vừa để tránh lở lưng khi nằm lâu, vừa giúp cho máu huyết lưu thông, vừa giúp người bệnh tỉnh táo.

Có thể cho người bệnh uống thuốc bổ, hoặc những gì bổ dưỡng. Nên theo lời khuyên của bác sỹ mà áp dụng. Nói chung những gì có thể giúp cho người bệnh khỏe lên, đều có thể cho người bệnh dùng. Bóp tay, bóp chân, xoa đầu, xoa huyết, v.v... đều có thể áp dụng được để giúp

cho người bệnh được tỉnh táo, thoải mái.

Nên nhớ, ngày giờ ra đi của mỗi người đã có sẵn, chúng ta không thể nào bắt người ta phải chết đói, bắt người ta phải chết khát! Không những như vậy, nếu bác sỹ nói, thứ thuốc này bổ dưỡng giúp cho người bệnh khỏe lên, thì nên cho uống. Nếu người bệnh còn uống được thì cứ cho uống. Uống thuốc đó làm cho sức khỏe người bệnh tốt hơn, nhờ thế người bệnh mới niệm Phật được, nhờ chất thuốc đó người bệnh không bị nhức đầu, không bị chóng mặt... Người ta sẽ niệm Phật tốt hơn. Chuyện này không có gì phải e ngại!...

Khi hộ niệm, nên có một ly nước ở sát bên cạnh. Khi thấy người bệnh liếm liếm môi thì biết là họ đang khát nước, phải nhỏ một chút nước liền. Khi nào người bệnh không uống được nữa thì thôi. Đôi lúc người bệnh vì quá yếu không thể uống được, nhưng họ vẫn bị khát, ta nên dùng miếng bông chấm nước quét quét lên môi. Nếu để ý mình có thể thấy được người bệnh đang cố gắng mút mút giọt nước đó, nghĩa là họ bị khát nước!

Kinh nghiệm quan trọng lắm. Một lần đi hộ niệm chúng ta học thêm một kinh nghiệm. Ví dụ như hôm trước chị Chín nói, có lúc chị thấy trời đất tối mù mịt hết trơn làm cho chị sợ! Thì đây là những điều mình cần phải chú ý. Thấy người bệnh lo sợ điều gì, mình giải điều đó ra cho họ.

Có nhiều người sợ con rắn, có nhiều người sợ con giun, có nhiều người sợ bóng đèn đỏ, v.v... mình cũng cần phải chú ý tránh những hình tượng đó, đừng để họ gặp phải. Bên cạnh đó, hay nhất là dụ dỗ, khuyến tấn, động viên tinh thần họ vững lên, đừng nên sợ những chuyện đó nữa.

Xin thưa rằng, nếu một người sợ bóng tối chẳng hạn, nhiều khi trong phòng thì đèn mở sáng trưng, nhưng riêng người đó thì sống trong bóng tối! Lạ lắm!... Một người sợ con rắn thì đến những giây phút sắp sửa lâm chung thường thấy rắn hiện ra! Những người ganh ghét một người nào, thì khi sắp sửa nằm xuống thường hay thấy những người đó ứng hiện về trước mặt!... Những chuyện này, ngày mai chúng ta sẽ mở xẻ thêm cho tường tận hơn.

Tốt nhất là bây giờ phải cố gắng tập có những lời khai thị **Vui vẻ! Vững vàng! Dứt khoát!**

Có nhiều người khai thị cho người bệnh mà nói nhanh quá! Nói giống như cái máy vậy! Không hay lắm! Hãy nói chậm rãi. Nói nhẹ nhàng. Lâu lâu nên đóng trò vui một chút, cầm tay một chút... Rồi khi người bệnh đó phát tâm vững vàng thì mình nên vỗ tay khen thưởng họ. Đây chỉ là những phương tiện thiện xảo, thật ra là những thủ thuật thôi chứ không có gì là đặc biệt hết, nhằm giúp cho người bệnh vui vẻ lên, giúp cho họ thấy cái chết như là một ân huệ. Nhờ vậy mới thoát được sự khủng bố mà an lành niệm Phật cầu nguyện vãng sanh, giải thoát.

(Tọa Đàm: 27)

Một người đang sợ chết, mình biết tâm trạng của người này là người sợ chết, thì điều quan trọng là giảng giải làm sao để người bệnh này không còn sợ chết nữa mới được. Ngài Thiện-Đạo Đại Sư rất chú trọng về điểm này. Một người mà ham sống sợ chết, thì dầu cho một ngàn người tới hộ niệm cho họ, họ cũng phải chết. Nghĩa là sao?... Nghĩa là khi xả bỏ báo thân, họ để lại một cái thân tướng rất là xấu, một sắc tướng rất là kinh hoàng! Đây là một tiên triệ cho biết rằng tương lai những đời

kiếp sau họ bị nạn nặng lắm! Họ bị khổ đau nặng lắm!

Còn những người không sợ chết, họ nhẹ nhàng coi cái chết như một cơ hội để giải thoát, họ biết đường giải thoát, nên đối với chuyện sống chết họ coi như pha. Những người mà đối với chuyện sống chết họ coi thường, thì khi mình tới nói...

- *Bác ơi! Đi về Tây-Phương sướng lắm. Bác niệm Phật với con nhé.*

- *Vậy hả chú? Được không chú?...*

- *Được!*

Họ liền vỗ tay rôm rốp, họ liền niệm Phật leo lẻo, họ ra đi an nhiên tự tại. Lạ lắm chứ ư!...

Có người tu suốt cả cuộc đời mà không rõ đạo lý này, không rành pháp trợ duyên khi lâm chung, đến lúc nằm xuống thường bị những người thân đến ôm nắm!... Níu kéo!... Than thở!... Khóc lóc!... Thì họ ra đi để lại một thân tướng vô cùng xấu! Còn những người dù không được tu nhiều, họ chỉ ăn ở hiền lành thôi, nhưng nhờ có cơ duyên, trong những giờ phút cuối cùng lại gặp được ban hộ niệm tới khai giải, chỉ điểm:

- *Bác ơi! Chuyện sống chết là lẽ thường. Chết là cái thân này mình liệng đi, nhưng chính Bác không chết đâu nhé. Bác vẫn còn sống mãi nhé. Bác hãy nên niệm Phật đi về Tây-Phương. Đức A-Di-Đà Phật đã phát đại thệ rõ ràng, Bác niệm câu A-Di-Đà Phật, niệm mười niệm cũng được đi về Tây-Phương. Nếu bác tin tưởng, hãy phát nguyện liền đi... "Nam Mô A-Di-Đà Phật, xin Phật cho con được vãng sanh về Tây-Phương"... Phát nguyện liền đi Bác...*

- *Được không chú?...*

- *Được! Bảo đảm Bác sẽ được...*

*(Toạ Đàm: 1)*

Hôm trước đi lên trên Perth có một vị kia bị bệnh sắp chết. Diệu Âm lên đó khuyên. Vị đó cái gì cũng bỏ hết mà có một chuyện này không chịu bỏ. Đó là một người bà con phía bên chồng, không biết vì lý do nào đó đã gây mích lòng, ấy thế mà quyết lòng không bỏ. Nhưng khi điều tra thật kỹ ra, thì chính người sắp chết đó đã làm lỗi trước. Ấy thế mà không bỏ!

Diệu Âm mới nói:

- *Chị thử nghĩ coi, về Tây-Phương là thành Bồ-Tát, thành Phật. Phật Bồ-Tát không bao giờ ghét một người nào hết. Đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật lúc tiền thời, Ca-Lợi Vương bắt xẻo thịt Ngài từng miếng từng miếng trong khi Ngài không có lỗi lầm gì hết. Xẻo thịt gọi là lẩn tránh. Ấy thế mà đức Phật còn nói khi mà ta thành Phật ta quyết lòng sẽ độ ông trước. Cái tâm của Ngài rộng như vậy Ngài mới thành Phật được. Bây giờ chị muốn về Tây-Phương, muốn gia nhập chư Đại Thánh Chúng trên cõi Tây-Phương mà chị còn hẹp hòi như vậy, chị còn căm thù người này, căm thù người kia thì làm sao chị có khả năng hộ tộ với các Ngài?...*

Tôi nói tiếp:

- *Phải bỏ! Nếu không bỏ, thì nhất định chị không được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.*

Tôi nói rất mạnh! Khi tôi nói vậy, chị mới giật mình. Tôi hỏi:

- *Bây giờ chịu bỏ chưa?*

- *Bỏ.*

- *Chắc không?...*

- *Chắc.*

Chị đưa tay lên bắt tay. Chấp nhận bỏ. Chấp nhận bỏ như vậy mới được vắng sanh.

Cho nên xin thưa với chư vị, mình nói là điều giải Oan Gia Trái Chủ, thì hôm nay xin khởi đầu bằng cách ta **phải điều giải chính cái tâm của mình trước**. Nếu tu hành mà mình khởi một tâm cống cao ngã mạn lên thì gọi là "Ma Nhập". Hôm trước mấy người bạn đi thăm một vị bị chướng nạn. những người bạn này nói, anh đó chỉ cống cao ngã mạn thôi chứ có gì đâu mà gọi là bị ma nhập?... Nhưng thật ra chính vì cống cao ngã mạn như vậy nên mới bị ma nhập...

*(Tọa Đàm: 39)*

Khi mình đi hộ niệm, khai thị vững vàng cho người ta. Riêng tôi thì lúc nào tôi cũng nói những lời tích cực, điểm này rất quan trọng. Trước đó các vị trong ban hộ niệm cũng có khai thị. Nhưng vì gia đình quen biết lớn quá, toàn là bác sỹ, luật sư, những người tiếng tăm trong cộng đồng tới thăm không à, làm ban hộ niệm lúng lỉnh lên, không khai thị được. Quýnh quáng lên thì tinh thần bị chao đảo!...

Còn gặp tôi thì tôi cứng hơn, gặp các vị bác sỹ đang đứng nhìn không niệm, thì tôi mời các vị bác sỹ đó hãy vì thương kính người bệnh mà chấp tay cùng niệm Phật. Tôi không có bỏ sót một người nào hết. Lời nói của tôi thành tâm, nhưng cũng rất vững vàng. Mình phải vững vàng

như vậy đó thì người chồng mới vững vàng. Những người con của người này đang làm đến chức trưởng phòng trong những công ty rất lớn trên cả toàn thế giới nữa. Họ toàn là người học thức.

Vấn đề tâm lý hết sức quan trọng, cần nên chú ý. Cũng là câu nói: "*Chị ơi! Chị niệm Phật đi*". Nhưng mình nói mập mờ! Mình nói "Xìu-xìu"! Thì tự nhiên tâm ý của chị cũng xìu xuống. Còn mình nói cho mạnh lên...

- *Chị biết không? Chị đi về Tây-Phương được là chị thành đạo, thành đạo rồi chị giác ngộ cho chồng chị, chị giác ngộ cho con chị, chị giác ngộ cho những người chung quanh. Tại vì những người chung quanh đang cần sự chứng minh của chị. Chị phải ra đi an nhiên tự tại... Làm sao an nhiên tự tại?... Tín chị đã vững rồi. Nguyên chị đã vững rồi. Niệm chị vững vàng nữa thì...*

- *Nhất định chị cảm ứng với A-Di-Đà Phật.*

- *Nhất định chị phải để lại thoạt tướng bất khả tư nghì...*

- *Thì những người còn hồ nghi nhất định họ sẽ không còn hồ nghi nữa...*

- *Những người chồng, người con, hôm nay tôi thấy không có chịu niệm Phật, thì chị phải vững vàng nhé. Trong những cơn đau chị vững vàng niệm Phật lên thì chị hết đau. Hết đau thì những người chung quanh này mới giật mình tỉnh ngộ, tự hỏi: Tại sao không dùng thuốc mà lại hết đau?...*

Mình cần phải ủng hộ tinh thần cho người bệnh. Nhờ vậy tự nhiên chị đó niệm ào ào lên. Trong những ngày sau không cần dùng thuốc Morphine nữa. Hay vô cùng,

phải không nào!

Chị đó cũng yêu cầu là không dùng thuốc dùng thang gì nữa hết trơn. Phải nói là một tinh thần kiên cường, bất khả tư nghị!...

(Tọa Đàm: 17)

Ngày hôm qua chúng ta nói đến chỗ khi ra đi phải dặn người bệnh phải theo A-Di-Đà Phật, không được theo bất cứ một vị nào khác. Tại vì trên pháp giới chúng sanh tất cả đều có giới luật, có nghĩa là nếu ta theo một vị nào khác dù là một vị "Phật" thì coi chừng cũng là Phật giả. Chuyện này rất là lớn, ta chỉ biết là Hòa Thượng Tịnh-Không dặn như vậy ta nói như vậy, rồi sau này có dịp ta sẽ mổ xẻ thêm.

Đi theo A-Di-Đà Phật là dặn người bệnh nhìn cho kỹ ảnh tượng A-Di-Đà Phật do ban hộ niệm treo trước mặt người đó và dặn người bệnh cứ nhiếp tâm nhìn vào hình Phật đó gọi là "**Quán Tượng**", A-Di-Đà Phật nương theo cái tâm chúng ta hóa hiện ra mà tiếp dẫn ta về Tây-Phương, thì Hòa Thượng Tịnh-Không nói không thể nào lạc được. Có người hỏi rằng:

- Nếu A-Di-Đà Phật cũng bị giả nữa thì làm sao?...

Trong cuốn sách "**Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh Vấn-Đáp**", có một vị đã nêu lên câu hỏi như vậy, có một vị khi nhập vào thiền định đã thấy được đức A-Di-Đà Phật nhưng mà sau cùng quán xét lại thì phát hiện ra bị giả... Cho nên Ngài đó mới tuyên bố rằng tất cả vị Phật nào cũng có thể bị giả hết.

Diệu Âm có trả lời rằng, có thể vị đó không phải là

người tu Tịnh-Độ. Nếu mà người đó có tu Tịnh-Độ thì cũng là tu thử chứ không phải là tu thật. Nói chung là vị đó dù có niệm Phật đi nữa thì TÍN-NGUYỆN-HẠNH cũng không có. Vì tu thử cho nên pháp giới chúng sanh mặc sức thử thách cho tu thử, mà đã thử thách thì chắc chắn không thể nào là thật được!... Chính vì thế vị đó đã thấy A-Di-Đà Phật giả!

Trên thực tế thì chính Diệu Âm cũng đã từng gặp, trực tiếp gặp luôn, những vị niệm Phật đã thấy A-Di-Đà Phật, nhưng sau cùng có kết quả không như ý muốn!... Nghĩa là chính các vị đó nói rằng A-Di-Đà Phật đã nói như vậy... như vậy. Nhưng sau đó thì kết quả hoàn toàn sai!...

Xét cho cùng ra đều có lý do của nó. Những vị này tu niệm Phật, dù hình thức có hay tới đâu đi nữa, nhưng chắc chắn ba cái điểm Tín-Nguyện-Hạnh đã bị sơ suất rồi!...

Nếu niềm tin có vững thì nguyện cũng bị sơ suất, thay vì nguyện vãng sanh coi chừng vị đó đã nguyện cầu cảm ứng, cầu thấy Phật trong đó!... Nhiều khi người đó có lúc thành tâm niệm Phật, nhưng bên cạnh đó cái tâm ngã mạn đã nổi lên rồi!... Một khi cái tâm ngã mạn nổi lên thì thường khởi tâm cầu chứng đắc, cầu cảm ứng. Đã mong cầu chứng đắc thì nhất định Tín-Nguyện-Hạnh bị sơ suất!... Nương vào đó, pháp giới chúng sanh mặc sức mà thử thách cho chúng đắc!...

Chính vì vậy, khi mình biết được pháp hộ niệm rồi, đem cái pháp hộ niệm chiếu vào những trường hợp này thì có thể thấy rõ ràng cụ thể. Cho nên khi mình đứng trước một người bệnh, dù người ta mới biết tu hay là tu lâu, nhất định ta cũng phải cố gắng "**Khai Thị - Hướng Dẫn**", dẫn dắt người bệnh thực hiện những điểm chính

sau:

- **Nhất định phải TIN cho vững.**
- **Nhất định NGUYỆN là nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Không được NGUYỆN chứng đắc. Không được NGUYỆN cầu cảm ứng.**
- **Không được khởi một cái tâm nào khác ngoài ba cái điểm TÍN-NGUYỆN-HẠNH này.**

Tại vì nên nhớ cho, một người bệnh đã cần đến ta hộ niệm tức là căn cơ của họ hạ liệt, nghiệp chướng sâu nặng, Oán Thân Trái Chủ trùng trùng điệp điệp... Khi đứng trước người bệnh ta phải có cái lời khai thị vững vàng, sắc bén để:

- **Phải phá tan tất cả những môi nghi ngờ của người bệnh.**
- **Phải phá tan tất cả những sự mập mờ của người bệnh.**
- **Phải phá tan tất cả những điểm nguyện cầu sai lầm.**

Nếu trước một cơn đau mà người bệnh có tâm hồn chao đảo sợ bệnh, sợ chết thì ta phải tìm cách phá cái ý niệm đó liền lập tức. Nếu không phá được tâm trạng này, thì dù có niệm Phật leo lẻo đi nữa sau cùng người đó vẫn bị trở ngại!

Một người dù quyết tâm niệm Phật tinh tấn vô cùng, nhưng mà khởi một ý niệm cầu cảm ứng sai lầm nào đó thì thường sau cùng cũng rất dễ bị trở ngại! Vì sao vậy?... Tại vì Phật dạy là dạy chúng ta nguyện vãng sanh. Ấn Tổ đã dạy: "*Chí Thành - Chí Kính mà được cảm thông, nhờ*

*Phật thương hại đưa ta về Tây-Phương Cực-Lạc*"... Người cầu xin cảm ứng đã bị giảm sút cái điểm "*Chí Thành*" này. Người cầu được "*Nhất Tâm Bất Loạn*" hay cầu cho chứng đắc sẽ giảm mất cái điểm "*Chí Thành*" này. Sự vô ý này đã khiến cho một người phạm phụ lại đi thực hiện cái pháp của hàng đại Bồ-Tát. Lệch lạc là ngay tại chỗ này đây.

Cho nên, nhiều khi mình thấy có những người tu hành có vẻ rất là tinh tấn, thời khóa tu tập có thể lên tới mười sáu mười bảy giờ một ngày. Họ tu một thời gian thì ra tuyên bố ngày giờ vãng sanh, tuyên bố rằng đã thấy Phật A-Di-Đà thọ ký rồi... nhưng mà sau cùng bị trở ngại. Tại vì sao?... Tại vì có thể tâm nguyện vãng sanh của họ đã bị sơ suất!

Phải cẩn thận về tâm nguyện, điểm này vô cùng quan trọng. Ngài Triệt-Ngộ là một vị đã "*Minh Tâm - Kiến Tánh*" mà Ngài luôn luôn nói rằng, ta niệm Phật để sau cùng nhờ Phật thương tình phóng quang tiếp độ.

Ngài Tịnh-Không nói, "*Dù tôi có gì đi nữa thì tôi cũng lo niệm Phật để cầu A-Di-Đà Phật tiếp dẫn tôi về Tây-Phương*".

Chư Tổ không bao giờ nói rằng, ta sẽ niệm Phật "*Nhất Tâm Bất Loạn*" để tự tại vãng sanh. Các Ngài không nói như vậy... Nghĩa là dù thế nào đi nữa thì các Ngài cũng nương theo đại nguyện của đức A-Di-Đà để mà vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Cho nên xin thưa với chư vị, nếu tu hành mà cho rằng, ta tu như thế này thì nhất định phải ngon hơn một người khác... Nếu có một ý niệm thương mạn này khởi lên, nó đã đánh lạc hướng chữ NGUYỆN của người niệm Phật rồi.

Nếu ta xác định ta ngon hơn người khác, thì cái lời xác định này có thể chỉ dành cho những vị đại Bồ-Tát thì được(!). Chứ còn ta là hàng phàm phu tục tử thì xin chư vị phải nhớ TÍN-NGUYỆN-HẠNH để được Phật thương tình phóng quang tiếp độ cho ta đời nghiệp vãng sanh.

Tương tự, trong những ngày trước tôi có nói rằng, nếu một người niệm Phật mà chăm chăm diệt nghiệp thì cái "Hạnh" của họ đã bị lạc rồi! Hạnh của người niệm Phật là niệm câu A-Di-Đà Phật. "**Nguyện**" của người niệm Phật là nguyện được "**Đời Nghiệp Vãng Sanh**", nhờ A-Di-Đà Phật tiếp độ, chứ không phải "**Nguyện**" của người niệm Phật là "**Nguyện Diệt Nghiệp**". Tại vì chí thành niệm một câu A-Di-Đà Phật thì phá tan tám mươi ức kiếp nghiệp chướng sanh tử trọng tội. Từ cái lòng chí thành mà nó sinh ra cảm ứng này, chứ không phải là ta quyết lòng diệt nghiệp mà được như vậy.

Nếu ta quyết lòng dùng câu A-Di-Đà Phật để diệt nghiệp, thì ngài Ấn Tổ nói ta đã dùng câu A-Di-Đà Phật giống như một câu thoại đầu, có nghĩa là ta đã tu theo con đường tự lực chứng đắc. Mà đã tự lực chứng đắc rồi thì tự mình phải tìm con đường phá nghiệp để mà đi. Muốn tự phá nghiệp thì nên nhớ một điều, chúng sanh trong pháp giới hữu duyên với ta, duyên lành thì sao chưa biết, chứ còn duyên ác thì coi chừng mạnh hơn, họ sẽ tận dụng tất cả mọi năng lực để đối đầu làm cho chúng ta sau cùng bị trở ngại!...

Chúng ta nói về "*Hướng Dẫn - Khai Thị*", thật ra là trong những lúc ngồi trước bệnh nhân, mình cố gắng làm sao cho tâm hồn người bệnh vững như bàn thạch. Một người có được tâm hồn vững như bàn thạch rồi, thì mình hỏi:

- *Chị sợ chết không?...*

- *Tôi không sợ chết!*

- *Chị có quyết lòng đi về Tây-Phương không?...*

- *Tôi quyết lòng đi về Tây-Phương!*

- *Còn có điều gì mà phải phân tâm nữa không?...*

- *Không!*

Chỉ cần họ hứa với mình như vậy là được rồi.

- *Bây giờ tất cả những chuyện thế gian bỏ hết nghe chưa?*

- *Bỏ hết!...*

Nếu biết rằng người đó đủ tín rồi, người đó quyết lòng đi về Tây-Phương rồi, người đó quyết trì giữ từng câu A-Di-Đà Phật, tranh thủ từng giờ từng phút mà niệm câu A-Di-Đà Phật, thì dù người đó mới biết tu, dù người đó hồi giờ chưa phải hạng người công phu ngon lành lắm, nhưng ta vẫn có thể đoán được rằng người này có xác suất vãng sanh rất cao. Lời đoán này không phải là tự Diệu Âm nghĩ ra như vậy đâu, mà đây là do cả một quá trình kinh nghiệm đã thấy được rõ rệt như vậy.

Còn những người tu nhiều nhưng coi chừng vẫn có thể bị trở ngại! Tại sao? Để giải thích vấn đề này, hôm nay từ trên Internet tôi vừa in ra một bài của Hòa Thượng Tịnh-Không dạy tại sao như vậy? Lời của ngài Tịnh-Không nói như thế này:

***"Thế gian tu hành sợ nhất là xen tạp! Quyền Tây-Phương Giác Chỉ, Giác Minh Diệu Hạnh Bồ-Tát dạy rằng, người tu hành kiêng kỵ nhất là xen tạp!"***

**Tụng kinh xen tạp! Niệm chú xen tạp!... Nếu tu Tịnh-Độ khóa tụng mỗi ngày đọc kinh Vô Lượng Thọ, đọc kinh A-Di-Đà, rồi đọc kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ nữa... Như vậy là xen tạp rồi!”**

Quý vị nghe lời Hòa Thượng nói từng chút, từng chút. Ngài dạy cho chúng ta đó.

**“Thực tế chỉ cần một loại kinh là đủ. Kinh điển của Tịnh-Độ còn không nên xen tạp, huống hồ là những kinh điển khác. Càng đọc tụng nhiều thứ càng thêm hư việc! Người tụng kinh Kim-Cang lại còn muốn tụng thêm kinh Địa-Tạng, Phổ-Môn, phẩm Phổ-Hiền Hạnh nguyện, đọc chú Lăng-Nghiêm, niệm Đại-Bi tiểu chú... Xen tạp nhiều như vậy phòng đến khi nào mới được thành tựu đây?”...**

Đây là lời của ngài Tịnh-Không nói. Tại sao Ngài nói nhấn mạnh đến chỗ này?... Là tại vì những người mà tu như thế này chứng tỏ cái niềm tin của họ vào câu A-Di-Đà Phật đã bị lung lay rồi! Vì lung lay cho nên không được cảm ứng! Tu hành như vậy tưởng là giỏi, nhưng sau cùng thường bị trở ngại! Còn một người hồi giờ không biết gì cả, khi mà tới đường cùng, bị ung thư, gặp mình, mình bày cho họ con đường vãng sanh, nhờ lời hướng dẫn của mình quá vững, quá chắc... làm cho họ khởi phát niềm tin. Một khi họ khởi phát được một niềm tin vững như tường đồng vách sắt, vô tình bao nhiêu thiện căn phước đức trồng được trong nhiều đời nhiều kiếp nhờ cái duyên này mà tựu lại. Họ lấy cái nhân trồng được trong quá khứ để thành tựu trong đời này.

Còn đời này mình tu mà không tin, cho nên thiện căn của mình bị tản lạc khắp nơi. Một chút thiện căn phước đức nho nhỏ tu được trong đời này chưa đủ sức để thành

tựu cái quả vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc đâu...

Mong chư vị nhớ quyết lòng đi thẳng một đường để đời này ta được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

(Toạ Đàm: 36)

Cái điểm tối quan trọng mà chúng ta cần lưu ý về “**Khai Thị**” trong pháp hộ niệm là làm sao gây được “**Tín Tâm**” vững vàng cho bệnh nhân. Gây được cái tín tâm vững vàng cho họ thì coi như tất cả những gút mắc sau đó sẽ được hóa giải dễ dàng.

... Cách đây gần bốn tháng, khi Diệu Âm đi qua tây Úc, thì có duyên gặp một vị bị ung thư, chính là Phật tử Đặng Hồng Khanh. Nhờ chư vị giới thiệu, Diệu Âm tới thăm, gặp chị này đang ngồi trên cái ghế bành, ôm chiếc gối, mặt thì xanh mét, nói không ra lời, và đang trong cơn đau đớn! Chị bị ung thư! Chị đó cũng có hỏi:

- *Bây giờ tôi phải trì tụng kinh nào để được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc?*

Thì Diệu Âm cũng nói là:

- *Chỉ có một câu A-Di-Đà Phật niệm ngay từ bây giờ, cho đến ngày chị tắt hơi ra đi, thì chị có hy vọng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, chứ không có kinh nào giúp cho chị về Tây-Phương Cực-Lạc hết.*

(Toạ Đàm: 28)

Buổi chiều hôm nay Diệu Âm có liên lạc với một người ung thư cũng sắp ra đi ở Tuy Hòa. Sau một vài mươi phút nói chuyện thì người bệnh này đã quyết thề niệm một câu A-Di-Đà Phật để vãng sanh.

Ở tại đó chưa có ban hộ niệm, nhưng nghe nói hôm



nay có hẹn Diệu Âm gọi về nói chuyện về hộ niệm, nên có khoảng mười mấy người tới nghe. Sau khi nói chuyện xong, Diệu Âm mời các vị đó mỗi tuần bỏ ra một vài buổi tới niệm Phật hộ niệm cho người bệnh được không? Tất cả mọi người đều nói: “Được! Chúng tôi sẵn sàng”. Sẵn cơ hội đó tôi kêu gọi thành lập một ban Hộ Niệm tại chỗ luôn. Quý vị mừng quá, vỗ tay. Ấy thế mà mấy năm qua tại nơi đó muốn thành lập ban hộ niệm mà thành lập không được.

Tôi có hỏi người bệnh:

- Trong thời gian qua chị nghe kinh nào?

Chị nói:

- Tôi không có nghe kinh nào hết. Nhưng có một vị đạo hữu hai tuần nay đem biểu bộ tọa đàm “Hộ Niệm Là Một Pháp Tu” của Diệu Âm. Tôi đang nghe cái đĩa đó.

Tôi nói:

- Tốt! Nhưng bắt đầu từ hôm nay chị nên giao cái đĩa đó cho chồng của chị, con của chị và ban hộ niệm họ nghe, riêng chị không nên nghe, tại vì nếu chị nghe như vậy thì tôi sợ rằng chị không có đủ thì giờ để niệm câu A-Di-Đà Phật.

Chị đó nói:

- Nhưng mà cái băng này hay quá.

Tôi nói:

- Vì hay cho nên chị mới thích. Vì thích nên chị mới tham. Vì tham nên chị mê những đoạn băng này mà coi chừng câu A-Di-Đà Phật bị hững hờ không nhập vào tâm được. Tôi nói tọa đàm này là để cho những người không

biết hộ niệm, chưa biết hộ niệm, chưa tin vào phương pháp hộ niệm họ nghe. Người ta nghe để biết cách hộ niệm cho chị. Chớ bây giờ chị đang nằm trên giường bệnh, bác sỹ nói còn một vài tháng nữa là chết, thì còn thời gian đâu nữa mà chị nghe những lời này. Chính những lời tôi nói mà tôi cũng cấm chị nghe. Chị có quyết thể với tôi là chỉ niệm một câu A-Di-Đà Phật, nửa đêm thức giấc đau mình, chị cũng phải niệm câu A-Di-Đà Phật, không than không thở gì hết, quyết lòng nguyện vãng sanh.

Tôi nói chuyện với chị xong, rồi tôi khuyến tấn tiếp, chị sắp sửa được về Tây-Phương gặp A-Di-Đà Phật rồi, hãy mừng đi, vỗ tay lên... Chị vỗ tay. Người chồng cũng ủng hộ trong tinh thần đó.

Tôi nói tiếp:

- Được rồi! Ban Hộ-Niệm của quý vị khỏi cần tới tôi hướng dẫn. Tôi sẽ giới thiệu chị Thu Hương ngoài Đà Nẵng vào trực tiếp hướng dẫn cho chư vị.

Sau đó tôi bắt điện thoại gọi chị Thu Hương... Chị Thu Hương là người hộ niệm rất là tuyệt vời ở Việt Nam. Chị đã hộ niệm được trên một trăm người đã vãng sanh bất khả tư nghi, có nhiều người còn ngồi được để vãng sanh, có những người niệm Phật tới giờ phút chót vãng sanh nữa. Chị là người rất cứng rắn trong điều lệ hộ niệm. Giả sử như vị ung thư đó mà tham cái này tham cái nọ, còn nghiên cứu cái này nghiên cứu cái nọ, còn muốn đọc này đọc nọ... Khi chị tới hỏi một vài tiếng mà người bệnh không buông bỏ thì có thể chị rút lui liền lập tức. Tính tình của chị cứng lắm. Trải qua hằng trăm cuộc hộ niệm rồi, chị đã nắm khá vững những yếu tố nào được vãng sanh, yếu tố nào sẽ bị trở ngại.

Chính vì vậy, những lời tọa đàm của Diệu Âm này chẳng qua là nói với những người có niềm tin yếu về chuyện vãng sanh, nói với những người mà niềm tin không vững rằng pháp hộ niệm có thể giúp người vãng sanh. Cho nên những cuộc tọa đàm này là mong cho nhiều người có duyên nghe được những lời này mà giật mình tỉnh ngộ. Còn những người đã quyết lòng vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc thì còn thì giờ đâu mà nghiên cứu, còn thì giờ đâu mà nghe cái này nghe cái nọ, còn thì giờ đâu mà đọc cái này đọc cái nọ! Đọc một cái gì là một chủng tử đi vào trong tâm của mình. Đọc nhiều thứ quá thì câu A-Di-Đà Phật nhất định không sáng suốt trong tâm của mình được.

Nên nhớ, bây giờ đây mình có thể lý luận. Nhưng khi nằm xuống rồi quý vị mới thấy rằng không còn lý luận được nữa đâu. Chủng tử A-Di-Đà Phật mà yếu thì nhất định những chủng tử khác sẽ mạnh, nó sẽ lấn hết tất cả. Bên cạnh đó, nghiệp chướng, Oan Gia Trái Chủ sẽ thừa cơ xông vào thì chịu thua! Lúc đó không có cách nào có thể cứu vãn được!

Cho nên, nếu người bị bệnh ở Tuy Hòa chỉ cần vững tâm như vậy, tôi có thể dám mạnh dạn bảo đảm rằng chín mươi lăm phần trăm vãng sanh. Còn bây giờ mà không chịu nghe, đối với chị Thu Hương, thì vấn đề này chị xử lý cứng lắm. Thường gặp bệnh nhân chị hỏi rằng: "Chị có thể với tôi là trì giữ một câu A-Di-Đà Phật không?". Không quyết định thì chị rút về liền, chị thẳng thắn như vậy. Vì cái kinh nghiệm của những người hộ niệm quý giá vô cùng, còn mình ngồi đây nói chẳng qua là sự lý luận theo sách vở, hoàn toàn chưa chứng nghiệm một cái gì hết.

Hiểu được như vậy, mình muốn đi về Tây-Phương Cực-Lạc thì cần phải "**Tịnh niệm tương kế, tự đắc tâm khai**". Tâm mình tự nó sẽ khai ra... Nhất định như vậy. Đây mới chính là sự hiểu biết đúng đắn của mình đó, còn tất cả những gì ở ngoài đưa vô chẳng qua là thứ đối trị với những người không tin mà thôi.

Ba điểm "*Tín-Nguyện-Hạnh*" là tông chỉ. Muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc mà cửa ải "**Tin**" này cứ chập chờn chập chờn thì...

- *Làm sao có thể thâm nhập vào đường đạo?...*
- *Làm sao mà phát nguyện được tha thiết?...*
- *Làm sao mà niệm câu A-Di-Đà Phật được chí thành?...*

Chính vì thế, nghiệp chướng phá không nổi! Mà muốn phá, phá cũng không xong!

Hôm nay chúng ta nói thêm về "**Khai Thị - Hộ Niệm**". Thật ra là chỉ để khai thị cho những người có niềm tin quá bạc nhược! Vì người sắp chết đó niềm tin không đủ, nghiệp chướng sâu nặng, nên mình phải tìm phương tiện gỡ lẩn, gỡ lẩn, gỡ lẩn cho họ. Chứ nếu như niềm tin đã vững vàng, thì chúng ta cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm, không còn xen cái gì khác. Bảo đảm lúc đó khỏi cần khai thị nữa, chỉ cần nói, "*Anh Hai ơi! Niệm Phật đi*", là tự nhiên người bệnh niệm leo lẻo. "*Quyết tâm nghe anh Hai...*". Thế thôi, khỏi cần gì khác.

Chứ còn người mà khuôn mặt chập chờn chập chờn, nửa đỏ nửa xanh, mộng này mị nọ... Thành ra mình đành phải cứ khai, khai, khai hoài là vì vậy. Mong rằng ai muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì "*Tín-Nguyện-Hạnh*"

phải nhập vào tâm, đừng để tâm hồn chập chờn bên ngoài. Tất cả những thiện căn phước đức nó nằm ở ngay tại chữ “*Tín*” đó. Mình tin không vững chứng tỏ thiện căn mình không đủ! Thiện căn không đủ mà còn không vững tin nữa, thì nhất định thiện căn sẽ bị tàn mạt khắp, nhất là đối với những người tu hành, Oan Gia Trái Chủ sẽ có cách phá tinh vi vô cùng!

Mong chư vị nào muốn vãng sanh thì nhất định nên nghe những người hộ niệm, vì họ đã từng hộ niệm hằng trăm người rồi, họ đã nắm vững rất nhiều yếu tố để thành công rồi. Chúng ta đang nói đến “*Khai Thị - Hướng Dẫn*” đây chính là để củng cố niềm tin cho những người còn chập chờn đó thôi, chứ không có gì khác. Mình đâu có thể đợi tới lúc hấp hối xuống mới củng cố niềm tin. Xin hỏi rằng, lỡ bị đọa lạc rồi thì làm sao đây?... Cho nên phải củng cố niềm tin trước. Để chi vậy?... Để lúc đó chúng ta không cần phải khai thị với nhau nữa.

(Tọa Đàm: 32)

### ❖ Một Kinh nghiệm về “*Hướng Dẫn - Khai Thị*”:

Diệu Âm xin kể ra một câu chuyện có thật để mình thấy. Đầu tiên là mình biết được phương pháp để dụ dỗ cho được người bệnh.

Có một vị đồng tu biết niệm Phật. Khi đó cũng nhờ Diệu Âm đến nói chuyện với người Mẹ của mình. Khi Diệu Âm đến nói chuyện, thì nghe bà Cự cũng hứa niệm Phật, bà Cự cũng muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nhưng có một điều như thế này... Khi phát hiện ra, Diệu Âm có nói với người con là hãy làm như vậy... như vậy... Dù đã biết hộ niệm, muốn Mẹ mình vãng sanh, nhưng hình như người con không chịu làm theo...

Chuyện là người Mẹ không muốn ở cái nhà đó, mà người con lại bắt buộc Mẹ mình phải tới cái nhà đó để ở. Lý do vì cái nhà này có thờ Phật, có trang trí hình Phật, còn căn nhà người Mẹ đang ở thì nơi đó không ai biết tu. Vì thế người con muốn người Mẹ phải về căn nhà thích hợp này. Diệu Âm cũng thấy sự thích hợp đó, nên khuyên bà Cự hãy về cái nhà này để được thuận lợi hơn. Nhưng có một lần bà Cự nói như thế này:

*- Tôi nói thiệt với chú, thà tôi xuống địa ngục chứ tôi không chịu về cái nhà này đâu...*

Khi nghe bà Cự nói như vậy, thì tôi mới nói với người con hãy mau mau đem bà Cự trở về căn nhà bà Cự thích, có như vậy may ra bà Cự mới có thể được vãng sanh.

Thì người con nói:

*- Không được đâu!... Về bên đó thì nhất định Mẹ tôi không được vãng sanh, tại vì ở bên đó người ta không biết tu.*

Tôi nói với người con:

*- Muốn cho người Mẹ mình an tâm niệm Phật, thì phải chiều người Mẹ của mình hết mức. Người Mẹ của mình tới đó mà bà thấy an tâm, bà thấy vui vẻ... thì chính chỗ đó là chỗ bà Cự mới có thể được vãng sanh. Trở về đây, dù không khí này rất thuận lợi để tu hành, nhưng khi trở về đây bà Cự lại thấy nóng nảy, khó chịu, phiền não... thì nhất định không thể nào mình có thể hộ niệm hay giúp gì cho bà Cự vãng sanh được! Rõ ràng, bà Cự đã quyết thề: **“Thà tôi xuống địa ngục chứ không chịu ở cái nhà này!”**, như vậy mà chị còn bắt bà Cự về nhà này thì chắc chắn không cách nào bà Cự có thể an tâm niệm Phật được hết.*

Ấy thế mà người con cũng quyết lòng tìm mọi cách bắt buộc bà Cụ phải về ở tại căn nhà mà bà không thích đó. Thấy như vậy tôi đành lặng lẽ ra về, và trong tâm của tôi nghĩ rằng bà Cụ này không có cách nào có thể được vãng sanh, dù rằng bà Cụ cũng có niệm Phật, bà Cụ cũng có nguyện vãng sanh...

Xin thưa với chư vị: ***Khai thị là gỡ những điều gút mắt của người bệnh. Khai thị là xóa đi những cái phiền não của người bệnh, chứ không phải khai thị là xóa đi những phiền não của người hộ niệm.***

Người con muốn người mẹ được vãng sanh, thì người con phải làm sao giúp cho người Mẹ không phiền não, chứ đừng bắt người Mẹ phải làm sao cho người con không phiền não. Nếu sơ ý, vô tình chúng ta không cách nào có thể giúp một người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được.

Đây chính là sự khai thị, chứ không phải cứ ngồi trước bà Mẹ của mình rồi nói oang oang, hết lý này đến lý nọ, ngày nào cũng nói, cũng bắt bà Mẹ mình... "*Phải niệm Phật nghe, phải lánh xa những người đó nghe, phải làm này, phải làm nọ, đủ thứ hết!...*", mà bên cạnh thì không chịu để tâm đến ý muốn, sở thích của người Mẹ mình là gì.

Đây là một việc làm phản ngược, hay gọi là: "***Phản khai thị! Phản hướng dẫn!***". Vì thế, thường thường khi hộ niệm, mình cần nên hỏi người nhà để biết người bệnh đó ghét cái gì, hầu tìm cách giúp cho bà Cụ đừng gặp phải nguyên nhân sinh ra phiền não. Ví dụ như có nhiều bà Cụ tính tình lạ lẫm! Bà không muốn treo tượng Phật trong phòng của bà, mà trong pháp hộ niệm thì nói rằng có thể treo được. Nhưng khi để hình Phật trong phòng,

thì bà Cụ cho rằng như vậy là quá bất kính! Hiểu được điều này, trước đó mình có thể khai giải: "*Không sao đâu Mẹ... Không sao đâu Bác, có thể để được*". Nhưng bà Cụ nhất định cũng không chịu. Khi bà Cụ nhất mực không chịu, thì mình phải chiều bà Cụ. Nghĩa là mình phải để hình Phật ở phòng ngoài, đặt chỗ nào trang trọng, khi hộ niệm thì mời bà Cụ ra. Như vậy là đúng.

Không thể nào áp dụng nguyên tắc một cách cứng nhắc. Đừng nghĩ rằng, hộ niệm có thể để được hình Phật trong phòng, thì mình cứ việc để, (Vì phòng của bà Cụ mà), trong khi bà Cụ không chịu. Nếu mình vẫn nhất mực làm vậy, áp dụng nguyên tắc cứng rắn như vậy thì người đó sẽ mất phần vãng sanh. Thật là oan uổng!...

(Tọa Đàm: 4)

### **❖ Một trường hợp được "Hướng Dẫn - Khai thị - Hộ Niệm" thật "Ấn Tượng":**

Ngày hôm qua Diệu Âm có kể câu chuyện một người đang bị bệnh ở Tuy Hòa đã sắp chết mà cứ mở băng "**Hộ Niệm Là Một Pháp Tu**" ra nghe. Diệu Âm mới khuyên cô ta không được nghe băng đó nữa, vì cái băng đó chẳng qua là dẫn giải cho người bệnh niệm câu A-Di-Đà Phật để vãng sanh. Một người bệnh sắp chết mà không chịu niệm Phật lại nghe cái băng đó thì không cách nào có thể vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được.

Tu hành có nhiều người thường hay lăm lăm giữa phương tiện và cứu cánh. Những lời nói khai thị này chẳng qua là giúp cho người bệnh biết được cách thực hành để vãng sanh. Cách thực hành đó chính là niệm câu A-Di-Đà Phật chứ không phải là nghe những lời pháp nói ra. Đã đối trước cái chết rồi thì không còn con đường để

suy nghĩ nữa. Phải niệm một câu A-Di-Đà Phật mới thành tựu!...

Cách đây hai năm khi đi qua bên Âu Châu, một chuyến đi rất ngắn ngủi nhưng Diệu Âm đã gặp một chuyện rất ấn tượng. Ấn tượng rất là sâu sắc! Có một vị đó bị ung thư phổi đang nằm trong viện dưỡng lão, vì không có nhà thương nào nhận hết, nên viện dưỡng lão thương tình mới nhận cho vị đó tới nằm để chờ chết. Diệu Âm được người ta dẫn tới gặp vị đó. Vị đó hoàn toàn không có vợ, không có con, không anh em gia đình gì hết, nghĩa là sống một mình. Khi đến thăm thì thấy rõ ràng đúng là một người đang bị ung thư trong tình trạng chờ từng ngày một để chết.

Thì tới đó Diệu Âm có hướng dẫn khuyên anh ta niệm Phật và anh ta cũng đã hạ quyết tâm là nhất định niệm Phật để về Tây-Phương. Trên bàn của anh ta có một quyển kinh A-Di-Đà và một quyển sách nữa, đó chính là tập "**Khuyên Người Niệm Phật**" số một, quyển đã ấn tống ở bên Âu Châu, ngoài bìa có in hình đức Quán-Thế Âm.

Diệu Âm hỏi anh:

- Hằng ngày anh tụng kinh A-Di-Đà phải không?

Anh nói:

- Thường có tụng.

- Rồi cuốn sách này là để làm gì?...

- Ngày nào tôi cũng đọc cuốn sách này hết, vì nhờ tập sách này mà tôi biết được niệm Phật vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Tôi mừng lắm!...

Trước sau tôi nói chuyện với anh ta cũng khá lâu. Tôi cũng đã làm đủ thủ tục giống như một cuộc hộ niệm, làm ngắn gọn chứ không có nhiều. Tôi nói:

- *Anh biết con đường về Tây-Phương rồi và anh quyết lòng đi như vậy thật là tốt. Bây giờ tôi hỏi anh nhé, anh có cái mộng ước gì cuối cùng nữa không? Anh cho tôi biết, thử coi tôi cách gì giúp được cho anh không?...*

Anh ta nói rằng:

- *Tôi muốn cuối đời của tôi, trước khi chết được gặp cư sĩ Diệu Âm.*

Tôi mới mỉm cười quá!... Tôi nói:

- *Để! Tôi xin giới thiệu với anh tôi chính là cư sĩ Diệu Âm từ bên Úc Châu qua đây, chỉ còn mấy ngày nữa là tôi về lại Úc rồi.*

Anh ta mừng quá! Tôi nói:

- *Anh muốn gặp tôi, vậy tôi xin bắt tay với anh để kết thành anh em.*

Rồi tôi nói tiếp:

- *Bây giờ anh đã gặp được cư sĩ Diệu Âm rồi. Đúng không?... Như vậy thì tôi nói sao anh nghe vậy, được không?...*

- *Được!*

- *Bây giờ, điều trước tiên, quyển sách "**Khuyên Người Niệm Phật**" tập một này là do tôi viết, nhưng bắt đầu từ giờ phút này tôi không muốn anh cầm quyển sách này lên đọc nữa, anh có chịu không?*

Anh ta trở mắt lên nhìn!... Tôi nói tiếp:

- Thật sự cuốn sách này dù thế nào đi nữa thì cũng là do một người phàm phu viết ra, và quyển sách này là "**Khuyên Người Niệm Phật**", tức là khuyên anh niệm Phật phải không? Bây giờ trước giây phút sắp chết rồi, rõ ràng là anh đang nằm chờ từng ngày để ra đi mà anh không chịu niệm Phật lại đọc cuốn sách này, dù anh đọc cho tới thuộc lòng những câu văn hay trong đó, thì khi tắt hơi rồi anh sẽ đi đâu?... Cho nên, anh muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc mà bây giờ đây anh còn cầm cuốn sách này lên đọc thì nhất định anh không được vãng sanh. Anh hãy mau buông nó ra để niệm câu A-Di-Đà Phật. Quyển sách này chỉ là phương tiện dẫn anh tới câu A-Di-Đà Phật. Bây giờ trước lúc chết rồi mà anh không chịu niệm Phật, lại đọc cuốn sách này để làm chi?...

Tôi nói làm cho anh cảm thấy thối thối quá và hứa làm theo... Rồi tôi cầm quyển kinh A-Di-Đà lên và nói:

- Đây là quyển kinh của Phật dạy. Trong kinh A-Di-Đà Phật cũng dạy anh niệm câu A-Di-Đà Phật nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Phật dạy bốn lần trong này đúng không?

- Đúng!...

- Như vậy bây giờ mà anh còn cầm quyển kinh này tiếp tục đọc nữa thì anh cũng có thể mất phần vãng sanh. Anh mau mau buông kinh này xuống để niệm câu A-Di-Đà Phật, nguyện vãng sanh Tây-Phương. Làm vậy tức là anh đã đọc hết kinh này rồi. Nói chung, hai quyển này không còn ích lợi gì cho anh nữa cả. Đó chẳng qua là phương tiện dẫn dắt anh qua bờ giác. Anh biết đạo rồi thì bây giờ anh phải buông tất cả những cái này xuống để anh đi thành Phật. Niệm câu A-Di-Đà Phật là anh đi qua bờ giác đó. Anh không được quyền cầm quyển kinh này,

cầm quyển sách này lên đọc nữa. Nếu anh nghe lời tôi thì anh về Tây-Phương trước, rồi về đây cứu tôi với. Còn nếu anh không nghe lời tôi, thì sau một tiếng đồng hồ nữa tôi sẽ đi rồi. Anh ở lại đây muốn làm sao đó thì làm!...

Thật sự là thối thối! Trước khi chia tay ra về, tôi còn nhớ một lời nói của anh: "**Chúng ta đã đi một nước cờ tuyệt vời!... Nước cờ đi về Tây-Phương**".

Tôi có nhắn nhủ với các vị y tá tại đó rằng, khi mà anh ta chết, thì xin chư vị chỉ cần đóng tất cả các thứ ống không khí, nước biển... gì đó lại, rồi để nguyên cái thân như vậy và liên lạc liên các vị đồng tu để họ tới "Cầu Nguyện" giùm cho anh ta. Các vị y tá cũng chấp nhận và hứa sẽ làm đúng như vậy.

Khi Diệu Âm đi về rồi thì một tuần sau anh ta chết. Trong cái ngày chết đó, anh yêu cầu các vị y tá không truyền thuốc gì hết, cũng không cần thở oxy nữa, để cho anh ta ra đi. Các vị y tá cũng chấp nhận sự yêu cầu này. Khi anh ta đi rồi thì họ mới gọi các vị đồng tu tới hộ niệm. Các vị đồng tu có người ở gần nhất với anh cũng cách xa hơn hai trăm cây số, thành ra khi anh chết rồi thì hơn hai tiếng đồng hồ sau các vị đó mới tới hộ niệm được. Tình thật mà nói, khi đó tinh thần hộ niệm ở bên Âu Châu không vững lắm, không biết rõ lắm. Tôi chỉ hướng dẫn sơ qua mà thôi.

Khi họ hộ niệm khoảng chừng chưa tới năm tiếng đồng hồ, thì y tá lại thông báo phải ngưng để họ chuyển cái xác đi. Như vậy từ lúc chết cho đến lúc chuyển thân xác đi cỡ chừng bảy tiếng đồng hồ, người ta phát hiện ra có một hiện tượng lạ là toàn thân xác của anh ta mềm mại. Người ta đặt xác trong một cái cuộn gì đó, bồng xác anh lên... mấy vị y tá đó mới giật mình và hỏi rằng, mấy

người cầu nguyện cách nào mà hay vậy! Hơn bảy tiếng đồng hồ tại sao thân xác còn mềm mại, thật quá hay. Người ta chỉ biết như vậy mà thôi.

Thành thật khi nghe kể lại câu chuyện này thì tôi nhớ cái ấn tượng sâu sắc đó, chứ chính Diệu Âm cũng không xác định là người đó có được vãng sanh hay không, vì lúc đó mình không có tại chỗ đó, và những người hộ niệm đó cũng không có kinh nghiệm lắm! Nhưng chỉ biết rõ một điều là vị đó chỉ từ khi đọc được một cuốn "*Khuyên Người Niệm Phật*" số một, rồi phát tâm niệm Phật. Đến khi đã bị ung thư phổi, người nhà không có ai hết, họ chuyển anh đến nằm trong một cái phòng riêng ở viện dưỡng lão để chờ chết.

Anh ta niệm Phật không biết bao lâu, nhưng trước những giờ phút ra đi anh đã hạ quyết tâm. Anh nói: "*Như vậy là tôi biết rồi. Tôi sẽ giữ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm tới cùng*". Diệu Âm có dặn dò tất cả những gì cần thiết để cho anh ta ra đi. Khi đi xong, việc hộ niệm cho anh cũng không được hoàn toàn, vì hai tiếng đồng hồ sau mới có người tới hộ niệm, và lúc đó những người đó thật ra cũng còn mập mờ, họ tới chỉ có niệm "*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật*" là cùng. Vậy mà khi ra đi để lại một thoai tướng tốt bất khả tư nghi như vậy, làm cho tôi có cái ấn tượng rằng, hình như anh ta đã được vãng sanh chứ không phải là chuyện bình thường. Anh ta thật sự đã có "*Tín-Nguyện-Hạnh*" đầy đủ.

Câu chuyện này nó hàm chứa một lời khai thị rất sâu sắc rằng muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc không trước thì sau, không sau thì trước cũng phải thực hiện cho được câu A-Di-Đà Phật trong tâm của mình. Nếu bây giờ mình vẫn còn chập chờn, còn lo nghĩ, tính toán, còn

tìm hiểu, còn thêm cái này thêm cái nọ... thì xin thưa rằng, những việc tìm hiểu của mình nó sẽ nhập vào trong tâm của mình những chủng tử khác, coi chừng nó đuổi câu A-Di-Đà Phật ra khỏi tâm mà mình không hay!...

Ví dụ, nếu như anh đó vẫn tiếp tục đọc quyển sách "*Khuyên Người Niệm Phật*" hàng ngày, tôi nghĩ rằng khi anh nằm xuống rồi, tức là trước phút lâm chung, anh vẫn cứ nhớ những câu văn, những lời nói rất hay rất thấm thía trong tập sách, thậm chí đến nỗi phải rơi nước mắt, thì nhất định anh ta khó có thể nào niệm Phật được. Chịu thua!...

Tại sao anh ta quyết lòng buông bỏ?... Tại vì đã đối trước cái chết rồi. Còn chúng ta tại sao không dám buông bỏ? Tại vì nghĩ rằng ta chưa tới lúc chết!

Thật ra cái chết nó đến bất cứ lúc nào. Nhiều khi nằm một đêm sáng ra, trong khi mặt trời chưa kịp mọc mà ta đã đi hồi nào không hay!...

Ngài Ấn-Quang Đại Sư nói: "*Hãy lấy chữ chết mà dán trên trán, thì tự nhiên mình sẽ quyết tâm niệm Phật, quyết lòng không còn tham cái gì nữa cả*".

Ngài Ấn-Quang là một đại tôn sư, đặc biệt đã nói ra một lời như thế này: **Lập một đạo tràng không cần giảng pháp. Niệm một câu A-Di-Đà Phật mà đi tới cùng.**

Có nhiều người hỏi: *Tại sao là Hòa Thượng chủ trương giảng pháp, còn ngài Ấn-Quang thì lại nói không?...*

Tôi nói rằng, Hòa Thượng Tịnh-Không giảng cho những người không tin, giảng cho những người chưa biết câu A-Di-Đà Phật. Ngài là vị không có trụ xứ. Vì không có

trụ xứ cho nên Ngài phải đưa cái pháp này đến khắp nơi để cho những người chưa biết niệm Phật quay đầu về câu A-Di-Đà Phật. Khi đã quay đầu về với câu A-Di-Đà Phật rồi, thì Ngài lại nói tất cả phải buông xuống hết, "**Pháp thượng ưng xả**", để mà niệm câu A-Di-Đà Phật. Nếu người nào chấp chờn chấp chờn thì coi chừng bị trở ngại!

Thưa với chư vị, nếu mà trong quá khứ không có gì trở ngại thì chính tôi là một trong bảy người Việt Nam tham gia cái khoá tu học đặc biệt ở tại Toowoomba (Úc Châu) trong chín năm. Lời răn dạy đầu tiên của Ngài là, quý vị vào đây không được nghe pháp lung tung. Chỉ được nghe pháp nào một pháp mà thôi, có vậy thì quý vị mới thành công. Còn pháp nào quý vị cũng muốn nghe, thì coi chừng sau cùng lỡ cỡ giữa đường, không thành đạt được gì cả. Lý do là nhất định làm sao cho câu A-Di-Đà Phật nhập vào tâm quý vị trước đã rồi quý vị mới được đi ra giảng pháp. Nếu câu A-Di-Đà Phật chưa nhập vào tâm mà đi ra giảng pháp, thì coi chừng toàn là thứ "*Tự Diễn*" giảng, chứ không phải "*Tự Tâm*" giảng đâu!...

Những lời nói của Ngài tuyệt vời vô cùng! Chúng ta ở đây không ai là thầy của ai, nhưng chúng ta nên nghe theo lời của Ngài, hãy làm sao đầu tiên phải để câu A-Di-Đà Phật nhập vào tâm mình trước đã. Khi câu A-Di-Đà Phật nhập vào tâm mình rồi, thì tự câu A-Di-Đà Phật phát quang, lúc đó tự nhiên ta sẽ ứng đối được.

**À!... Thì ra tâm này là pháp, chứ không phải pháp ở từ bên ngoài.** Tình thật là như vậy!...

Cho nên chúng ta đang nói về khai thị, chứ thật ra là để củng cố niềm tin, củng cố câu A-Di-Đà Phật cho vững trong tâm, để mình cùng đi về Tây-Phương. Không có gì khác hơn vậy...

(Tọa Đàm: 33)

### **3. LỜI KHAI THỊ CHO NGƯỜI BỆNH VÀ CHƯ VI OAN GIA TRONG CƠN HẤP HỒI:**

Hôm nay chúng ta tiến thêm một bước nữa, là đang hộ niệm mà người bệnh hấp hối thì khai thị làm sao? Ví dụ khi tôi đi qua bên tây Úc, nếu vị đó ra đi trong dịp này thì chắc chắn rằng Diệu Âm phải làm công chuyện đó. Tương tự như coi trong các cuộn phim, các video hộ niệm vắng sanh, quý vị thường thường thấy người trưởng ban hộ niệm đứng bên cạnh người hấp hối sắp sửa ra đi, họ nói rất lớn lời này:

*- Bác Trần văn X ơi! Giờ phút này Bác đã sắp sửa buông báo thân rồi. Mau mau nhiếp tâm lại niệm câu A-Di-Đà Phật để theo A-Di-Đà Phật vắng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Đây là cái giây phút hết sức quan trọng, đừng phân tâm, đừng chao đảo, cố gắng niệm theo chúng tôi, chờ A-Di-Đà Phật đến, theo A-Di-Đà Phật vắng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.*

Thường thường nói câu đó. Xin nhắc lại, hãy nhắc nhở cho người bệnh biết rằng giờ phút xả bỏ báo thân đã đến.

*- Bác Trần văn X ơi! Bao nhiêu năm qua Bác chờ đợi cái giờ phút này để theo A-Di-Đà Phật vắng sanh về Tây-Phương thành đạo. Thì giờ phút này sắp đến rồi. Hãy vui vẻ lên! Nhiếp tâm lại niệm A-Di-Đà Phật để cơ hội này mình được vắng sanh thành đạo. Nhất định đừng có phân tâm nhé.*

Nói chậm rãi, rõ ràng...

*- Trong giờ phút này tất cả mọi cảnh giới chỉ là huyền*



*mộng!... Là giả!... Xin bác Trần văn X cứ việc nhiếp tâm niệm A-Di-Đà Phật, theo A-Di-Đà Phật. Tuyệt đối không theo một vị nào khác...*

Quý vị hãy nghe thật kỹ những lời nói này. Mình phải nhắc hai-ba lần, chứ không phải chỉ nhắc một lần. Mỗi lần nhắc một chút thôi.

*- Bác Trần văn X ơi! Một đời mình tu hành là chờ đến cái giây phút này để xả bỏ báo thân, xả bỏ những thứ vô thường của cuộc đời, đi về Tây-Phương thành đạo. Thì đây là cơ hội thù thắng. Bác phải vui mừng lên, vững vàng, theo A-Di-Đà Phật. Nhớ niệm theo chúng con nhé...*

Rồi bắt đầu niệm: "A-Di-Đà-Phật... A-Di-Đà Phật...". Rõ ràng từng tiếng, từng tiếng. Lúc hấp hối có thể mình sẽ thấy người bệnh thở từng hơi một rất là khó khăn. Chúng ta có thể nương theo hơi thở của họ mà niệm: "**A... Di... Đà... Phật...**". (Niệm theo hơi thở: Thở một hơi niệm **A**, thở một hơi nữa niệm **Di**, v.v...).

Sở dĩ những người sắp sửa xả bỏ báo thân thường hay há cái miệng ra thở và thở hắt hơi lên, vì lúc đó các cơ bắt đầu muốn ngừng rồi. Các cơ ngừng thì máu cũng theo đó mà chạy chậm lại, người bệnh cảm thấy ngộp, khó thở, cho nên phản ứng tự nhiên của họ là cố mở miệng cho thông cổ ra, mở cho thông đường khí quản ra, và họ chỉ còn thở được từng hơi thở một. Nếu họ thở từng hơi khá chậm, chúng ta cũng có thể nương theo từng hơi thở đó mà niệm: "**A-Di-Đà-Phật**". Thở một hơi nữa: "**A-Di-Đà-Phật**"... Trong lúc người ta xả bỏ báo thân thì niệm một trong hai cách này là tốt nhất. Niệm như vậy để giúp cho người bệnh nghe tiếng niệm của mình mà niệm theo. Một lần người ta hít hơi vô thở ra một cái, thì nương theo tiếng của mình họ niệm một

tiếng... Phải niệm thật rõ ràng.

Trong giờ phút này rất cần người trong gia đình, con cháu quỳ xuống trước bàn thờ Phật, lạy Phật, cầu Phật tiếp độ. Nếu gia đình thành tâm thì trong những lúc này hãy cố gắng lạy Phật, lạy đến đổ mồ hôi mới hay! Có lạy như vậy mới chứng tỏ sự thành tâm cầu Phật gia trì, thành tâm cầu viện chư vị pháp giới chúng sanh hộ niệm cho người đó, thì tự nhiên sẽ có cảm ứng rất là mạnh.

Trong những giây phút này rất là căng thẳng, không được để một người nào lạ không biết pháp hộ niệm đi vào trong phòng hộ niệm.

Tại vì nếu mà người ta sơ ý, nhất là những người bà con thân thuộc ở xa, nghe nói người bệnh sắp chết thì thường cứ điện thoại, nhắn tin trở về là điều không tốt! Tốt nhất mình cứ im lặng hộ niệm khi nào viên mãn xong rồi, tức là từ tám giờ đồng hồ mới bắt đầu điện thoại kêu. Nhờ vậy người ta muốn đi tới thăm thì ít nhất cũng hai hoặc ba tiếng đồng hồ nữa. Thời gian này đủ cho mình hộ niệm viên mãn...

Có nhiều người không biết hộ niệm, gần những lúc người bệnh sắp chết thì cứ kêu thân nhân về cho nhiều. Những người đang ở bên cạnh người bệnh thì đã biết về hộ niệm, đã từng học hỏi qua khai thị hướng dẫn, thì họ có thể giúp ích người bệnh niệm Phật. Còn những người thân khác ở từ xa bay về, thường người ta nhào vô quậy rối lên. Người ta ôm, nắm, níu, khóc... sẽ làm cho người bệnh bị trở ngại, không thể định tâm niệm Phật, nhất định khó được vắng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Chính vì vậy, ở giây phút này ta phải hết sức chú trọng. Tất cả con cái nếu có thể mặc áo tràng để ngồi hộ

niệm thì rất tốt. Nếu không có áo tràng cũng không sao. Cố gắng nhiếp tâm niệm đều đều câu A-Di-Đà Phật. Hãy phát tâm quỳ lạy Phật cho nhiều. Người trưởng ban hộ niệm lúc này luôn luôn phải ở tại hiện trường, lâu lâu thì nhắc nhở một lần:

- *Bác Trần văn X ơi! Vững vàng, vui vẻ niệm A-Di-Đà Phật, theo A-Di-Đà Phật. Nhất định trong cơ hội này vắng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.*

Nói ngắn gọn. Lúc hấp hối, có người khai thị cũng hơi giống như vậy, nhưng nói như thế này:

- *Bác Trần văn X ơi! Niệm Phật đi theo Phật... Theo Phật nghe Bác.*

Xin hỏi chư vị, câu này có gì sai không?...

- *Ráng niệm Phật nghe Bác! Niệm Phật để đi về với Phật nghe Bác! Đừng đi theo ai hết.*

Quý vị nghe thử câu này có gì sai không?...

Có!... Phải nói là: "**Đi theo A-Di-Đà Phật**".

**Không được nói "Đi theo Phật". Không được nói "Đi theo Phật" một cách trống trống!**

- *"Một đời mình tu, bây giờ phải theo Phật, về với Phật nghe"! Nói trống trống như vậy rất dễ hướng dẫn người ta đi sai đường! Mà phải nói rõ ràng:*

- *Đi theo **A-Di-Đà Phật**, niệm **A-Di-Đà Phật**, theo **A-Di-Đà Phật** để về Tây-Phương với **A-Di-Đà Phật**.*

Nhắc đi nhắc lại, nhắc lên nhắc xuống câu "**A-Di-Đà Phật**", để tâm người bệnh xác định là chỉ được quyền đi theo "**A-Di-Đà Phật**".

Có nhiều người hộ niệm, nhưng vì còn thiếu kinh nghiệm, thường nói: "*Đi theo Phật, không được đi theo ai hết*". Đây là những lời hướng dẫn vô cùng sơ ý, dễ làm cho người bệnh bị mất phần vắng sanh! Vì xin thưa rằng, trong pháp giới này có nhiều cảnh giới mà mình không thể lường trước được. Trong vấn đề nhân quả của chính mình, mình phải chịu lấy. Mình giết hại chúng sanh, mình gạt, mình đốt, mình bắt, mình làm gì đó, tạo ra không biết bao nhiêu nghiệp sát. Nghiệp sát thì tạo ra Oán Thân Trái Chủ. Oán Thân Trái Chủ thường thường họ theo sát bên cạnh mình để chờ đến giờ phút gọi là buông xả báo thân, sẽ tìm mọi cách để trả thù. Người hộ niệm có điều giải, nhưng chưa chắc gì đã điều giải hết được.

Ví dụ như có một ngàn người, mình điều giải được bảy trăm người, nhưng còn đến ba trăm, người ta không chịu tha thứ... Bên cạnh đó cũng có thể có những chúng sanh khác, họ không muốn người bệnh này đi về Tây-Phương. Nếu sơ ý mình nói: "*Đi về với Phật, đi về với Phật*". Nghe nói vậy, họ có thể ứng ra hình tướng một vị Phật liên, họ giả dạng ra liên, cũng đỏ đỏ, xanh xanh, trắng trắng, hồng hồng... bay phất phới. Người bệnh thích quá, tưởng là Phật đi theo liền!...

Thành ra, vì sơ ý một chút như vậy mà làm cho người bệnh bị lạc đường. Xin nhắc lại, mình phải nói:

- *Bác Trần văn X ơi! Phật tử Y... gì đó ơi! Niệm **A-Di-Đà Phật** với chúng con, đi theo **A-Di-Đà Phật**, nhất định không được đi theo một người nào hết. Có chúng con đang niệm Phật tại đây, quang minh của Phật đang phổ chiếu ở tại đây. Hãy nhiếp tâm lại niệm **A-Di-Đà Phật**, chờ **A-Di-Đà Phật** đến, đi theo Ngài vắng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nhất định không thể lạc đường.*

Nói rõ ràng! Nói vậy thì người bệnh đó dễ xác định, còn mình phải nhắc nhở, luôn luôn phải nhắc nhở đến tiếng "**A-Di-Đà Phật**" để cho người bệnh vững tâm.

*- Bác Trần Văn X ơi! Tất cả mọi cảnh giới đều là huyền! Là giả! Dù có thấy gì cũng không sao hết. Có chư vị Phật tử đang ở sát bên cạnh hộ niệm cho Bác đây. Có quang minh của Phật đang che chở cho Bác đây. Bác hãy yên chí, không sợ gì cả!*

Nói rõ ràng! Nhất định ngoài những câu nói này không được làm gì khác hết. Không được tụng một câu Chú, không được tụng một câu Kinh, không được tụng một cái gì khác. Hãy nhắc nhở, rồi cứ niệm **A... Di... Đà... Phật** đồng thanh niệm đều, niệm mạnh, niệm từng tiếng **A... Di... Đà... Phật, A... Di... Đà... Phật**. Có nhiều người thiếu kinh nghiệm hộ niệm, trong lúc này lại đọc Chú này, đọc Chú nọ, có thể làm họ mất phần vắng sanh!

Mong chư vị khi biết được những chuyện này, ví dụ sau này người nhà của mình ra đi, thì áp dụng vững vàng như vậy. Chắc chắn rồi sau khi đi bên tây Úc về chúng tôi sẽ nói thêm về vấn đề "*Điều Giải - Khai Thị*" Oan Gia Trái Chủ. Đây là những điểm hết sức quan trọng. Sau khi đã hướng dẫn người bệnh, chúng ta cần nói về Oan Gia Trái Chủ. Xin chư vị nên cố gắng lắng nghe, để chúng ta có thêm chút ít năng khiếu hướng dẫn một người biết đường đi thẳng về Tây-Phương khỏi bị lạc...

*(Tọa Đàm: 16)*

Hôm nay tiếp tục trở lại chuyện hộ niệm. Hôm trước chúng ta có nói đến chỗ người bệnh đang trong cơn hấp hối. Thường thường trong cơn hấp hối, thì người bệnh thở dốc, tức là người ta không thở bằng mũi nữa, mà

phải há miệng ra để thở. Người ta thở từng cơn, từng cơn một, chứ không thở liên tục đều đặn như chúng ta và một lần họ thở như vậy có vẻ khó lắm! Nhìn thấy mình biết liền.

Trong lúc người ta thở như vậy, có nhiều người kéo dài khoảng chừng vài phút, có nhiều người ba bốn chục phút, cũng có nhiều người phải trải qua ba bốn giờ...

Người hộ niệm chúng ta thấy như vậy là bắt đầu phải khai thị, hướng dẫn cho họ biết liền. Thường thường là người trưởng ban hộ niệm nên nhắc nhở cho người bệnh biết là họ sắp sửa rời bỏ báo thân rồi, nên nói với họ:

*- Bác hãy bình tĩnh vui vẻ mừng lên, vì đây là cơ duyên mà bác đã chờ trong bao nhiêu ngày tháng qua, bây giờ vững vàng, tin tưởng, nhiếp tâm lại, niệm Phật theo đồng tu.*

Nhắc nhở cho họ là luôn luôn nghĩ đến A-Di-Đà Phật, niệm A-Di-Đà Phật, tất cả những cảnh giới gì hiện ra trong lúc đó, cứ tự nhiên, không cần để ý đến, cứ lo niệm Phật.

Trong lúc này, nếu thấy người bệnh nằm sát mé giường quá, thì mình lo sửa giùm cái thân người ta trước đi. Nhẹ nhàng. Nằm với cái giường của bệnh viện cho mượn thì đơn giản lắm, không sao. Còn nằm cái giường riêng ở nhà, nếu mà họ nằm sát mé quá, thì lúc tắt hơi ra đi có thể họ ưỡn mình hay sao đó, đôi lúc lờ lợt xuống dưới giường, thì cũng kẹt lắm! Cho nên, trong giờ phút này, nếu mình nghĩ rằng người bệnh có thể sớm ra đi, thì nên nhẹ nhàng chuyển họ vô giữa giường. Trong lúc chuyển nên nhắc nhở cho họ quyết tâm tranh thủ từng hơi thở để niệm Phật. Có thể khai thị như vậy:

- *Bác Trần Văn X ơi! Cố gắng niệm Phật theo chúng con nhé.*

Lúc này chúng ta không nên niệm Phật theo âm điệu nữa, mà nên niệm từng tiếng rất rõ ràng. Diệu Âm đề nghị có hai cách niệm có thể ứng dụng được trong lúc đó:

Một là nếu họ thở quá chậm, thì cứ một chu kỳ họ hít vô rồi thở ra thì ta niệm "A.. Di.. Đà.. Phật". Rõ ràng. Đừng nên niệm nhanh quá, cũng đừng nên niệm theo âm điệu "A-Di-Đà Phật. Á-Di-Đà Phật" nữa. Không tốt lắm.

Có những người hắt hơi ra mà nhanh hơn một chút, thì ta có thể niệm như vậy: Mỗi một câu hắt hơi niệm một tiếng "A", rồi một câu hắt hơi niệm một tiếng "Di", một câu hắt hơi niệm một tiếng "Đà", một câu hắt hơi niệm một tiếng "Phật"... Nương theo hơi thở người ta. Hai cách này là hay nhất vì người bệnh có thể nương theo mình mà niệm theo được.

Ví dụ như, nếu họ thở hơi ra: "Hà-à... Hà-à..." (Cỡ hai giây một cái hắt hơi ra) thì cứ một lần hắt hơi mình niệm cho họ một tiếng "A...", rồi một tiếng "Di...", rồi một tiếng "Đà...", rồi một tiếng "Phật...". Tất cả đều niệm thật là đều, thật là mạnh như vậy, để cho người đó niệm theo.

Cũng có những người bệnh, người ta thở chậm lắm, thì mình cũng nên nương theo hơi thở mà niệm trọn câu. Người ta hít vô rồi thở ra một cái, ta niệm "A.. Di.. Đà.. Phật". Tại vì chậm nên thời gian đủ cho người ta niệm bốn chữ. Có thể lấy hai cách này mà ứng dụng.

Trong khi đồng tu tiếp tục niệm mạnh, thì người trưởng ban hộ niệm chấp tay lại thành tâm khẩn nguyện, cầu xin chư vị hữu duyên trong pháp giới. Nói chung, nếu

là những vị thuận duyên, thì mình khẩn nguyện, khuyên họ nên thành tâm niệm Phật để trợ duyên cho Phật tử Trần Văn X... Nếu là chư vị Oan Gia Trái Chủ, nói chung là những vị nghịch duyên, thì mình cũng khẩn nguyện với chư vị:

- *Cầu xin chư vị đừng nên cản trở con đường vãng sanh của Phật tử này. Ngưỡng mong chư vị xóa bỏ tất cả hận thù, cùng nhau kết duyên lành với người này, giúp đỡ cho người này vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Thì đây là công đức vô lượng vô biên để cho chư vị được an lành, nhờ công đức này mà chư vị cũng được thiện lợi sau này.*

Tổng quát, trong giờ phút này cần khuyên nhắc người bệnh niệm Phật. Cứ chừng mười lăm hay hai mươi phút thì người trưởng ban hộ niệm nên nhắc cho người bệnh:

- *Bác Sáu ơi! Cố gắng tranh thủ từng giây niệm Phật. Kiên cường, vững mạnh nhé. Có tụi con đang ở chung quanh Bác hộ niệm đây. Vững vàng!... Có quang minh chư Phật đang bủa vây tại đây. Mau mau nhiếp tâm niệm Phật để theo A-Di-Đà Phật về Tây-Phương Cực-Lạc.*

Nên nhớ cho kỹ là phải luôn luôn nhắc đến câu "**A-Di-Đà Phật**", đừng nên nói chữ Phật không. Nói trống trống sẽ không tốt! Người hộ niệm thường chấp tay lại, khẩn cầu A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ. Khi khẩn cầu Phật tiếp độ xong, thì liền sau đó nên khẩn cầu chư vị pháp giới cùng hộ niệm. Đây là nhiệm vụ của người trưởng ban hộ niệm.

Trong những giờ phút này, nên khuyên con cháu, thân nhân trong gia đình đồng lay Phật. Nên dành một chỗ nhỏ nhỏ để lay Phật. Nếu phòng chật quá, thì có thể ra

phòng ngoài lạy cũng được, không sao. Ví dụ như mình hộ niệm trong phòng này, và người nhà lạy Phật ở phòng kế bên cũng được, không sao. Nói với tất cả người trong gia đình cùng lạy Phật, cầu Phật, phóng quang tiếp độ. Đây là những điều nên làm.

Người trưởng ban Hộ-Niệm trong những giây phút này phải chú tâm theo dõi động mạch cổ của người bệnh, vì có thể người ta ngưng hơi thở bất cứ lúc nào. Nếu mà người ta ngưng thở, ví dụ như họ đang thở hắt hơi... hắt hơi như vậy, rồi người ta ngưng lại khoảng chừng một phút, mình chưa vội gì quyết định, vì nhiều khi người ta ngưng thở ba mươi giây, rồi họ tiếp tục thở lại, ọ ọ ọ! Lúc đó mình vẫn tiếp tục nhắc:

*- Bác Sáu ơi! Bác Chín ơi!... Giờ phút ra đi đã sắp tới rồi. Hãy kiên cường, dũng mãnh, vui vẻ lên, niệm Phật theo chúng con. Quyết đi theo A-Di-Đà Phật. Nhớ nhé! Giờ đây chỉ còn niệm A-Di-Đà Phật. Quyết buông hết tất cả.*

Nói những lời đại ý giống giống như vậy.

#### **4. LỜI KHAI THỊ CHO NGƯỜI BỆNH KHI VỪA LÂM CHUNG:**

Khi thấy người đó ngưng hơi thở, cỡ chừng hai phút, tức là biết chắc đã buông báo thân rồi, thì lúc đó người trưởng ban phải khai thị cho họ, nói lớn một chút:

*- Bác Trần văn X... (Hay là) Phật tử Trần văn X, pháp danh Y, giờ phút xả bỏ báo thân đã đến rồi. Thân xác vô thường thật sự đã bỏ rồi, giờ phút này là tối quan trọng để đi về Tây-Phương Cực-Lạc, nhất định tất cả mọi hiện tượng gì xảy ra trong lúc này đừng để ý tới. Niếp tâm lại niệm A-Di-Đà Phật, theo quang minh của A-Di-Đà Phật về*

*Tây-Phương. Phật tử nhìn đây là ảnh tượng của A-Di-Đà. Chỉ được theo A-Di-Đà Phật, vị giống như ảnh tượng này để về Tây-Phương. Ngoài ra không được theo bất cứ một vị nào khác hết.*

Mình nói rõ ràng. Lúc đó hãy niệm "**A-Di-Đà Phật**" mạnh lên. Tất cả niệm niệm đều đều như vậy. Niệm mạnh lên! Có thể trong giờ phút này mà có được khoảng chừng hai mươi người, ba mươi người cùng nhau niệm Phật rất là tốt.

Khai thị xong rồi, thì đứng lên nhẹ nhàng chuyển cái ghế ra xa một chút. Cần thận đừng để gây ra tiếng động. Thật ra, khi người bệnh bắt đầu thở dốc, thì mình đã chuẩn bị chuyển những cái ghế ra xa một chút, chỉ còn có một người đại diện đứng gần hơn để khai thị nhắc nhở mà thôi. Những chiếc ghế cách xa người lâm chung cỡ hai thước, hay một thước rưỡi cũng được, tùy theo cái phòng. Đừng nên ngồi sát bên thân xác quá không tốt. Cần giữ một khoảng cách tối thiểu và chúng ta thành tâm bắt đầu niệm Phật.

Trong những giờ phút này, những người hộ niệm có thể đứng lên chấp tay niệm Phật cho có lực mạnh hơn. Cỡ chừng mười lăm phút, thì người trưởng ban hộ niệm lại tiến đến gần bên một chút, cúi xuống nhắc lại thêm một lần nữa, nói không cần lớn lắm.

*- Phật tử Trần văn X, nên nhớ rằng, thật sự đã buông xả báo thân rồi. Nhất định không được lưu luyến cái thân. Nhất định không được lưu luyến gia đình con cháu. Nhất định phải nhiếp tâm lại niệm câu A-Di-Đà Phật. Giai đoạn này vô cùng quan trọng. Đừng sơ ý, đừng phân tâm mà lỡ luống qua cơ hội này thì ngàn vạn kiếp sau bị khó khăn! Quyết tâm đi về Tây-Phương. A-Di-Đà Phật đang phóng*

*quang tới đây, mau mau theo A-Di-Đà Phật để về Tây-Phương Cực-Lạc nhé.*

Nói rõ ràng như vậy rồi tiếp tục niệm Phật. Khi niệm Phật khoảng chừng được ba mươi phút, thì ra dấu tất cả mọi người ngừng lại một chút để mình khai thị nhắc nhở tiếp. Sau lần nhắc nhở này mình có thể đổi cách niệm theo tông điều thường niệm để mọi người cảm thấy thoải mái hơn, dễ nhiếp tâm hơn, vì niệm mạnh như khi vừa tắt hơi bị tổn sức nhiều, niệm lâu không nổi.

Ngày mai chúng ta sẽ tiếp tục nói thêm về việc phải làm gì trong khoảng thời gian hấp hối và tắt hơi, chương trình khai thị sẽ đi vào cụ thể hơn, để chúng ta giúp người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

*(Tọa Đàm: 29)*

Trở lại chuyện khai thị cho những người trong những lúc hấp hối, tắt hơi. Khi mà mình thấy một người đang trong cơn hấp hối, tức là họ có thể ra đi bất cứ giây phút nào, thì người trưởng ban hộ niệm cũng cần phải chú ý nhạy bén đến điểm này, là coi thử người thân trong gia đình, có người nào dễ rơi nước mắt hay không?... Có người nào dễ cảm động hay không?...

Trong lúc hộ niệm, nếu thấy có người ưa khóc, ưa mủi lòng thì chúng ta phải chú ý, trong những giây phút đó phải cố gắng tìm cách kéo người đó ra khỏi hiện trường. Nên nhớ cho, ban đầu thì người ta hứa với mình là họ vững lắm, nhưng khi thấy người thân vừa tắt hơi, nhiều khi họ cảm lòng không được. Vì quá đau khổ, có thể họ nhào vô ôm lấy cái thân, hoặc là kêu khóc lên... Đây là điều tối kỵ trong pháp hộ niệm.

Mình đã biết rằng trong những giây phút hấp hối, tắt

hơi, điều tối kỵ cho người ra đi là bị đụng chạm vào thân thể, bị con cái khóc la kêu réo, làm cho tâm thần của người ra đi bị dao động. Nếu một người chưa biết tu, chưa từng được hướng dẫn qua hộ niệm, gặp phải những cảnh ngộ này thì chắc chắn rất khó có thể cứu được họ.

Một ví dụ như ở bên Perth, người đó đã được khai thị, được hướng dẫn rất cụ thể, rất vững, dù rằng người đó hồi giờ chưa biết tu. Thật ra là Diệu Âm đã gặp trước vị này trong những ngày qua bên Perth, có nói chuyện qua và cũng giải tỏa rất nhiều, tinh thần chị đó cũng rất vững. Nhưng trước những giờ phút ra đi, chỉ cần một sự phiền não xảy ra, như mình đã thấy, một chút nữa là chị có thể phải chịu cảnh đọa lạc! Khi đọa lạc rồi... Chỉ nghĩ tới thôi mà cũng muốn rợn tóc gáy!...

Vì thế, khi hộ niệm, chúng ta phải hết sức sáng suốt và nhạy bén trong vấn đề này.

Những người hộ niệm mà có tâm từ bi quá cao, quá lớn, nhiều khi cũng không tốt! Ví dụ như có người hộ niệm cho bệnh nhân, khi thấy bệnh nhân có những chướng ngại, mất vãng sanh, thì chính người hộ niệm lại khóc, lại than, lại có những động tác tỏ ra vô cùng bức xúc, đau khổ!... Xin thưa thẳng rằng, hiện tượng này cũng không tốt! Tại vì tâm trạng này có thể ảnh hưởng đến người ra đi, mà sau cùng cũng có thể ảnh hưởng đến chính mình nữa. Đây là điều không tốt!

Khi đi hộ niệm, một người được vãng sanh là do phước phần của họ, mà không được vãng sanh cũng là do phước phần của họ. Riêng nhiệm vụ của mình là nghiên cứu cho thật kỹ, áp dụng cho thật đúng, đừng có để xảy ra sự sơ suất, đó là tròn nhiệm vụ của mình rồi, chứ không phải là hộ niệm cho bất cứ một người nào thì

người đó cũng được vãng sanh hết.

Nên nhớ chỉ khi người bệnh có đầy đủ *Tín-Nguyện-Hạnh* thì mới được vãng sanh. Những người bệnh mà không có “*Tín*”, không có “*Nguyện*”, không có “*Hạnh*” đầy đủ thì đó là do phước phần của họ. Thiện căn phước đức của họ không đủ đó là duyên phần của họ, chứ không phải mình. Mong chư vị chú ý chỗ này để tránh những chuyện không tốt xảy ra cho người bệnh và làm cho tâm hồn của mình bị phiền não, âu sầu. Đây là điều cũng không hay.

### **5. LỜI KHAI THỊ CHO NGƯỜI BỆNH SAU KHI LÂM CHUNG ĐƯỢC BA MƯƠI PHÚT:**

Trở về vấn đề khai thị, hướng dẫn cho người bệnh trong những giây phút buông xả báo thân. Hôm qua thì mình nói tới chỗ là trong ba mươi phút sau khi người bệnh buông bỏ báo thân, tức là lúc đó mình nói tất cả mọi người ngưng lại để mình khai thị cho người bệnh một chút. Thì thường thường Diệu Âm hay nói như thế này:

*- Phật tử Trần văn X..., pháp danh Y... bây giờ đã ba mươi phút xả bỏ báo thân. Trong giờ phút này thật sự là một bài pháp rất là thấm thía cho Phật tử. Rõ ràng là mình đã bỏ cái báo thân, là mình đã bỏ cái cục thịt như bản vô thường của thế gian, nhưng chính Phật tử còn đang sống, còn đang nghe... Như vậy rõ ràng Phật tử không có chết. Trong giờ phút này mà còn ở tại đây tức là bị trở ngại! Hãy mau mau nhiếp tâm lại, một câu A-Di-Đà Phật mà niệm, quyết lòng theo A-Di-Đà Phật...*

Khi nói tới đó, mình thường chỉ tay về hướng ảnh tượng đức A-Di-Đà.

*- Phật tử phải nhiếp tâm lại niệm Phật để theo A-Di-Đà*

*về Tây-Phương Cực-Lạc. Nhất định đừng chao đảo, đừng luyến lưu, đừng phân tâm, đừng để bất cứ một điều gì chi phối mà quên lãng con đường về Tây-Phương.*

Nói cho rõ ràng, sau đó thì mình mời:

*- Bây giờ xin Phật tử nhiếp tâm lại, niệm Phật đi theo A-Di-Đà Phật.*

Nói đại khái như vậy...

Từ lúc tắt hơi đến giờ phút này mình niệm “A.... Di.... Đà.... Phật...” khá mạnh. Thường thường cách niệm này dễ làm cho người hộ niệm bị khan cổ lắm nên niệm lâu không được. Cho nên mình trở lại cách niệm bình thường, ví dụ như cách niệm bốn chữ năm câu, (Cách địa chung), cách này rất là hay, nó có cái lực mà tất cả mọi người đều niệm nhanh và niệm mạnh được. vậy thì mình có thể bắt lại cách niệm này: “*A-Di-Đà Phật, Á-Di-Đà Phật...*”, bắt mạnh lên, chậm một chút nhưng mạnh lên, thì tất cả mọi người đều hòa nhau cùng niệm theo rất là mạnh.

Thường thường trong vòng khoảng chừng hai tiếng đầu từ khi tắt hơi, nếu là những người mà trước đó đã được khai thị vững vàng rồi thì chúng ta không cần phải khai thị nhiều nữa, cỡ chừng ba mươi phút mình nhắc một chút là được. Nhưng với một người hồi giờ chưa biết hộ niệm, ít được khai thị, thì có thể là từ mười lăm hay hai mươi phút, người trưởng ban nên hướng dẫn một lần. Trong lúc hướng dẫn như vậy thì mình mời các vị đồng tu cứ niệm Phật đều đều, còn mình thì chấp tay lại khai giải với bệnh nhân.

Ví dụ như Diệu Âm đưa ra những cách khai thị mẫu:

*- Nam Mô A-Di-Đà Phật, hương linh Trần văn X... Đờ!*

*này vô thường, sống tạm, ta là báo thân thì về Tây-Phương thành đạo. Phật dạy: Chân tâm tự tánh của ta là Phật, là Phật thì mau mau giác ngộ, bỏ hết tất cả những cái gì vô thường, theo A-Di-Đà Phật để thành đạo. Nếu ngay từ bây giờ mà không ngộ ra, còn luyến lưu chuyện này, luyến lưu chuyện nọ, thì vô lượng kiếp phải chịu trầm luân. Đây là một cơ hội vô cùng quý giá quyết định vận kiếp trong tương lai, nhất định phải sáng suốt, nhất định phải buông vạn duyên xuống để niệm câu A-Di-Đà Phật đi về Tây-Phương. Trong những giây phút này, tuyệt đối không để ý gì đến những cảnh giới chung quanh. Nhiếp tâm lại, đừng có ngại, có chúng tôi bảo vệ đây, có chúng tôi niệm Phật, có quang minh của Phật ở tại đây, niệm A-Di-Đà Phật, tất cả đều được an toàn theo A-Di-Đà Phật về Tây-Phương.*

Cứ nhắc nhở đại khái như vậy. Cỡ chừng hai mươi phút, mình phải nhắc lại nữa. Người khai thị là người trưởng ban luôn luôn theo dõi từng chút từng chút sự chuyển biến trên khuôn mặt người ra đi. Nếu một người đang vướng cái gì đó mà khai thị đúng chỗ, thì có thể mình thấy ngay hiện tượng là nét mặt của họ chuyển liền, chuyển lạ lắm. Có nhiều trường hợp chuyển rất nhanh.

Khi thấy những trường hợp chuyển nhanh như vậy thì mình mừng, an tâm hơn, vì mình đã khai đúng chỗ. Còn khi thấy hiện tượng xấu, mình khai giải mà không chuyển biến nhiều lắm, thì có thể cứ để mọi người hộ niệm tiếp tục niệm Phật, còn mình lặng lẽ gọi người thân nhân ra chỗ xa xa để hỏi thêm, nhiều khi có thể phát hiện thêm những chướng ngại khác.

Thời gian cũng đã hết rồi. Ngày mai, chúng ta sẽ tiếp tục nói về giai đoạn này, rất là quan trọng để cứu

người. Mong chư vị cố gắng lắng nghe để khi đối diện với thực tế, chúng ta sáng suốt cứu người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

*(Tọa Đàm: 30)*

Mình bỏ một cái thân thì giống như mình liêng một chiếc áo, rồi mình thọ một cái thân khác cũng giống như mình mua một chiếc áo mới. Nếu hiểu được chút đạo ra thì rõ ràng chỉ là như vậy, chứ không có gì khác nữa...

Người không hiểu đạo khi bỏ một cái thân thì họ tiếc rẻ, đau buồn!... Vô tình chiếc áo rách nó gói cả cái huệ mạng của mình, mình phải chịu đau khổ! Mình mạnh dạn liêng cái áo cũ để lấy cái áo mới, thì mình không làm con rệp nấp trong cái áo cũ đó, mà mình hưởng thoải mái trong một cái áo mới tốt hơn...

Nếu chúng ta biết tu, thì mỗi đời ta có mỗi cái thân tốt đẹp hơn. Nếu không biết tu, đời này ta làm người, nhưng khi bỏ chiếc áo người này ta lại mặc chiếc áo thú vật, chiếc áo ngựa quý, chiếc áo địa ngục... vô cùng đau khổ! Người biết niệm Phật thật sự thì khi liêng chiếc áo của lục đạo luân hồi này ta đi lượm chiếc áo của chư Thánh Chúng, của chư Phật, màu sắc óng ánh, có quang minh, có trí huệ. Tốt hơn nhiều.

Cho nên người mà biết đạo một chút thì đứng trước cái chết họ an nhiên tự tại. Vì an nhiên tự tại như vậy nên họ thành đạo dễ lắm.

Ngày hôm qua chúng ta nói về hộ niệm, thì hộ niệm là một cái pháp cứu độ huệ mạng của chúng ta, chứ không phải là giải quyết cái chuyện bệnh hoạn hay nhằm vá chắp chiếc áo cũ. Mình biết hộ niệm thì mình thấy được con đường vãng sanh trước mắt, mình thực hiện dễ dàng.



Người thân của mình mà biết hộ niệm thì mình hộ niệm cho người thân của mình rất dễ. Nếu người thân của mình không biết hộ niệm, thì xin thưa thật, khi mà sự cố đã xảy ra cho người thân, mình hộ niệm cho họ cũng khó khăn vô cùng!

Chính vì vậy mà trong những thời gian qua Diệu Âm tha thiết rằng, làm sao chúng ta phải vận động phương pháp hộ niệm cho rộng rãi để nhiều người biết cách hộ niệm, có được vậy thì ta sẽ cứu được nhiều người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

... Hôm nay xin tiếp tục chương trình của ngày hôm qua, chúng ta khai thị nhắc nhở cho người đã tắt hơi được một tiếng đồng hồ. Thường thường thì trong một tiếng đồng hồ, nhu cầu nên khai thị hướng dẫn cho họ từng mười lăm phút một. Hôm qua chúng ta đã nói tới nửa giờ đầu, cứ khoảng chừng mười lăm phút thì ít ra gì người trong ban hộ niệm nên nhắc nhở thần thức của người ra đi một lần nữa:

*- Hương linh Trần Văn X ơi! Mau mau định tâm lại, đừng phân vân nữa, niệm A-Di-Đà Phật nhé, nhất định theo A-Di-Đà Phật về Tây-Phương Cực-Lạc.*

**Nói rõ, nói chậm, nói ngắn** trong khi mọi người đang tiếp tục niệm Phật. Tức là mình đã nhắc nhở nhiều rồi nhưng vẫn sợ người đó còn chao đảo, còn phân vân, còn do dự điều gì đó. Hễ còn một niệm do dự thì không được vãng sanh. Mình cố gắng làm sao cho người chết đó giật mình ngộ ra một cái, họ nhiếp tâm lại niệm Phật thì tự nhiên liền cảm ứng đến quang minh của A-Di-Đà Phật.

Chư vị nên nhớ cho, trong những lúc đó những vị hộ niệm chung quanh họ đang niệm Phật mạnh mẽ. Nhờ

niệm Phật mạnh như vậy nên quang minh của A-Di-Đà Phật đang phủ tràn nơi đó, sát bên cạnh người bệnh chứ không đâu xa hết, chỉ cần giờ phút nào người chết giật mình tỉnh ngộ, nhiếp tâm niệm câu A-Di-Đà Phật thì tự nhiên tiếp xúc với quang minh của A-Di-Đà Phật, nhất định một niệm tất sanh.

Nhưng nếu họ chần vờn, họ so đo, họ phân vân, họ cứ lo nghĩ: *“Tại sao ta như thế này? Tại sao ta như thế nọ?... Tại sao ta lại ở đây?”... Người ta ở trong cái cảm giác hình như không biết là thật hay là hư? Cho nên ta cần phải xác định là:*

*- Hương linh Trần Văn X ơi! Đã bỏ báo thân rồi, không còn lý do gì để mà chần chừ do dự. Phải định cái tâm lại đừng phân đo nữa. Niệm A-Di-Đà Phật với đại chúng, theo A-Di-Đà Phật về Tây-Phương Cực-Lạc...*

Nói mạnh một câu này. Nhiều khi chỉ cần một lời khai thị như vậy mà họ được vãng sanh. Vãng sanh thì tự nhiên thoát tướng chuyển biến liền.

## **6. LỜI KHAI THỊ CHO OAN GIA TRÁI CHỦ VÀ NGƯỜI BỆNH SAU KHI LÂM CHUNG MỘT GIỜ ĐỒNG HỒ:**

Đến khoảng chừng một tiếng đồng hồ thì có thể mình cho đại chúng ngưng lại một vài phút, ta bắt đầu nhắc nhở nữa. Đó là cái khoảng thời gian một tiếng đầu:

*- Nam Mô A-Di-Đà Phật. Hương linh Trần Văn X ơi! Giờ phút này nhất định hương linh phải nhớ cho rõ, đã xả bỏ báo thân một tiếng đồng hồ rồi. Thân xác này không còn lệ thuộc vào Phật tử Trần Văn X nữa đâu. Mau mau tỉnh ngộ. Giờ này nhất định phải niệm câu A-Di-Đà Phật cấp kỳ, không được chần chừ nữa! Một niệm giác ngộ niệm*

*câu A-Di-Đà Phật, theo A-Di-Đà Phật thành đạo Vô Thượng. Còn nếu mê mờ tham chấp thân xác, còn mê mờ nghĩ đến đứa con, còn mê mờ nghĩ đến gia đình, tiền bạc... thì vạn đời vạn kiếp sẽ bị đọa lạc, khổ đau! Trong bao nhiêu ngày tháng qua ta chờ cái giờ phút này để đi về Tây-Phương, thì không có gì mà bây giờ phải chần chừ, lo nghĩ. Niệm A-Di-Đà Phật, quyết lòng theo A-Di-Đà Phật đi về Tây-Phương.*

Nói như vậy! Thật mạnh! Sau đó có thể tất cả chư vị cùng chấp tay lại nguyện cầu Phật tiếp độ: (Nên đọc từng bốn chữ một cho đều)

***Đệ tử chúng con***

***Thành tâm cầu nguyện***

***A-Di-Đà Phật***

***Quán Âm Thế Chí***

***Đại từ đại bi***

***Phóng quang tiếp độ***

***Hương linh Trần Văn X, Pháp danh Y***

***Vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.***

Mình có thể cùng đọc câu đó cũng được rồi bắt đầu niệm: **A-Di-Đà Phật**... Nhưng cũng nên nhớ là sau những lúc khai thị cho người bệnh thì người trưởng ban luôn luôn phải chấp tay lại thầm khẩn nguyện chư Oan Gia Trái Chủ liền:

*- Nam Mô A-Di-Đà Phật. Ngưỡng mong chư vị trong pháp giới hiện hữu nơi đây đừng nên chống phá hương linh Trần Văn X, mà nên kết duyên lành với hương linh để*

*hộ niệm cho hương linh Trần Văn X sớm được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, công đức này vô lượng vô biên. Xin chư vị vì vấn đề liễu đoạn sanh tử, mong chư vị phát tâm bồ-đề cùng với chúng tôi niệm A-Di-Đà Phật, hộ niệm cho hương linh sớm vãng sanh về Tây-Phương-Cực-Lạc, nhờ công đức này chư vị cũng được vãng sanh về Tây-Phương.*

Cũng xin nhắc nhở rằng, biết hộ niệm thì cũng biết tự hộ niệm. Chúng ta nên dự phòng hết. Nghĩa là đặt mình vào trong trường hợp đến ngày xả bỏ báo thân. Nếu thường ngày mà mình nghe được những lời khai thị hướng dẫn về hộ niệm này, thì đến lúc đó chỉ cần nhắc sơ: "Anh Trần Văn X ơi!... Mau mau niệm Phật". Vừa nghe đến thì mình giật mình liền, mình tỉnh ngộ liền, mình niệm Phật nhanh lắm. Còn giả sử như khi lâm chung mà không được khai thị, thì nhờ trong đời đã được sự khai thị trước mà có kinh nghiệm sẵn, nên khi xả bỏ báo thân, mình cũng dễ biết được đạo lý, dễ giật mình tỉnh ngộ. Mình không còn chồn vờn, không cỗi gió đi mây nữa. Thần thức của mình không còn lảng vảng lảng vảng, không còn bị ngỡ ngàng nữa. Cái tâm mình đã định lại rồi...

Vì thế, thông thường một người đã biết hộ niệm trước, thì ta hộ niệm cho người đó dễ được vãng sanh lắm. Còn người không biết gì về hộ niệm, thì khi họ lâm chung ta hộ niệm cho họ rất là khó!

Quý vị đừng nên nghĩ rằng, chúng ta cứ niệm Phật như thế này rồi sau cùng dễ vãng sanh. Không có đâu! Chắc chắn không dễ như vậy! Chính Diệu Âm này đã có một số kinh nghiệm về hộ niệm cho những người đã tu qua nhiều Phật Thất, mười mấy cái Phật Thất, hai chục

cái Phật Thất vậy đó, tu được mấy chục năm qua, có ăn chay trường... nhưng sau cùng rồi không được vãng sanh. Lý do có lẽ vì trong suốt thời gian niệm Phật đó, không có người nào giảng giải cho họ cái đạo lý vãng sanh, họ không biết qua phương pháp hộ niệm vãng sanh!...

***Vấn đề thiếu sót là: Họ không bao giờ được giảng giải về Niệm Phật - Hộ Niệm - Vãng Sanh là như thế nào?... Lúc xả bỏ báo thân cần được trợ duyên như thế nào?...***

Cho nên trong lúc tu hành thường thường có những cái vọng tâm khởi ra nhiều quá! Có người thì ham lý này luận nọ! Có người thì nghiên cứu sách này sách nọ! Có người thì cầu mong chứng đắc này chứng đắc nọ!... Những cái ý niệm này nó sẽ biến thành những chủng tử tiêm vào trong đầu óc của họ. Khi mà năm xuống thì nào là bị đau khổ, rồi nạn Oan Gia Trái Chủ, nào là những cảnh giới chập chờn thay đổi liên tục... làm cho tâm họ rối đi, không cách nào định được! Trong khi đó những người biết hộ niệm thì họ đã đoán biết trước những chướng nạn này, người ta giảng giải thẳng vào cái chỗ này.

Ví dụ, trước khi mình chưa bị bệnh thì họ đã dặn là khi ra đi phải theo A-Di-Đà Phật nhé. Lúc bệnh xuống họ dặn phải niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, đừng bao giờ niệm A-Di-Đà Phật mà cầu hết bệnh nhé. Vì sao vậy? Vì niệm A-Di-Đà Phật để cầu cho hết bệnh thì cái chủng tử "*Hết Bệnh*" nó nhập vào trong tâm của mình. Lúc đó mình sẽ nghĩ rằng mình chỉ bệnh sơ thôi, chứ chưa phải là chết đâu. Tâm mình cứ nghĩ đến cơ may hết bệnh. Oan Gia Trái Chủ trùng trùng điệp điệp, sẽ

nướng theo cái tâm sợ chết của mình, mà cài mình vào những cạm bẫy làm cho mình lạc đường!...

Chính vì thế, tại sao những người biết hộ niệm lại được vãng sanh dễ dàng?... Người ta có thể vãng sanh dễ dàng hơn những người tu giỏi nữa là khác. Tại vì từng điểm từng điểm quan trọng trong pháp hộ niệm họ đã nắm vững, rõ ràng, cụ thể rồi... giống như một với một là hai, hai với hai là bốn vậy. Pháp hộ niệm đã hướng dẫn họ vững vàng như vậy, nhờ thế khi ứng dụng đến họ được vãng sanh bất khả tư nghì. Thật sự như vậy.

Mong chư vị quyết lòng củng cố về kiến thức hộ niệm, về ý niệm hộ niệm, về phương thức hộ niệm cho vững để chúng ta cứu người vãng sanh, cứu chính chúng ta vãng sanh về Tây-Phương thành đạo Vô Thượng...

*(Toạ Đàm: 31)*

## **7. LỜI KHAI THỊ CHO NGƯỜI BỆNH SAU KHI LÂM CHUNG HAI GIỜ ĐỒNG HỒ:**

Hôm qua chúng ta nói đến thời điểm một tiếng đồng hồ sau khi tắt thở. Bây giờ chúng ta nói đến chỗ hai tiếng đồng hồ. Thời gian từ một tiếng đến hai tiếng thì chúng ta kéo cái thời gian khai thị giãn ra. Trong vòng một tiếng sau khi tắt thở thì chúng ta nên khai thị cứ khoảng mười lăm phút một lần. Một tiếng đến hai tiếng thì kéo ra, ba mươi phút một lần. Làm vậy thật ra là để ngừa rằng người đó còn mắc nạn. Còn giả sử như bây giờ chúng ta đã nghe, đã hiểu hết trơn rồi, thì từ một tiếng đến hai tiếng khỏi cần phải khai thị nữa, nhắc sơ một chút là niệm tới.

Trong những khoảng thời gian này luôn luôn nhắc nhở người bệnh là phải nhiếp tâm lại niệm Phật đừng có phân

vân. Hãy nói cho họ biết rằng, trong vòng bốn mươi chín ngày bác Trần Văn X cũng có thể được vãng sanh. Tuy nhiên càng về sau càng khó khăn. Đến giai đoạn này mà còn chấp chừa ở đây...

- **Là tại vì niềm tin đã bị chao đảo!**
- **Là tại vì tâm đã phân vân!**
- **Là tại vì còn tham chấp cái này, còn tham chấp cái nọ...**

Mau mau hối thúc họ nhiếp tâm lại niệm Phật để đi về Tây-Phương, không có thể nào còn sơ ý nữa. Có những người vì quyến luyến tình thân, ví dụ như thương con nhớ cháu, những chuyện này mình nên hỏi gia đình để biết rõ hơn.

Có nhiều người nói rằng, nếu người bệnh thương đứa cháu quá thì đừng có cho đứa cháu đến trước mặt. Sự việc này trong các ban hộ niệm người ta ứng dụng thì có nhiều lúc đúng, cũng có nhiều lúc không được đúng mấy!

Đúng là khi người chết đó đã được hướng dẫn, họ quyết lòng hứa là không còn tha thiết gì đến đứa cháu nữa, thì lúc đó mình hãy nói với đứa cháu đó đừng tới, vì nó tới nhiều khi làm cho người bệnh sanh tâm luyến lưu.

Còn có hạng người khác họ quyết lòng nhớ, họ quyết lòng thương, họ quyết lòng muốn cầm cho được tay của đứa cháu... Đối với những người này thì tốt nhất là mình nên kêu đứa cháu đó tới, nhưng phải dặn dò trước. Nhiều khi chính đứa cháu đó mới thật là nguồn khai thị quý giá vô cùng cho người sắp chết. Mình nói:

- *Cháu ơi! Cháu thương bà nội, bà nội thương cháu. Nếu bây giờ mà bà nội tiếp tục thương nhớ cháu thì bà*

*nội sẽ bị đọa lạc, đau khổ lắm! Bây giờ cháu thương bà nội thì cháu tới cứu bà nội đi nhé. Cháu tới nói với bà nội như vậy: **Bà nội ơi! Cháu tới đây niệm Phật cho bà nội nè. Bà nội thương cháu, bây giờ bà nội hãy niệm Phật đi. Bà nội niệm Phật tức là bà nội thương cháu. Nếu bà nội không niệm Phật, bà nội không được về Tây-Phương là bà nội không thương cháu. Cháu đang hộ niệm cho bà nội vãng sanh đây.***

Nếu dạy được đứa cháu nói một câu như vậy tức là mình có thể gỡ được ách nạn cho người bệnh. Oan uổng thay, nếu đứa cháu đó không chịu nói vậy! Ngược lại, đứa cháu đó nói: "*Bà nội đừng có chết nhé*", thì thôi rồi!... Người đó sẽ bị nạn rồi! Dù cho ban Hộ-Niệm có giỏi cho mấy đi nữa, người đó cũng khó tránh khỏi đọa lạc!

Biết được vậy, những chuyện này chúng ta cần phải lo buông xả trước. Nhất định những chuyện này nó sẽ trói chúng ta, đến lúc lâm chung nó càng trói mạnh đến ngàn lần hơn bây giờ chứ không phải là thường đâu. Lạ lắm!...

Vì thế, khi hộ niệm, tại sao chúng ta thấy có nhiều người bệnh cứ nhắc mãi một chuyện gì đó, họ cứ nhắc hoài... Nhiều khi mình hóa giải đến năm lần mười lượt mà giải cũng không được?... Là tại vì chuyện này nó đã nhập... nhập... nhập sâu trong tâm họ rồi. Đến lúc lâm chung xuống nó bắt họ phải nhớ tới. Lạ vô cùng!...

Một lần khai thị cho người bệnh, hay mỗi một lần mình ngừng lại nói chuyện, sẵn dịp đó, chúng ta nên nhớ khẩn nguyện với chư vị trong pháp giới hãy tha thứ lỗi lầm cho người bệnh. Thường thường trong khoảng một tiếng đồng hồ là mình hồi hướng công đức một lần, nên nhớ là phải hồi hướng công đức cho người bệnh và hồi hướng

công đức luôn cho Oan Gia Trái Chủ nữa. Đừng bao giờ quên. Đây là điểm hết sức là quan trọng.

Từ hai tiếng đồng hồ trở về sau, chúng ta hãy kéo dài khoảng cách thời gian khai thị. Cứ cỡ một tiếng đồng hồ thì nhắc nhở một lần, hãy lợi dụng lúc hồi hướng công đức để nhắc nhở là được rồi. Nhắc nhở cho đến bốn tiếng đồng hồ. Thường thường sau bốn tiếng cho đến tám tiếng là chúng ta có thể chỉ niệm Phật và hồi hướng công đức, khỏi cần nhắc nhở nữa.

Trong khoảng thời gian từ bắt đầu tắt hơi cho đến hai tiếng là giai đoạn khá căng thẳng, rất là quan trọng. Chúng ta cố gắng làm sao gỡ cho được sự vướng mắc của người bệnh trong khoảng thời gian này.

Nếu như chính chúng ta bây giờ đã bắt đầu buông xả trước. Người buông xả được thì khi ra đi họ sẽ đi luôn về Tây-Phương. Họ niệm Phật tới giờ phút chót, họ mỉm cười rồi có nhiều người ráng... ráng... ráng đưa cái tay lên chào và ghé cái đầu cười một cái là đi. Lạ lắm!... Họ cười cười vậy đó, cái tay từ từ đưa xuống... Mình thấy vậy là cảm thấy vững vàng. Vững rồi nhưng cũng phải cố gắng trợ duyên. Gặp trường hợp này mình thấy vững tâm rồi đó.

Có những người khi họ ra đi khoảng chừng mười lăm phút sau là thân tướng của họ bắt đầu chuyển... chuyển... chuyển... Thân thể chuyển từng chút từng chút. Thấy vậy là mình vững tâm lắm rồi. Còn những người để mười mấy tiếng đồng hồ mới chuyển là đã yếu lắm rồi đó!

Mong cho tất cả chúng ta đều hiểu được điều này. Tập buông xả là yếu tố quan trọng. Nhiếp tâm lại niệm một

câu A-Di-Đà Phật sẽ được "**Tự Đắc Tâm Khai**".

(Tọa Đàm: 32)

❖ **Một trường hợp khi lâm chung còn bị vướng nạn do bức xúc khi sắp sửa lâm chung gia đình cầm tay bệnh nhân để sửa di chúc. Sau tám tiếng ăm ở bụng. Cư sĩ Diệu Âm đã dùng điện thoại mở loa lớn để khai thị cho thần thức này:**

Tôi biết rằng, qua lời khai thị này nếu mà không có tác động gì đến cái vị đang nằm xuống hơn tám giờ đồng hồ đó, thì sau đó vĩnh viễn không còn cách nào có thể cứu nữa rồi. Chắc chắn sau đó không còn ai đứng ra khai thị hướng dẫn nữa đâu. Nghĩ vậy, nên tôi bắt buộc phải nói những lời rất mạnh! Tôi nói:

- *Tôi là Diệu Âm, không phải ở sát bên chị. Nhưng mà trước khi tôi đi về chị đã hứa với tôi là chị ra đi theo A-Di-Đà Phật và chị đã hứa là chị sẽ làm gương cho tất cả gia đình của chị về pháp Phật nhiệm mầu. Tại sao bây giờ đây chị đã xả bỏ báo thân hơn tám tiếng đồng hồ rồi mà còn vướng nạn?... Một đời này gặp được câu A-Di-Đà Phật, nói thẳng rằng là trong vô lượng kiếp qua chị chưa bao giờ gặp được trường hợp này đâu. Nó quý giá như vậy đó, hy hữu như vậy đó, thì tại sao... lý do gì mà không chịu theo A-Di-Đà Phật để về Tây-Phương, mà bây giờ còn ở lại đây?... Có phải vì một ít tiền bạc vô thường mà chị đành đoạn chấp nhận vô lượng kiếp nữa trong khổ đau? Có đáng không?... Chị hứa là chị sẽ về Tây-Phương để cứu cả ông bà, cha mẹ, cứu huyền thất tổ. Bây giờ chị đọa lạc, thì ai cứu đây?... Chị muốn làm gương cho cả chồng con, những người thân về Phật pháp nhiệm mầu. Chị không vãng sanh thì ai thay cho chị làm gương bây giờ đây?...*

Tôi nói rất là mạnh! Nói mạnh lắm!... Tôi nói tiếp:

*- Mau mau tỉnh ngộ kịp thời... Nhất định niệm A-Di-Đà Phật về Tây-Phương Cực-Lạc, không được chần chờ một phút giây nào hết.*

Tôi nói rất mạnh!... Không biết làm sao lúc đó tôi không kèm được, tôi nói mạnh lắm! Rồi tôi mời chư vị đồng tu tiếp tục niệm Phật hộ niệm cho chị thêm bốn tiếng đồng hồ nữa.

Thật ra thì ngay cả đêm hồi hôm tôi nằm mà thấy bức xúc quá! Tôi không ngờ rằng một người đã phát tâm rất là vững vàng, rất là mạnh mẽ, kiên cường đến nỗi mà tôi nghĩ không có sự kiên cường nào qua được sự phát tâm dũng mãnh của chị, ấy thế tại sao lại bị vướng như vậy?...

Suốt đêm hồi hôm tôi nằm trằn trọc, không ngủ được. Tôi định chờ sáng ra tôi sẽ bắt điện thoại gọi tiếp... Nhưng nghĩ lại, lúc này người ta đang bị rối rồi, mà mình la một lần nữa thì thật là không nên! Cho nên tôi cố gắng dụ lại, chờ thêm tin mới thử coi?...

Thì một chuyện đã xảy ra bất khả tư nghị! Sau bốn tiếng đồng hồ niệm Phật tiếp, chị đó lại chuyển đổi một trăm phần trăm. Thân tướng hồng hào mềm mại và hơi ấm thoát ra tại đỉnh đầu... Một hiện tượng đã xảy ra thật bất khả tư nghị! Người chồng là một người Thiên Chúa Giáo mà cũng quá cảm kích, phục xuống quỳ lạy ban hộ niệm...

Cho nên, mình thấy rõ rệt, pháp hộ niệm bất khả tư nghị! Quý vị cứ tưởng tượng đi, Phật dạy: "*Vạn pháp nhân duyên sanh*". Có nhân, có duyên sanh ra vạn pháp. Chị đó từ một người không biết tu, gặp cái duyên bị

bệnh, phát khởi tu, đây chắc có lẽ là do trong nhiều đời nhiều kiếp đã tu, có nhân rồi, gặp cái duyên là bị bệnh, hoảng kinh hồn vía, chạy cầu cứu lung tung... Gặp những người hộ niệm người ta chỉ câu A-Di-Đà Phật. Rõ ràng là duyên. Nhờ cái duyên này mà phát khởi niệm Phật, quyết lòng đi về Tây-Phương. Đường đi về Tây-Phương đã gặp những người hộ niệm hướng dẫn cụ thể. Trước những giờ phút nằm trên giường bệnh chờ chết, có vài trở ngại với gia đình không tự hóa giải được, nhưng mà nhờ chúng tôi tới khuyên giải đã giúp chị hóa gỡ hầu như hoàn toàn, nghĩa là coi như là buông bỏ hết không còn vướng mắc nữa.

Rõ ràng đang thuận buồm xuôi gió đi về Tây-Phương, đúng ra người này rất là thuận duyên để thành tựu, không có trở ngại. Ấy thế mà trước những giờ phút tắt hơi lại bị cái chướng nạn do người trong gia đình ép buộc phải đổi tờ di chúc làm cho bức xúc. Vì sự bức xúc này mà đành bỏ con đường Tây-Phương không chịu vãng sanh, làm cho ban hộ niệm đó hoảng kinh hồn vía, không biết làm sao mà giải quyết!...

**Rõ ràng cực lạc cũng trong một niệm, mà đọa lạc cũng trong một niệm.**

Giả sử như trong cảnh đọa lạc, hiện tượng thân xác nóng tại bụng tức là đang cảm ứng tới những cảnh giới rất xấu trong tam ác đạo, nếu không có một người nào vững vàng, biết hộ niệm hướng dẫn khai thị cụ thể, thì làm sao mà vực cái tâm của người đó dậy để kịp hồi đầu đi về Tây-Phương?...

Rõ ràng... ***Một niệm giác ngộ đi về Tây-Phương. Một niệm mê mờ đành phải chấp nhận thương đau vạn kiếp!...***

Cho nên xin thưa với chư vị, pháp hộ niệm quá ư là tuyệt vời! Vì điều không tưởng tượng được!

Một vị đó bây giờ dù có phát tâm như thế nào đi nữa, có giỏi như thế nào đi nữa, nhưng gặp phải những cảnh nghịch duyên, bức xúc trước khi ra đi thì làm sao mà thành đạo đây?... Làm sao mà giải thoát đây?... Vậy mà, chỉ cần một câu khai giải, chỉ cần một người hộ niệm vững có thể cứu vãn vấn đề. Phương pháp hộ niệm đã cứu người này vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Tổ Ấn-Quang nói: **"Cứu một người vãng sanh Tây Phương công đức vô lượng vô biên, hơn hẳn gieo duyên cho vạn người tu hành"**.

(Tọa Đàm: 25)

## **8. HƯỚNG DẪN THĂM NHUC THÂN SAU KHI NGƯỜI BỆNH LÂM CHUNG:**

Về "**Khai Thị - Hộ Niệm**" hôm nay có một câu hỏi liên quan đến vấn đề Hộ Niệm. Câu hỏi như thế này:

**- Khi thăm hơi ấm thì làm như thế nào?**

Muốn thăm hơi ấm của một người ra đi thì phải thực hiện ít ra là tám giờ đồng hồ sau khi tắt thở. Sau mười hai tiếng đồng hồ thì càng hay. Trước thời gian này không được thăm.

Có nhiều người nói rằng hộ niệm không cần thăm cũng được. Nhưng mà trải qua nhiều kinh nghiệm rồi thì thấy rằng nên thăm, nhưng mà chỉ cấm là không được quyền đụng chạm vào thân thể của người chết trong vòng tám tiếng đồng hồ từ khi tắt thở.

Nếu vạ bắt đặc dĩ mà phải đụng chạm thì xin chư vị

phải khai thị trước và phải làm rất nhẹ nhàng, vì trong khoảng thời gian này có thể thần thức chưa xuất ra khỏi thân xác. Lỡ khi gặp trường hợp thần thức chưa xuất ra mà chúng ta đụng chạm tới làm cho họ giật mình, và họ bị những cảm giác rất là đau đớn, từ sự đau đớn đó họ đâm ra hoảng kinh, khiếp đảm, rồi biến qua giận dữ. Từ chỗ đó mà họ có thể bị đọa vào cảnh giới rất là kinh khủng trong ba đường ác!

Xưa nay vì nhiều người không biết hộ niệm cứ thấy một người vừa chết xong thì nhào tới ôm nắm, tắm rửa, thay áo thay quần, cột tay cột chân, v.v... Thì đây thật sự chẳng khác gì là một hình thức tra tấn người chết để cho họ bị đọa lạc vào những cảnh rất là đau đớn!... Mong chư vị hiểu thấu chỗ này.

***Chỉ được đụng chạm vào thân thể của người chết ít ra là sau tám tiếng, sau mười hai tiếng thì càng hay.***

Trước khi thăm nếu mà đang hộ niệm thì chúng ta hồi hướng công đức cho hương linh, hồi hướng công đức cho chư vị trong pháp giới hữu duyên nhất là chư vị Oan Gia Trái Chủ. Xong rồi thì ta cũng phải có một vài lời với người ra đi đàng hoàng, tức là khai thị đó, và thường thường chúng ta chấp tay lại nói:

**- Bác Trần Thị X ơi!...** (Hoặc là hương linh cũng được, lúc đó mình kêu hương linh cũng được). ***Đến giờ phút này đã tám giờ sau khi xả bỏ báo thân, trong thời gian qua hương linh đã được niệm Phật hộ niệm thì chắc giờ này đã theo A-Di-Đà Phật vãng sanh Tây-Phương. Nếu mà giờ phút này còn ở tại đây thì thật sự đã bị trở ngại rồi đó, mau mau tỉnh ngộ. Giờ này chúng tôi xin sắp xếp lại thân thể của Bác cho được trang nghiêm và trong dịp này nếu***

*Bác có gì chướng ngại thì chúng con sẽ cố gắng hỗ trợ thêm, hộ niệm thêm cho hương linh vãng sanh. Điều tốt nhất là hương linh mau mau niệm Phật đi về Tây-Phương.*

Thông báo cho người ta biết trước. Rồi chúng ta mới bắt đầu nhẹ nhàng từng bước từng bước, kéo cái mền quang minh xuống, xếp tấm mền đắp trên thân thể từ trên xuống dưới, xếp làm hai, làm tư... Xếp nhẹ nhàng đừng bao giờ làm mạnh. Dem cái mền ra rồi, thì cũng chớ vội thăm liễn, mà lợi dụng trong khoảng thời gian đó mình nói thêm vài lời hoặc niệm Phật thêm để kéo dài thời gian ra khoảng chừng ba phút, năm phút rồi mình mới thăm, chứ đừng kéo ra xong thì thăm liễn.

Thì thường có một câu thơ giống như câu “*Thiêu*” của chư Tổ để lại nói đến cảnh giới cảm ứng của người ra đi. Thì câu thơ nói như thế này:

**Đảnh Thánh, nhĩn sanh Thiên.**

**Tâm Nhơn, phúc Ngạ-Quý.**

**Bàng-Sanh túc hạ hành.**

**Địa-Ngục cước để xuất.**

Có nghĩa là, nếu người ra đi sau tám tiếng:

**- Nóng một điểm nhỏ ở trên đỉnh đầu thì người này sẽ đi về cảnh Thánh. Rất tốt! Nếu là người này niệm Phật mà có hộ niệm nữa thì người này đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Rất là tốt!**

**- Nhĩn là những vùng mắt, vùng lông mày, vùng trán mà ấm thì sanh về các cảnh Trời.**

**- Tâm là chỗ quả tim, tức là vùng ngực mà ấm thì đi về Người.**

**- Phúc là cái bụng, nóng ở vùng bụng sanh về hàng Ngạ-Quý.**

**- Vùng đầu gối trở xuống, là thuộc về bàng sanh. (Nói chung là xuống dưới thì càng xấu đi).**

**- Và đặc biệt là ở dưới lòng bàn chân mà ấm thì người này thật sự đã bị đại nạn rồi! Đọa Địa-Ngục!**

Biết câu này, nhưng chúng ta không nên giảng giải ra trong lúc hộ niệm. Chúng ta chỉ biết được như vậy để khi thăm nếu có bề gì trở ngại thì chúng ta tiếp tục hỗ trợ, khai thị. Tại vì thứ nhất là nếu người đó ra đi mà có được thoát tướng tốt, nóng trên đỉnh đầu thì không sao hết. Chứ nếu bị nóng những chỗ khác mà mình giảng giải ra thì kẹt cho gia đình lắm! Hơn nữa cái điểm nóng đó chẳng qua là sự chiêu cảm với cảnh giới đó. Thí dụ như đang nóng tại đỉnh đầu thì có thể họ vãng sanh rồi, cũng có thể họ mới đang cảm ứng thôi, chúng ta cũng chưa có thể vội vàng tuyên bố.

Với một điểm nữa là ba cảnh giới địa ngục, sanh thiên và vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì trong một nháy mắt họ đã đi rồi, họ không còn ở đó nữa. Còn ngoài ra trong tất cả những cảnh giới khác như là người, ngạ quỷ, và bàng sanh đều phải qua thân trung ấm. ***Qua cái thân trung ấm thì chúng ta còn có thể điều giải, còn có thể cứu được...***

Ví dụ như một người mà họ bị cái ách nạn phải đi xuống địa ngục, thì thôi chịu thua!... Không còn điều giải được nữa, vì họ đã đi tuốt xuống dưới đó rồi. Những người xuống địa ngục thì chết xong là đi liền, mình hộ niệm gì hộ niệm họ cũng đi, không còn cách nào cứu giải được.



Một trong những lý do bị đi xuống địa ngục chính là sự "**Sân Giận**". Cho nên trong những lần trước Điều Âm thường hay nhắc nhở chư vị là đừng có sân giận. Sự sân giận là cái hậu đê của những cái tánh ganh tỵ, ghen ghét, kình chống lẫn nhau. Những cái chấp này thường đưa tới sự sân giận...

Thông thường những người vừa mới chết mà bị đùng chạm vào xác thân mạnh quá. Ở trong bệnh viện, một người vừa chết xong bị đưa xác vào trong phòng lạnh... Những trường hợp này thường thường dễ bị đọa xuống địa ngục.

Về vấn đề sanh Thiên, nếu thật sự một người có phước báu quá lớn, ví dụ những người niệm Phật như chúng ta phước báu quá lớn mà không chịu nguyện vãng sanh, nhiều khi chết xong họ đi lên trời liền, chư Thiên tới đón liền. Cho nên thường thường khi hộ niệm chúng ta thường khai thị rằng: "*Bác ơi! Khi có gặp ông Trời tới cũng đừng có đi. Gặp những người đem tràng phan bảo cái tới đón, cũng đừng có đi*". Tại vì mình muốn về Tây-Phương mà... Các Ngài đó đem tràng phan đến đón vì cái phước mình lớn quá. Đừng thấy vậy mà đi theo nhé! Đi theo cảnh trời thì cũng sướng đó, nhưng sau cùng thì cũng bị đọa lạc mà thôi. Cho nên mình nhắc nhở đừng theo cảnh đó, để chi?... Để mình dùng cái phước này hồi hướng về Tây-Phương, để vãng sanh về Tây-Phương là như vậy.

Ngoài ra còn có những vấn đề khác nữa, ví dụ như nhiều khi những vị khác trong pháp giới giả dạng ra dụ hoặc... thì việc này chúng ta sẽ nói sau.

Còn thật sự một người niệm Phật, quyết lòng nguyện vãng sanh tha thiết, trì giữ câu A-Di-Đà Phật tới cùng, thì

thường thường là họ đi vãng sanh trước khi tắt thở, chứ không phải là sau khi tắt thở mới đi. Hôm qua tôi kể chuyện ông Trịnh Văn Hải là sau khi tắt thở chỉ có bảy tiếng đồng hồ mà thân thể của ông ta vẫn mềm mại. Đây là một hiện tượng rất lạ, chứng tỏ rằng là từ khi ông đó chết cho đến bảy tiếng đồng hồ sau mà thân xác không bị cứng. Không bị cứng nên trải qua bảy tiếng đồng hồ vẫn còn mềm, đây là vì ông không bị vướng nạn gì cả, có thể vậy, chớ nếu đã trải qua ách nạn thì thân xác đã bị cứng rồi. Nhưng người ta báo rằng xác ông không cứng, dù rằng trước đó không có người nào hộ niệm cho ông ta đúng mức. Dựa vào tinh thần kiên cường của một người quyết lòng niệm Phật, và kèm theo cái hiện tượng là trong ngày hôm đó ông tự bảo cho y tá rút hết tất cả kim ra, không cần thở với bình oxy nữa để cho ông ta ra đi. Có hiện tượng lạ lùng như vậy, nên tôi cảm thấy là có một ẩn tượng rất là hay đối với ông đó. Nhưng mà vì không ai rành về hộ niệm, không có ai kiểm chứng nên không dám nói gì hơn.

Như vậy ba cái cảnh giới này nếu thật sự họ ra đi, thì đã đi trước rồi.

Còn lại những sự chiêu cảm tới cảnh giới bàng sanh, ngạ quỷ và cảnh giới người thì chúng ta còn có thể điều giải được. Cụ thể nhất như chuyện ở trên Perth, mới vừa đây thôi, đã chứng minh rõ ràng. Bà đó quyết lòng vãng sanh, quyết lòng buông xả để niệm Phật, mà niệm Phật còn ngon, còn mạnh hơn mình dù rằng bị đau. Mình niệm Phật suốt hai tiếng đồng hồ đã muốn hết hơi, mình đề nghị nghỉ một chút, nhưng chị ấy thì nói, hãy nghỉ mười lăm phút thôi, rồi vô niệm Phật nữa... Điều này nói lên sự kiên cường của người bệnh.

Nhưng sau cùng, trước ngày ra đi, vì một việc làm sai lầm của người trong gia đình đã tạo cho chị một sự bức xúc quá lớn, nên sau khi tắt hơi tám giờ, người ta báo cáo là bị nóng tại bụng làm cho Điều Âm giật mình! Trong khi trước đó tôi dám đoán sự thành công của ca hộ niệm này tới chín mươi lăm phần trăm. Đã đoán như vậy mà bây giờ đành phải giật mình! Nhưng cũng may, ban hộ niệm báo tin liền nên chúng tôi kịp thời điều giải. Trước khi điều giải, thật sự tôi đã lớn tiếng chỉ trích đến mấy người đã làm ấu. Khi khai thị điều giải xong, ban hộ niệm niệm Phật thêm bốn tiếng nữa, tự nhiên thân tướng mềm lại, điểm ấm chuyển lên trên đỉnh đầu liền. Đó là những kinh nghiệm mà chỉ khi đi hộ niệm mình mới biết được. Không đi hộ niệm không biết được đâu.

Trở lại câu hỏi "**Thăm như thế nào**"? Chúng ta nên thăm hết sức là nhẹ nhàng, và thăm từ dưới lòng bàn chân nhẹ nhàng thăm lên cho đến đỉnh đầu.

Ví dụ như sờ tới bàn chân thấy bàn chân lạnh toát là mình mừng rồi đó. Còn khéo hơn nữa, người thăm lấy ngón tay khều nhẹ ngón chân, nếu thấy nó mềm mềm, queo qua queo lại là bắt đầu mừng rồi đó. Người thăm chưa vội nói đâu, nhưng trong lòng đã mừng rồi đó nghe! Chứ người chết bình thường thì lúc đó những ngón chân nó cứng như que củi vậy. Sau đó bắt đầu thăm lên trên, nhẹ nhẹ một chút. Nếu thấy đã lạnh là mừng nữa rồi đó. Từ từ thăm lên. Thăm như vậy là để đảm bảo rằng toàn thân xác phải lạnh toát hết. Khi thăm lên như vậy, đến một chỗ còn ấm thì tự nhiên ta biết liền.

Toàn thân lạnh toát mà đỉnh đầu còn hơi ấm thì tốt. Có nhiều người nói rằng đầu nóng như cái máy sấy tóc. Không phải vậy đâu! Nó ấm như một người bình thường,

cũng không thể ấm nhiều chỗ đâu à, chỉ ấm một điểm nhỏ nhỏ thôi. Nếu thật sự vùng ấm lớn quá, nhiều quá, thì cũng có được cảm giác tốt đó, nhưng mà mình phải cẩn thận, phải hết sức bảo vệ, tại vì đó là đang trong tình trạng cảm ứng.

Nhiều người mới mở cái mền ra thì thò tay sờ liền. Thường thường làm gấp quá cũng có thể làm cho mình bị lằm, vì nhiều khi cái mền dày quá, nó có thể ủ hơi nóng lại, chưa thoát ra được. Cũng giống như lạnh, mình đắp mền để nó ủ hơi nóng lại. Phải mở cái mền ra, chờ một chút rồi từ từ mình thăm lần lên mới tốt.

Giả sử, khi khởi sự thăm bàn chân, nếu thấy bàn chân còn ấm, chưa phải sợ đâu!... Mình thăm lên trên này, nếu thấy nóng nữa, nghĩa là thân xác còn nhiều chỗ nóng quá, thì lúc đó mình nói với gia đình hãy phát tâm niệm Phật thêm đừng nên tắt liệm sớm. Tại vì trên nguyên tắc là khi còn nóng nhiều chỗ, thì nên hiểu rằng thần thức người đó chưa xuất ra khỏi thân xác.

(Tọa Đàm: 34)

Trong ngày hôm qua chúng ta nói tới chuyện thăm thân thể của người ra đi. Thì xin nhắc lại là chỉ được quyền thăm, ít ra là sau tám tiếng đồng hồ, nếu để đến mười hai tiếng càng hay. Có nhiều nơi người ta cứ để nguyên như vậy niệm Phật luôn cho đến hai bốn tiếng đồng hồ thì càng tốt.

Cũng theo kinh nghiệm của những ban hộ niệm, người ta nói rằng nếu có niệm luôn hai mươi bốn tiếng đi nữa, thì sau tám tiếng hoặc là mười hai tiếng mình cũng nên âm thăm thăm trước để ngừa rằng có chuyện gì trở ngại hay không?...

Cái kinh nghiệm này cũng hay. Tức là sau mười hai tiếng rồi thì mình có thể được thăm thử, bằng cách người trưởng ban tới khai thị một chút để nhắc nhở người vắng sanh, rồi nhẹ nhàng ta nâng một ngón tay thử coi. Nếu mà ta nâng nâng ngón tay, thấy ngón tay mềm mại, chứng tỏ cái thân xác người ta mềm, không bị cứng. Được vậy là mừng rồi đó. Kinh nghiệm này khá hay, có thể thực hiện được. Đây không phải là sự xoi mói, mà chính để coi thử là người ra đi đó có bị trở ngại gì hay không? Việc thăm thử này khi Điều Âm nghe qua, thì tỏ ý đồng tình và nói rằng có thể thực hiện được.

Nên nhớ mình không được quyền đụng tới thân thể trước tám tiếng, nhưng sau tám tiếng rồi mình có thể làm như vậy để biết được là người này có bị trở ngại gì hay không? Nếu sờ nhẹ vào bàn tay thấy lạnh rồi, nhưng đụng nhẹ đến ngón tay thấy ngón tay người ta cứng, tức là có trở ngại chuyện gì đây?... Biết vậy, người trưởng ban hộ niệm mới ra phía sau kêu thân nhân lại hỏi thăm, hầu biết thêm về người bệnh trong lúc đang sanh tiền còn có những điều gì khác bị vướng mà chưa gỡ được hay không?... Mình cũng nên để ý đến con, cháu, vợ, chồng... ở phía sau có đang làm chuyện gì sai lầm hay không?...

Thường thường trước mặt mình thì người ta nói có vẻ vững vàng lắm: "*Tôi sẵn sàng yểm trợ cho cha tôi, cho mẹ tôi, cho anh tôi vắng sanh*". Nhưng chưa chắc gì họ đã hiểu đạo, trong tâm họ có thể còn nhiều ưu tư! Vì thế, nhiều khi cả nhà người ta dồn vô trong buồng đóng lại cửa để khóc trong đó! Chồng thì khóc vợ! Vợ thì khóc chồng! Con cái cùng khóc!... Nhiều khi chính những cảnh tượng này đã kéo thần thức của người ra đi lại, làm cho

họ quẩn luyến mà không vắng sanh được.

Hoặc là giống như chuyện hôm qua chúng ta nói, một người mẹ đang thương nhớ một đứa con đi xa chưa về, dù rằng là trước khi họ chết mình cũng dặn dò chuyện này rồi. Nhưng thật ra mình dặn chưa tới nơi tới chốn, còn họ thì hứa ỡm ờ qua loa, nhưng trong tâm của họ vẫn nhớ đứa con. Vì đứa con chưa về, nên họ cứ mong mỏi chờ đợi. Chính vì vậy mà lúc xả bỏ báo thân rồi, thân trung ấm của họ vẫn cứ lảng vảng lảng vảng để nhìn cho được đứa con.

Những người hộ niệm kinh nghiệm, khi thấy sự chuyển biến yếu, thì họ liền nghĩ: "*Ủa! Tại sao kỳ vậy?*", rồi họ mới âm thầm đi ra ngoài gặp người trong gia đình hỏi thêm, để coi thử trong lúc khai thị, hướng dẫn, hóa gỡ gút mắt như vậy có còn sơ suất, quên sót điều gì hay không? Đây là một điều hay nên làm.

Xin thưa rằng, lúc thăm thân là giai đoạn run nhất, hồi hộp nhất đối với người hộ niệm! Nếu là người chưa có kinh nghiệm về hộ niệm, thì những lúc này thường bị mất bình tĩnh lắm, vì lo lắng không biết tình trạng sẽ như thế nào? Khi gặp phải những trường hợp trở ngại, có nhiều khi cả ban hộ niệm tái mặt liền, không còn biết đường nào để xử lý nữa hết. Ví dụ, đem thẳng câu chuyện vắng sanh vừa mới cách đây không lâu, khoảng chừng chưa tới hai tuần làm chứng minh. Thì trước khi ra về tôi đã dặn dò rất là kỹ, dặn từng chút, từng chút để ban hộ niệm tiếp tục làm. Nhưng khi người đó tắt hơi xong, sau tám tiếng ban hộ niệm thăm và mới thấy có điều trở ngại, làm người trưởng ban tái mặt, và cả nhóm hộ niệm coi như cũng mất hết bình tĩnh luôn! Họ không biết phải làm sao nữa hết! Thật không phải dễ!

Bây giờ mình ở đây nói dóc, nhưng tới khi gặp sự rồi mình mới thấy hiện tượng này. Lúc đó vững hay không biết liền!...

Hiểu được chỗ này, mong chư vị nên cố gắng tham gia hộ niệm. Để chi vậy?... Để chính mình trải qua những kinh nghiệm đó, gọi là thân chứng. Có kinh nghiệm thì trái tim của mình nó bớt đập lên đập xuống, bớt phập phồng đi, và tinh thần của mình cũng vững thêm một chút xíu nữa!... Chứ bây giờ đây, xin thưa thật là, nói dóc thì hay lắm! Diễn tả nào là đạo lý này đạo lý nọ... Nhưng khi đối trước một người bệnh đang bị một chướng nạn nào đó... Xin nói thẳng rằng, nếu không trải qua kinh nghiệm thì không biết ngõ nào mà khai thị, không biết cách nào mà dẫn giải! Luýnh quýnh! Rồi lên!... Đành làm lấy lệ vài điều rồi bỏ đi! Sau đó, thường thường là hay đổ thừa!... Chắc chắn là đổ thừa, *Tại vì thế này!... Tại vì thế nọ!...*

Vì thế, những người không tin phương pháp hộ niệm, bây giờ dù người ta có dự bao nhiêu cuộc hộ niệm đi nữa thì thường thường đó cũng chỉ là những cuộc hộ niệm thất bại!... Tại vì sao vậy? Tại vì hể không tin thì không thành tâm niệm Phật, không chú ý đến lời khai thị, không có thành tâm hướng dẫn người bệnh. Người không tin thì tới niệm Phật lấy lệ, niệm thử vài tiếng Phật hiệu xong rồi thì ra ngoài tùm năm tùm bảy bên tách cà phê nói chuyện tào lao!...

Vì thế, những người không tin thì khó có cơ hội thấy được hiện tượng vắng sanh xảy ra trước mắt họ!... Chính vì niềm tin không đủ, nên nhiều khi suốt cả cuộc đời của họ không bao giờ thấy được một hiện tượng vắng sanh đâu!...

Chúng ta ở đây vừa tu niệm Phật cầu nguyện vắng sanh, mà vừa học hỏi kinh nghiệm giúp cho người vắng sanh nữa. Xin thưa thật rằng, tất cả những kinh nghiệm này đều dẫn về để làm lợi lạc cho chính mình trước, vì mình biết cách hướng dẫn cho người ta vắng sanh thì chính những lời đó là lời hướng dẫn cho chính mình biết khi nằm xuống mình phải làm như thế nào?...

***Khi thăm thì chúng ta thăm từ dưới thăm lên. Không nên thăm từ trên thăm xuống.***

Lời này ở trong sách nói về Hộ Niệm - Khai Thị của Tịnh-Độ Tông. Chư Tổ có nói rằng, nếu mà mình sơ ý, thăm trên đầu trước thì có nhiều trường hợp người bệnh đang có cảm ứng trên đầu, nghĩa thần thức đang xuất ra trên đầu đó, nếu mình đụng chạm tới thì người ta dễ giật mình lắm! Hơn nữa, thăm từ trên thăm xuống nhiều khi mới sờ trên đỉnh đầu thấy ấm, thì mình vội vã nói rằng người này đã vắng sanh rồi, nhưng thật ra nhiều khi toàn cái thân lúc đó chưa phải là lạnh hết.

***Cái yêu cầu chính là toàn thân lạnh hết, chứ không phải là có điểm nóng.***

Mình phải biết là điểm nóng này chính là nơi cuối cùng mà thần thức của người đó xuất ra khỏi thân xác. Trên nguyên tắc là cứ xuất ra càng về phía trên cao thì càng đi về cảnh giới tốt, càng xuống thấp thì càng xấu. Hể cái thần thức mà còn nằm tại chỗ nào thì độ ấm còn lưu tại chỗ đó. Cho nên khi mà một thần thức xuất ra cuối cùng tại đỉnh đầu, thì ngay tại đỉnh đầu sẽ là nơi lưu lại độ ấm lâu hơn những chỗ khác.

Vì vậy, nhiều khi đi hộ niệm cho một người, dù rằng người ta đang còn sống mà mình sờ dưới bàn chân thì

lạnh toát, mình bóp bóp thử nhưng họ không có cảm giác nữa, phải chằng ở khoảng đó hình như đã “Chết rồi” mà họ không hay! Còn phần trên này thì còn ấm, là tại vì thần thức còn ngự trị ở phía trên.

Những người tham tiếc cái thân, sợ chết, nhiều khi chết xong sau tám tiếng đồng hồ rồi mà cái thân họ vẫn còn ấm. Đây là vì họ thương cái thân quá, họ tiếc cái thân quá, họ chấp cái thân quá, thần thức nó mới bám trụ vào từng khúc xương, bám trụ vào từng mạch máu không ra được. Mà một lần xuất ra một chút thì họ có cảm giác đau đớn không tưởng tượng được!

Chính vì vậy mà thường thường chúng ta phải khai thị cho họ:

*- Hể khi mà thấy mệt mệt là biết mình sắp sửa buông báo thân đi về Tây-Phương, thì hãy vui vẻ lên nhé, mạnh dạn lên nhé, sung sướng lên nhé, mừng vui lên nhé... Để chi vậy? Vừa tắt hơi ta đi về Tây-Phương liền.*

Chỉ cần một niệm thành tâm niệm A-Di-Đà Phật. A-Di-Đà Phật phóng quang tới tiếp độ, người ta chưa tắt hơi đã đi về Tây-Phương rồi.

Chứ nếu lúc đó người ta cứ vẫn chần chừ do dự:

*- Bây giờ làm sao đây?...*

*- Đi như thế nào đây?...*

*- Chết rồi mình sẽ ra sao đây?...*

Vì sợ chết nên người ta cứ dập dềnh dập dềnh như vậy. Chính vì sợ chết, cho nên những người đó khi tắt hơi xong con mắt thường hay mở trao tráo ra, đây là vì họ muốn níu kéo lại sự sống. Hầu hết là như vậy!... Cái

miệng họ mở to ra, vì họ ráng cố gắng thở, ngộp quá nên họ ráng thở. Họ vận công lên, mở con mắt ra để cố gắng kéo lại sự sống... Càng muốn kéo lại sự sống chừng nào, thì thần thức càng bám vào cái thân xác, lâu lắm mới ra được. Đó gọi là những người nghiệp chướng nặng!

Cho nên khi chúng ta thăm từ trên thăm xuống nhiều khi bị trở ngại, vì thật ra không phải chỉ có đỉnh đầu ấm mà cái bụng cũng ấm, cái chân cũng ấm luôn... Thì đây cũng là điều cần để ý.

Về vấn đề đi vắng sanh, những lời khai thị của chư Tổ nói về hộ niệm luôn luôn nhắc nhở rằng, người ra đi chỉ được quyền đi theo A-Di-Đà Phật.

Hỏi rằng, A-Di-Đà Phật như thế nào?... Thì dặn dò họ hãy nhìn tấm hình A-Di-Đà Phật đang treo trước mặt. A-Di-Đà Phật sẽ hiện ra giống như tấm hình Phật mà người hộ niệm đã treo trước mặt họ.

Về hình Phật thì chỉ được quyền treo một kiểu hình Phật đồng nhất. Nghĩa là, bên trái, bên phải, bên trên, bên dưới... bên nào cũng chỉ treo một kiểu hình đồng nhất. Đừng nên có tấm này thì xanh, tấm kia thì đỏ. Rồi hãy dặn người bệnh nhìn cho kỹ tấm hình này. A-Di-Đà Phật sẽ hóa hiện ra, Ngài dựa theo cái tâm của mình mà ứng hóa ra, gọi là hóa thân của Ngài giống như tấm hình đó mà tiếp độ ta về Tây-Phương Cực-Lạc. Ngoài ra đừng theo bất cứ một người nào khác hết.

Hòa Thượng Tịnh Không còn dặn rất kỹ:

***Nếu thấy đức Bổn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật hiện ra mà theo sẽ bị lạc! Thấy đức Dược-Sư Lưu-Ly-Quang Phật hiện ra mà theo cũng bị lạc luôn!***

Đây là lời Ngài dặn, rất kỹ! Thật ra tất cả pháp giới đều ở trong tâm của mình. Xin nhớ cho kỹ điểm này.

Ngày mai chúng ta sẽ tiếp tục đề tài này. Để chúng ta vững vàng và rõ ràng minh bạch khi ngồi trước bệnh nhân khai thị. Nhất định đừng bao giờ để cho người bệnh lầm lạc mà đi theo những cảnh giới khác... Đi đường khác thì lạc đường về Tây-Phương. Đây là một điều rất oan uổng! Mong chư vị chú ý để hướng dẫn cho người lâm chung đi thẳng về Tây-Phương thành đạo...

(Tọa Đàm: 35)

Ngày hôm qua chúng ta nhấn mạnh đến việc tu hành cần phải chuyên nhất. Hòa Thượng đã nhắc nhở rất nhiều lần, một người phạm phu tục tử tội chướng sâu nặng trong thời mạt pháp này nếu không chuyên nhất trì giữ danh hiệu A-Di-Đà Phật thì nhất định không thể nào vượt qua sáu đường sanh tử.

Hôm nay xin đọc lời khai thị của Ngài thêm một đoạn nữa, để cho chúng ta sáng sủa hơn. Hòa Thượng Tịnh-Không nói:

*- Nhiều ý kiến cho rằng đây là khóa tụng có gốc của Tổ Sư đặt ra... Không sai! Khóa tụng gốc của Tổ Sư đặt ra, nhưng có phải Tổ Sư đặt ra cho chúng ta không?... Tổ Sư không đặt ra cho chúng ta, mà đặt ra cho người khác. Cũng giống như thầy thuốc kê toa, toa thuốc của người khác, chúng ta bị bệnh liệu có dám uống toa thuốc của người khác không?... Tổ Sư là người thời đại nào?... Trong bối cảnh nào?...*

Xin thưa với chư vị, nghe từng lời khai thị của ngài Tịnh-Không, chúng ta có ngộ ra chưa? Mỗi thời đại, chư Tổ quán xét căn cơ của chúng sanh mới đưa ra một

phương pháp thích hợp cho người thời đó ứng dụng để được thành tựu. Cũng giống như kinh Phật, mỗi kinh của Phật thuyết ra đều có đối tượng ứng trị cả. Nếu chúng ta không biết trạch pháp một cách rõ ràng, nhiều khi chúng ta trì tụng kinh, cũng là kinh Phật đó, nhưng mà kết quả thì khá bề bàng!

Tại sao vậy?... Dựa vào lời pháp của ngài Tịnh-Không, ta nói kinh Phật thuyết ra giống như toa thuốc trị bệnh cho chúng sanh vậy. Ứng trước một chúng sanh có bệnh như vậy Ngài thuyết ra như vậy. Ứng với tâm bệnh của chúng sanh trong thời mạt pháp, Ngài có cái thuốc để trị cho chúng sanh hạ căn hạ cơ thời mạt pháp này sử dụng để được thiện lợi. Hãy tự suy nghĩ thử coi bệnh chúng ta là gì?...

Nghiệp chướng sâu nặng, căn cơ hạ liệt, thời đại mạt pháp càng ngày càng lún sâu vào trong đường ác hiểm khó có thể thoát ra sáu đường sanh tử luân hồi. Ngài cho ta một phương thuốc, thuốc A-Dà-Đà, thuốc A-Di-Đà Phật để vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Ngoài toa thuốc này, chúng sanh căn cơ thấp kém trong thời đại này không còn cách nào có thể vượt qua ách nạn của nghiệp chướng, của sanh tử luân hồi được!

Vì thế, khi đối trước một người bệnh sắp chết, nếu chúng ta khai thị mà đem những đại pháp của Phật ra giảng giải thì đúng hay sai?... Đúng với những người thích nghiên cứu, thích tìm hiểu, đúng với những học giả thể trí biện thông!... Chứ không thích hợp với một người sắp sửa đi xuống tam ác đạo trong một vài ngày.

Chính vì vậy mà "**Hướng Dẫn - Khai Thị**" chúng ta phải nắm cho vững nguyên tắc hộ niệm, không thể nào đứng trước bệnh nhân mà ta đem cả một đại pháp của

đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật ra giảng cho họ được. Mà ta phải làm gì? Phải làm sao cho người bệnh đó uống được phương thuốc của đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật dành cho những người nghiệp chướng sâu nặng của thời mạt pháp này vượt qua ách nạn của nghiệp chướng. Bằng cách gì? **Bằng sự cứu độ của A-Di-Đà Phật!**

Khi hướng dẫn người bệnh, có nhiều người lại đem thuyết này ra giảng, đem thuyết kia ra giảng, giảng riết sau cùng làm cho người bệnh phải mất phần vãng sanh! Họ mất phần vãng sanh rồi thì mình lại đổ thừa là như thế này, như thế nọ, nhưng không ngờ là chính mình đã áp dụng phương thức... **"Sai"!**...

Phật dạy một câu A-Di-Đà Phật mà niệm được mười niệm, quyết lòng nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, nếu lòng tin vững như tường đồng vách sắt... Nhờ ba điểm này A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ về Tây-Phương. Khi hộ niệm ta không chịu xoáy ba cái điểm này để tạo **"Tín Tâm"** vững vàng và đường đi chuyên nhất cho người bệnh, mà ta cứ ứng dụng những điều gì khác. Ta đã áp dụng... **"Sai"!**...

Chính vì thế mà pháp hộ niệm tuy đơn giản, nhưng liệu chính chúng ta có dám tin rằng một câu A-Di-Đà Phật đưa ta về Tây-Phương thành đạo hay không? Đây là cái mấu chốt để cứu người. **Khi trải qua nhiều kinh nghiệm rồi, những vị hộ niệm có thể dám nói thẳng rằng, một người nào hiền lành, một người nào dễ thương, một người nào nói đâu nghe vậy... thì rất dễ vãng sanh...**

- **Quyết tâm niệm Phật đi?** Người đó hạ quyết tâm niệm Phật!...

- **Nguyện vãng sanh nghe! Buông xả ra?** Người đó quyết lòng buông hết không còn gì nữa cả...

- **Một câu A-Di-Đà Phật niệm nghe?** Người đó trì giữ từng hơi thở một để niệm câu A-Di-Đà Phật...

Thấy vậy, người hộ niệm vững tâm tin tưởng đến nỗi dám tuyên bố rằng người bệnh này có thể được chín mươi lăm phần trăm vãng sanh.

Điều này nói lên được gì? Đây chính là sự trạch pháp một cách triệt để ngay trong những giờ phút trước khi xả bỏ báo thân, làm cho họ thực hiện được cái nhu cầu rất là cần thiết, gọi là **"Mười niệm vãng sanh"**.

Điều này được nói ở đâu? Trong kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ nói rõ rệt như vậy.

Cho nên pháp hộ niệm là pháp đã ứng dụng rất là căn bản, rất là cụ thể, rất là chính xác, và rất là cần thiết để giúp cho một người thay vì phải đi xuống tam ác đạo, họ được đi về tới Tây-Phương Cực-Lạc.

Xin chư vị nghĩ thử coi, trong tất cả các pháp môn tu tập, có pháp nào có thể đưa một người từ chỗ chuẩn bị xuống tam ác đạo chịu đọa lạc lại được về tới Tây-Phương để thành đạo hay không?

### **Như vậy thì xin hỏi:**

- **Có sức mạnh nào mạnh bằng câu A-Di-Đà Phật?**
- **Có pháp nào vẹn toàn bằng câu A-Di-Đà Phật?**
- **Có sự vi diệu nào bằng câu A-Di-Đà Phật?**

Thế mà, chúng ta tu hành ở đây, có người vẫn nghĩ

rằng câu A-Di-Đà Phật không đủ sức, nên mới vay cái này, vay cái nọ... muốn tu đủ cách hết! Tu hành như vậy có đúng không? Đúng đấy chứ! Nhưng chỉ đúng với những vị A-La-Hán, với những đại Bồ-Tát, nhưng không đúng với những người căn cơ hạ liệt, tội chướng sâu nặng như chúng ta!

Chúng ta tu theo pháp môn của ngài Đại-Thế-Chí, mà không nghe lời ngài Đại-Thế-Chí Bồ-Tát dạy sao? Ngài dạy như thế nào? **"Tịnh niệm tương kế, bất giả phương tiện, tự đắc tâm khai"**. Nghĩa là, một lòng thanh tịnh niệm câu A-Di-Đà Phật, không cần cái gì khác cả, nhất định tâm sẽ khai. Khai ở đâu? Ở Tây-Phương Cực-Lạc, vì người này sẽ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Về được Tây-Phương Cực-Lạc thì A-Di-Đà Phật đã phát đại thệ như thế này: **"Dẫu cho chư vị trong tam ác đạo về đến Tây-Phương Cực-Lạc cũng trở thành Bồ-Tát"**.

Cho nên, khi thấu hiểu được lời dạy của Thế Tôn rồi, chúng ta mới thấy rõ rệt rằng, nếu phạm phụ tục tử chúng ta mà không vững tâm trụ vào câu A-Di-Đà Phật, nhất định bị trở ngại! Thế thì, chúng ta tới đây tu hành, tự mình phải xét coi? Nếu mà tâm còn chao đảo thì không ai dám bảo đảm cho chư vị đến hai mươi phần trăm vãng sanh, chứ đừng nghĩ rằng cứ tới đây thường xuyên niệm Phật là cho rằng mình nhất định được vãng sanh!...

Phải tin! Đã tin thì phải tin vững vàng như tường đồng vách sắt. Ngài Thiên-Đạo Đại Sư nói về chữ **"Tín"** như thế nào?... Ngài nói, có một vị cao tăng đại đức tới nói với mình rằng, câu A-Di-Đà Phật yếu lắm! Để ta sẽ dạy cho người một pháp môn khác hay hơn. Nghe nói vậy, mình theo liền. Ngài nói chữ **"Tín"** này quá dở rồi!...

Rồi Ngài nói tiếp, một vị A-La-Hán tới nói, ta đã đắc

đạo rồi đây, ta chỉ cho người pháp môn khác. Mình thấy rõ ràng vị này là một vị đắc đạo, ta liền theo! Dở rồi!...Dở rồi!...

Ngài nói, *Chư Phật mười phương phóng đại quang minh bao trùm khắp pháp giới mà bảo ta bỏ câu A-Di-Đà Phật, ta cũng không bỏ. Thì lúc đó **"Tín Tâm"** ta mới gọi là vững.*

Ví dụ như bây giờ ở đây niệm Phật, về nhà ta vay cái gì đó để mà phá nghiệp. Ta đã hư rồi! Nhất định khi năm xuống ta đã bị nạn rồi! Đúng như vậy đó! Tại sao? Tín tâm không vững thì nhất định không phá được nghiệp, không thể nào **"Siêu xuất chúng ma lộ"** được!...

Vì thế, mình nói về **"Hộ Niệm - Khai Thị"**, chứ chính ra là chúng ta phải tự mình kiểm soát lại chính mình. Đi đường nào nhất định phải một đường chuyên nhất. Hòa Thượng Tịnh-Không nói rằng, chư Tổ dạy nhưng không phải dạy cho chúng ta. Ngài dạy cho những người muốn phá nghiệp tự chứng, Ngài dạy cho những người muốn đắc Thánh quả A-La-Hán, Ngài dạy cho những người muốn "Minh Tâm Kiến Tánh". Còn Ngài dạy cho những người phạm phụ tục tử tội chướng sâu nặng như chúng ta thì khác, vì chúng ta không thể nào làm được điều đó, mà ta phải niệm câu A-Di-Đà Phật, nhờ A-Di-Đà Phật tiếp độ ta mới có thể một đời này vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Những lời nói này, hoàn toàn Điều Âm chỉ lấy lời Tổ, lấy lời Hòa Thượng Tịnh-Không. Lấy lời chư Tổ để nhắc nhở cho chúng ta hãy vững tâm mà đi. Đây là tất cả con đường thành đạo của một người hạ căn, phạm phụ như chúng ta. Hoàn toàn Điều Âm không nói một câu nào liên quan đến các vị đại Bồ-Tát, hoàn toàn không nói một câu



nào liên quan tới các vị đại A-La-Hán, mà chỉ nói rằng, phàm phu tục tử như chúng ta nhất định muốn tự tu chứng thì một trăm phần không tìm ra một phần thành tựu! Câu này chính là ý của Bốn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật nói: **“Thời mạt pháp ức triệu người tu hành khó tìm ra một người chứng đắc. Chỉ người nào nương theo pháp niệm Phật mới thoát luân hồi”**.

Niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ. Người nương theo pháp niệm Phật để cầu chứng đắc, thì vô tình đã đem pháp niệm A-Di-Đà Phật biến thành pháp tu tự lực để tìm cầu chứng đắc. Thì đây không khác gì hơn một pháp tu tự lực! Tu tự lực thì trong triệu người tu hành khó tìm ra một người thực hiện được lý tưởng giải thoát!...

Thế thì tại sao chúng ta không đi con đường: **Muôn người tu muôn người đắc. Muôn người tu muôn người thành đạo?**

Ai nói như vậy?...

**A-Di-Đà Phật nói như vậy. Đức Thích-Ca-Mâu-Ni Phật nói như vậy. Chư Tổ đều nói như vậy...**

Mong chư vị hiểu được chỗ này, quyết lòng giữ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm. Đây là con đường thẳng tắt đưa ta về Tây-Phương. Nếu lệch ra, nhất định chúng ta bị khó khăn ở lúc lâm chung vậy!...

(Tọa Đàm: 37)

Trong những lần trước chúng ta có nói là khi đi hộ niệm, chúng ta cần củng cố **Tín-Nguyện-Hạnh** cho người bệnh một cách rất ráo, để cho họ có **Tín-Nguyện-Hạnh** vững vàng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Một người có Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng thì Hòa

Thượng Tịnh-Không có dạy rằng, khi mình niệm Phật thành tâm chí thành thì A-Di-Đà Phật cũng niệm mình. Ngài niệm mình bằng cách gởi hai mươi lăm vị Bồ-Tát tới gia trì cho mình. Hai mươi lăm vị Bồ-Tát tới gia trì, thì có vô số những Thiên-Long Hộ-Pháp cũng theo những vị Bồ-Tát đó bảo vệ cho mình.

Chính vì vậy mà khi người bệnh ra đi, ta dặn dò người bệnh chỉ được quyền theo A-Di-Đà Phật, đây là cái quy luật của pháp giới để vãng sanh, không ai được quyền vi phạm.

Tuy nhiên có nhiều người cũng niệm Phật tu hành, họ nói họ thấy A-Di-Đà Phật nhưng sau cùng phát hiện ra là Phật giả. Đây là do Tín-Nguyện-Hạnh của người đó không đúng. Nói cho rõ hơn họ là người tu thử, có tâm nghi ngờ, tu lấy lệ!... Khi tu thử thì cầu không thành, cầu không thành thì ứng không linh. Ứng không linh có nghĩa là ứng vọng! Đây là do tại mình đã tạo ra những cảnh giới đó. Bao nhiêu người niệm Phật được vãng sanh, còn mình niệm Phật mà không được vãng sanh chính vì yếu tố này!

Tiến thêm một chút nữa, hôm nay chúng ta giải quyết đến vấn đề của Hòa Thượng Tịnh-Không nói:

**Khi tắt hơi ra đi mà thấy Bốn Sư Thích-Ca-Mâu-Ni Phật hiện ra cũng không được theo, thấy Dược-Sư Lưu-Ly-Quang Phật hiện ra cũng không được theo, nếu theo thì lạc đường...**

Ngài giải thích, đây là do nhân quả của chính mình. Trong đời mình gạt chúng sanh để hãm hại họ, thì khi mình chết chúng sanh cũng có quyền gạt mình để tìm cách hại mình. Đó là nhân quả của chính mình. Vấn đề

này thuộc về Nhân-Quả. Nhân mình tạo ra thì Quả mình phải chịu, chứ chư Thiên-Long Hộ-Pháp không thể nhúng tay vào.

Mình gặp A-Di-Đà Phật là thật hay giả là do nhân duyên của chính mình. Nhân mình thành thì Duyên mình linh. Thông thường những người thích thấy này thấy nọ, cầu cảm ứng quá mạnh thường gặp phải chuyện này. Hai tuần trước, chúng ta có đi thăm một người bị như vậy, hiện tượng này là một chứng minh cụ thể. Thì hôm nay liên quan tới chuyện này, có một câu hỏi từ trong email, Diệu Âm xin đọc ra để chư vị nghiệm lấy thử coi:

- *"Thời gian vừa qua, con luôn nhìn thấy linh ảnh của đức Phật Tổ Như-Lai, đức Phật Thích-Ca, Phật Bà Quán-Âm, đức Đại-Hạnh Phổ-Hiền Bồ-Tát, các vị Tểng Tổ, công Trời, đức Chúa Jésus, đức mẹ Maria, Cha Trời và rất nhiều hiện tượng kỳ lạ khác..."*

Xin thưa với chư vị, những loại câu hỏi này tôi gặp rất nhiều, thường thường gặp xong tôi chỉ nhắc nhở vài câu, rồi xóa bỏ đi. Nhưng khi đang tọa đàm về vấn đề này, tôi mới tiếc và in ra đây để chúng ta cùng mổ xẻ. Câu hỏi này có viết:

- *"... Khi con người chết hoặc thiên sâu thì linh hồn thoát khỏi thân xác, di chuyển rất nhanh và có ánh sáng. Linh hồn chính là những bậc Minh Sư đắc đạo, họ đã từng sống tại trần gian này, nay có thể liên lạc với con người, với thân xác chúng ta, thông qua các "Đang Giác" (tư tưởng). Vậy linh hồn được cấu tạo nên từ cái gì?"...*

Câu hỏi là như thế đó. Xin thưa với tất cả chư vị, Phật dạy tất cả đều do chính tâm mình ứng hiện ra. Những người mà có hiện tượng này, mới đọc sơ qua, tôi cũng

biết chắc chắn đây là những người tham nghiên cứu, những người rất hiếu kỳ, những người muốn có những cái gì kỳ lạ... Nếu là người học Phật, thì chính là những người tham cầu cảm ứng, tham cầu chứng đắc, tham cầu thấy Phật...

Chính vì vậy mà trong những lần trước Diệu Âm luôn luôn nhắc nhở rằng:

- ***Ta cầu là cầu vãng sanh...***
- ***Nhất định không được cầu chứng đắc.***
- ***Nhất định không được cầu cảm ứng.***
- ***Nhất định không được cầu thấy Phật.***

*(Còn chuyện lúc vãng sanh thấy A-Di-Đà Phật tiếp dẫn là vấn đề khác)*

Chính Diệu Âm này đã gặp rất nhiều người đã thấy Phật, đi khoe ra ngoài, diễn tả rõ ràng lắm. Nhưng từ trước tới giờ những người có hiện tượng này đến sau cùng đều có kết quả trái ngược, không sớm thì muộn nhất định ít khi có con đường an lành để đi! Đây là những chuyện nêu lên để chúng ta hiểu qua.

Chính vì vậy mà khi đối trước một người bệnh sắp chết, ta không được quyền nói:

- *Bác ơi! Bác thấy Phật chưa? Bác thấy như thế nào? Thấy cho con biết với. Ráng cố gắng sớm thấy Phật nhé...*

Có những người đi hộ niệm đã nhắc nhở người bệnh như vậy. Nghe được những lời khai thị này, Diệu Âm cứng rắn cảnh cáo:

- *Chị không được khai thị như vậy. Anh không được*

*nói như vậy. Nói như vậy đưa người ta đến chỗ vọng tưởng, vọng tưởng thì nhất định cảm ứng đến vọng. Những hiện tượng thấy đó sẽ không bao giờ là thật cả! Tại vì đã vọng rồi không còn chân nữa đâu!...*

Trở lại câu hỏi bên trên, Diệu Âm không trả lời trực tiếp vào câu đó, mà Diệu Âm viết rất nhanh để trả lời như thế này:

*- Mau mau nhiếp tâm niệm Phật, phải chấm dứt tất cả vọng tưởng liền đi, ngày ngày thành tâm sám hối lỗi lầm, phải cầu Tam Bảo gia bị ngay thì mới tránh khỏi lạc đường!...*

Trả lời liền không cần suy nghĩ:

*- Mau mau thay đổi tâm tánh, ăn ở hiền lành, vui vẻ, khiêm nhường, nhã nhặn với tất cả mọi người. Không được giận hờn, đố kỵ hay khó chịu với bất cứ ai. Không được buồn phiền, khổ sở, lo sợ... Phải giữ tâm thanh thản trước tất cả mọi chuyện. Không được tự cho mình đã chứng đắc nữa nhé! Tất cả những hiện tượng thấy được là hảo huyền! Mau mau giác ngộ để được an lành. Phải giữ tâm hiền lành, khiêm hạ, phải thành thật nhận mình còn non kém, phải sám hối cho nhiều mới được. Không thể khinh suất!*

Xin thưa với chư vị, mình chưa biết người đó là như thế nào? Nhưng mà nghe cái hiện tượng này mình có thể đoán được hậu quả có thể xảy ra như thế nào!... Khi tu hành mong chư vị hãy nhớ lấy hai chữ "**Khiêm Nhường**" mới được. Nhất định phải khiêm nhường. Nếu trong quá khứ mình sơ ý cầu cảm ứng này, cầu cảm ứng nọ, thì hôm nay tha thiết xin chư vị, Phật dạy chúng ta nguyện vãng sanh, trong kinh A-Di-Đà Phật dạy nguyện vãng

sanh, ta phải nguyện vãng sanh. Ngài Ấn-Quang luôn luôn nói rằng: "*Hãy coi ta là còn phàm phu tục tử, tội chướng sâu nặng*". Cứ lấy yếu tố này mà tu thì A-Di-Đà Phật sẽ thương tình tiếp độ. Có nghĩa là tâm thành cao thì ta có được sự linh ứng tốt, hay gọi là cảm ứng tốt. Nếu chúng ta sơ ý nghĩ rằng ta đặc này đặc nọ, ta được cảm này cảm nọ thì thường thường vọng tâm đã ứng hiện rồi, nhất định vọng cảnh sẽ đáp ứng ngay lập tức! Sự trở ngại khó bề nào trốn thoát được!...

Tôi trả lời tiếp:

Khi gặp những cảnh giới tương tự, hãy chấp tay thành khẩn điều giải như vậy, nói ngắn gọn:

***-"Nam Mô A-Di-Đà Phật. Con không biết duyên giữa con và chư vị như thế nào, vì nhiều đời kiếp đến nay con đã mê muội làm nên những nhân xấu ác, nay con cúi đầu xin sám hối, cầu xin chư vị tha thứ. Con sẽ làm thiện lành, tạo công đức để hồi hướng cho chư vị, nguyện chư vị tha thứ cho con. Nam Mô A-Di-Đà Phật"***

Người ta hỏi về linh hồn cấu tạo như thế nào? Mà tôi không nói gì tới linh hồn hết trơn. Giống như người ta hỏi "A", mình lại trả lời "B". Chứ bây giờ nói về linh hồn, tôi cũng không biết nói gì về linh hồn cả. Tại vì mê muội rồi nó mới biến thành "*Linh Hồn*", chứ không mê thì đây chính là chơn tâm tự tánh của chúng ta vậy.

Cho nên Phật - Ma, Ma - Phật chính ở tại tâm này. Nếu cái tâm cứ ham thích những điều lạ lùng, để sau cùng đem cái chân tâm này vùi dập trong những cảnh giới đọa lạc, không thể đi về Tây-Phương. Nếu là người thành tâm, thì nên nghĩ: À!... Mình gặp như vậy mà không hiểu!

Không hiểu lại hỏi ông Điều Âm, không ngờ ông Điều Âm này thật sự cũng chỉ là phàm phu tục tử, vẫn còn mê mờ! Vậy thì hỏi ông làm chi? Ông đó mê mờ, mà mình lại hỏi ông, thì mới biết mình còn mê hơn ông nữa!...

Biết mình mê mờ rồi, thôi thì, thành tâm sám hối đi, thành tâm nhận lỗi đi, thì tự nhiên A-Di-Đà Phật phóng quang nhiếp thọ liền, chứ có gì đâu...

Xin thưa với tất cả chư vị, mình đi về được Tây-Phương:

- **Là do lòng chí thành chí thiết.**
- **Là do lòng khiêm nhường.**
- **Là do lòng niệm Phật cầu Ngài tiếp độ.**

Chứ không phải niệm Phật để chứng đắc, để nhất tâm bất loạn rồi an nhiên tự tại vắng sanh. Từ trước tới nay những vị thật sự chứng đắc thì không bao giờ các Ngài thổ lộ ra. Còn những vị mà thổ lộ ra, thì nhất định không phải là chứng đắc thật!

Ngài Tịnh-không nói:

**- Nếu chư vị đắc được điều gì, mà ra tuyên bố bên ngoài thì định lực của chư vị đã tiêu hết trơn rồi!...**

Đây là sự thật.

Điều Âm chợt nhớ đến trong thời của ngài Ấn-Quang, thì có ông tên là Ngô Quang Chiêu niệm Phật mà cảm ứng đến nổi quang minh sáng cả cái phòng ông ta nằm. Khi ông quỳ lạy trong niệm Phật đường, đức Quán Âm hiện ra trước mặt... Nhưng khi gặp ngài Ấn Tổ, Ngài nghiêm sắc mặt nói:

*- Ông phải lo chí thành, khiêm nhường mà niệm Phật, đừng có thấy một mà nói cho đến trăm ngàn, coi chừng đến khi quá trễ, mười phương chư Phật xuống cứu ông không được.*

Tại sao chư Tổ lại la rầy như vậy?... Cảnh tình người quá vọng tưởng. Tất cả đều do tâm tạo. Tâm quá vọng, cái vọng đó nó ứng đối với những người tu khác với những người không tu. Cần phải cẩn thận!...

Trong cuối đời nhà Minh có người tên là Ngu Thuần Hy(?)... Đúng rồi Ngu Thuần Hy. Người này tu giỏi đến nỗi nhìn một người nào thì liền biết được quá khứ của người đó như thế nào. Nhìn một người biết người đó mấy ngày nữa bị nạn. Đoán trước được trời mưa hay nắng, biết được quá khứ vị lai, có nhiều người quá kính phục phải quỳ xuống bái phục tôn làm sư phụ. Tin này khi đến tai ngài Liên Trì, Ngài nghiêm sắc mặt, viết những lời rất là cứng rắn:

*- Ông phải mau mau lo thành tâm sám hối đi, tu hành đi, đem tất cả công đức hồi hướng cho Oan Gia Trái Chủ. Thành tâm niệm Phật cầu giải nạn đi. Nếu ông đứng đó mà tự cho là được chứng đắc, thì đến một lúc nào đó, bị nhập đả quá sâu rồi, dẫu mười phương chư Phật xuống cứu cũng không được! Ông đừng ở đó mà nói chứng đắc.*

Ông Ngu Thuần Hy này nghe vậy giật mình tỉnh ngộ. Khi giật mình tỉnh ngộ thì tất cả những thần thông gì mà ông ta có được tự nhiên đều biến mất hết. Quý vị thấy không? Tất cả đây là những chuyện Tổ Sư để lại, không bao giờ là sai được. Chính trong hiện đời này chúng ta cũng đã thấy được, chứ đâu cần gì phải nói đến những chuyện xa xôi trong quá khứ.

Cho nên mình tu hành phải giữ một tâm hạnh hết sức khiêm nhường, quyết lòng cầu A-Di-Đà Phật phóng quang tiếp độ. **Tâm của mình thiện lành, Ý của mình khiêm nhường. Lòng thành này sẽ có Cảm, thì A-Di-Đà Phật sẽ có Ứng...** Nhất định chúng ta được quang minh của Ngài bảo vệ để vắng sanh về Tây-Phương thành đạo Vô Thượng.

(Tọa Đàm: 38)

## Củng Cố Phương Pháp Hộ Niệm

XIN THÔNG BÁO RẰNG:

Có nhiều vị đã tham gia hộ niệm hoặc quan tâm đến pháp Hộ Niệm Vãng Sanh đã phát hiện ra những sơ suất từ các BHN trong nước cũng như ở ngoài nước.

Nghe được những thông tin này làm Diệu Âm cũng khá ưu tư! Hôm nay muốn xin chia sẻ một số điều với tất cả các BHN, cùng chư vị quan tâm như sau:

Pháp Hộ Niệm là chánh pháp có thể cứu huệ mạng một người phàm phu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc một đời thành đạo chứ không phải là chuyện bình thường. Kính mong tất cả chư vị hết sức cẩn thận, y giáo theo lời chư Tổ Sư chỉ dạy mà phụng hành, phải thực hiện như lý như pháp. Cố gắng tránh những điều sơ suất, không được tự động thêm bớt theo sở thích cá nhân, không được áp dụng những pháp lạ mà làm sai lệch chánh pháp.

Kính mong chư vị trong các BHN nên sớm họp lại, hội thảo, chỉ bày cho nhau. Các vị có kinh nghiệm nhiều về hộ niệm nên tích cực hướng dẫn lại các BHN mới, vạch ra

những ưu khuyết điểm, ứng dụng tốt pháp hộ niệm, tránh những sơ suất đáng tiếc. Cụ thể, xin nêu ra những điểm phổ thông cần chú ý sau đây:

1. Nên khuyến tấn được hộ niệm càng sớm càng tốt. Không nên chờ đến giai đoạn nguy kịch rồi mới bắt đầu hộ niệm.
2. Thăm thân xác chỉ được thực hiện ít ra là sau 8 giờ, tốt nhất là sau 12 giờ kể từ khi người bệnh tắt hơi. Trong khoảng thời gian này tuyệt đối không được đụng chạm đến thân xác. Không được tắm rửa, thay quần áo, sắp sửa chân tay, v.v... Không được tản liệm, ồn náo, kêu khóc... Nếu gặp những trường hợp quá đặc biệt, ví dụ như bị té chết trong nhà vệ sinh, xác bị rớt nửa trên giường nửa dưới giường, v.v... thì có thể lên tiếng báo cho người chết biết rồi nhẹ nhàng bồng đặt lên giường, đắp mền cho ấm và sau đó niệm Phật hộ niệm liền, không được đụng chạm đến nữa.
3. Sau khi thăm kiểm, dù biết được thoại tướng mềm mại, thân sắc tươi tốt, v.v... cũng không được quyền lay động thân xác quá lâu, quá nhiều. Không được dùng thân xác người quá cố thành trò biểu diễn cho mọi người xem sự vi diệu, hoặc làm mẫu để quay video.
4. Nếu thăm mà thấy thân xác cứng, hoặc còn nóng nhiều chỗ, chứng tỏ bị trở ngại thì phải ngưng việc thăm thân. Khuyến thân chủ cho phép niệm thêm 4 hoặc 8 giờ nữa. Cần tìm hiểu để biết thêm những khó khăn nào khác chưa được giải tỏa mà hướng dẫn thẳng vào đó. Nếu sau đó không cứu vẫn được thì cũng là duyên phần của người ra đi. Xin người

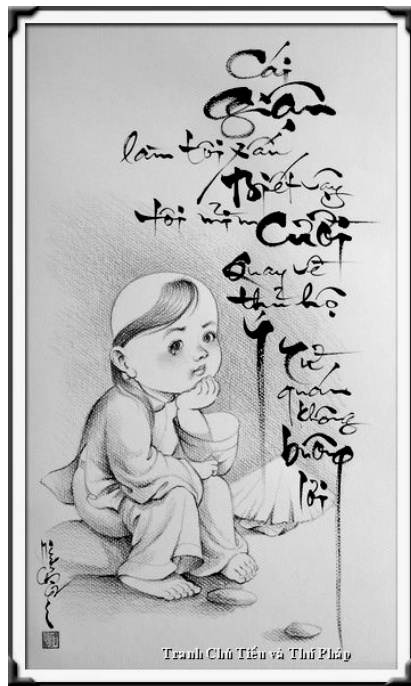
- hộ niệm vẫn cứ an tâm làm đạo. Chớ quá lo âu.
5. Không được áp dụng những phương thức lạ như: Ấn huyết, vận khí vào bàn tay đẩy thần thức, dùng que cây điểm huyết, tạo vết thương cho chảy máu, chế ngự động mạch, v.v... Khi chết rồi không được dùng dao và nài chuỗi để trên bụng. Không được đổ gạo nếp vào miệng, nhét tiền bạc vào tay, v.v...
  6. Không được dùng những pháp khác trợ duyên như: Lập đàn cúng cô hồn, lên đồng, cầu hồn, v.v...
  7. Nếu người bệnh không yêu cầu, người hộ niệm chớ nên xen tạp các việc tụng kinh, tụng Chú, tụng Sám nhiều quá. Nếu thấy cần thiết thì nên tụng vài biến rồi mau mau trở về niệm Phật. Cố gắng hướng dẫn bệnh nhân nhiếp tâm vào một câu danh hiệu A-Di-Đà Phật là tốt nhất.
  8. Người hộ niệm **không được khởi tâm thương mạn** như: Nghĩ mình có năng lực phi thường, có cảm ứng đặc biệt, có năng lực cứu độ người bệnh hay đàn áp được "Oan Gia trái Chủ", có năng lực "**Hộ Niệm Từ Xa!**", v.v... Tu hành phải khiêm nhường mới tránh khỏi "**Ma Chướng**" cho chính mình vậy!
  9. Khai Thị - Hướng Dẫn người bệnh cần cụ thể, ngắn gọn, tìm cách gỡ những khó khăn cho người bệnh. Chú ý nhắc nhở người bệnh nhiếp tâm niệm Phật, theo đức A-Di-Đà vãng sanh. Chú ý nhắc nhở khi gặp những vị khác thì làm ngơ đi, cứ an tâm niệm Phật là được. Cần nhiều tâm lý thiện xảo để khuyến tấn bệnh nhân, không được nói pháp dài dòng.
  10. Khi điều giải oan gia trái chủ mọi người cần phải thành tâm, cung kính, khẩn cầu... Người điều giải tuyệt đối không được khởi một tâm ý cao ngạo hay nói lời trịnh thượng. Chỉ được dựa vào lời Phật lời Tổ ra thành khẩn khuyên nhắc. Không được chèn ép, áp chế, cưỡng bức, đấu tranh để giành phần thắng với chư pháp giới chúng sanh.
  11. Muốn tìm ra những sơ suất khi hướng dẫn, đề nghị người hộ niệm nên quay video để lại, rồi tự mình xem lại những tư thái, lời nói, cử chỉ của chính mình khi khai thị để tự tìm cách sửa chữa.
  12. Chú ý khuyến cáo thân chủ về các việc phá giới như: sát sanh hại vật, thường phạm tội giết các loài muỗi, ruồi, v.v... Coi ngày giờ chôn cất, gây ảnh hưởng không tốt đến việc hộ niệm.
  13. Cần hiểu thấu tình trạng khó khăn về cả tâm lý của người bệnh. Cẩn thận lời nói, cử chỉ, nét nhìn. Tuyệt đối tránh những ý tưởng tiêu cực, gây phiền não. Không được đùa giỡn quá đáng!
  14. Cần hiểu thấu tình trạng khó khăn về sức khỏe của người bệnh. Không được bắt người bệnh niệm Phật quá lâu. Không ép người bệnh phải thức suốt đêm để niệm theo đại chúng.
  15. Cách niệm cần hoà với nhau, tránh người nhanh, người chậm. Tránh các giọng quá khàn hay quá cao (tức là giọng quá sắc). Tránh các âm điệu gằn giọng, niệm giụt gọn từng tiếng, âm thanh này rất dễ làm người bệnh bị căng thẳng thần kinh. Nên có chiếc máy niệm Phật để bắt giọng mẫu khi cần để tránh bị lạc giọng, hay tắt tiếng, v.v...
  16. Khi đang hấp hối cần niệm chậm rõ ràng từng

tiếng. Tránh niệm nhanh, nhừa nhựa. Nên nương theo hơi thở của người bệnh mà niệm thì tốt nhất.

Bên trên là những điều thường mắc phải mà Diêu Âm nhớ đến xin nêu ra. chư vị xem qua. chư vị cũng có thể bổ khuyết thêm theo kinh nghiệm của mình để hoàn chỉnh pháp Hộ Niệm cứu người vãng sanh. Công đức vô lượng.

Diêu Âm kính cẩn.

Ngày 29/08/2012



## **CẦN TRÁNH SƠ SUẤT KHI HỘ NIỆM** **(Những lời nhắc nhở của cư sĩ Diêu Âm Tọa** **Đàm tại TP. Melbourne, Úc Châu** **tháng 4 năm 2012)**

*"Người hộ niệm còn khỏe mà phải chia phiên nhau để niệm Phật, còn người bệnh thì yếu đuối, mệt lã người mà lại bắt họ phải thức trọn đêm để niệm Phật!... Sự sơ suất này làm cho người bệnh vừa thấy bóng người hộ niệm tới thì hoảng kinh sợ sệt, còn người hộ niệm thì cho rằng người bệnh bị Oan Gia Trái Chủ báo hại!?!..."*

(Diêu Âm)

*"Khi hộ niệm không khí nóng quá, cần mở máy quạt, nhưng phải chú ý không được quạt thẳng vào thân người chết. Xin quý vị nhớ thật kỹ điều này. Không được quạt thẳng vào thân người chết. Nếu quạt thẳng vào xác họ, sẽ làm trở ngại cho họ rất nhiều."*

(Diêu Âm)

*"Những người nào càng hiền lành chừng nào, càng chất phác chừng nào, càng thật thà chừng nào lại càng dễ vãng sanh chừng đó. Lạ thật!..."*

(Diêu Âm)

*"Có nhiều người nghe pháp nhằm để củng cố thêm tư tưởng, kiến giải, luận lý... Họ muốn học thêm cho thật nhiều những thuật ngữ trong kinh Phật... thì đây là một điều chướng nạn của người niệm Phật cầu vãng sanh, chứ không phải là tốt đâu!... Tại vì chư vị nên nhớ, "Sở Tri Chướng" là một điều tối kỵ cho tâm thanh*

*tịnh, làm cho hành giả niệm Phật không định được trong câu A-Di-Đà Phật...”*

(Điều Âm)

*“Nhiều người nghĩ rằng hộ niệm cần phải tụng kinh Địa Tạng, tụng chú đại-Bi, v.v... Hòa Thượng Tịnh Không dạy: Không cần.*

*Niệm Phật cầu vãng sanh tối kỵ là xen tạp. Xen tạp lúc bình thường thì còn có thời gian điều chỉnh để dần dần chuyên nhất lại, chứ còn xen tạp ngay trong thời gian sắp bỏ báo thân thì quả là điều sơ suất rất lớn!*

*Tụng kinh, tụng chú... rất tốt trên phương diện tiêu giảm nghiệp chướng chứ không đi thẳng trên con đường vãng sanh Cực-lạc. Hộ niệm vãng sanh là trợ duyên cho người bệnh “Niệm Phật với Tín Nguyện Hạnh đầy đủ để đối nghiệp vãng sanh”. Không còn kịp để phá nghiệp nữa đâu.”*

(Điều Âm)

*“Cúng thí thực không phải là điều cần thiết phải áp dụng trong lúc đi hộ niệm. Nếu các ban hộ niệm áp dụng phương thức này thì nhiều khi làm thành cái lệ cho những người khác, rồi cứ tưởng rằng hộ niệm bắt buộc phải cúng thí thực cho các Vị chúng sanh trong pháp giới. Vô tình làm cho phương pháp hộ niệm thêm phần rắc rối!”*

(Điều Âm)

*“Điều giải Oan Gia Trái Chủ là thành tâm khẩn nguyện, cầu xin với chư vị trong pháp giới “Đã” có duyên chẳng lành với người bệnh hãy xóa bỏ hận thù, cùng nhau niệm Phật, cùng nguyện vãng sanh, cùng về*

*Tây-Phương, thoát cảnh đọa lạc, cùng nhau hưởng đời an vui giải thoát. Chứ không phải mời gọi Chúng Đẳng Vong Linh, Cô Hồn... trong pháp giới vô hình tề tựu về chỗ hộ niệm để hưởng đồ cúng thí thực. Nếu sơ ý thì tạo nên Âm Khí quá nặng, nhất định không có lợi!*

*Nếu BHN nào sơ suất vấn đề này, thì xin sám hối, thành tâm đổi lại lời nguyện, khẩn thiết khuyên mời chư vị trong pháp giới hãy đến các tự viện để hưởng thọ thí thực, thính pháp văn kinh, cùng lo niệm Phật tu hành để vãng sanh Cực-Lạc mới được.”*

(Điều Âm)

*“Pháp Hội Tam Thời không thể dùng để hộ niệm cho người bệnh.”*

(HT Tịnh-Không)

*“Các lễ “Bạt độ vong hồn”, “Trai đàn chẩn tế”, “Tam thời hộ niệm”, v.v... là những pháp hội lớn, nặng về siêu độ Chúng Đẳng Vong Linh, cần đến chư vị cao tăng, pháp sư uy đức và cùng với đại chúng đông đảo mới làm nổi, không thích hợp với các buổi hộ niệm cho người bệnh vãng sanh. Mong các BHN không nên sơ ý áp dụng bừa bãi.”*

(Điều Âm)

*“Thiết đàn cúng Cô Hồn là do người hộ niệm tự động thêm vào, chứ trong tài liệu hộ niệm chư Tổ không có dạy chuyện này. Chư Tổ chỉ dạy cách điều giải Oan Gia Trái Chủ mà thôi. Điều giải và cúng Cô Hồn là hai điều khác nhau. Xin chớ nên sơ ý lầm lẫn mà có thể bị khó khăn về sau!”*

(Điều Âm)



"Dùng Phật pháp mà khuyên giải, thành tâm khẩn cầu chư vị trong pháp giới hữu duyên với người bệnh buông xả hận thù, cùng nhau niệm Phật, cùng nguyện vãng sanh, cùng về Tây-Phương, cùng được giải thoát, cùng hưởng an vui cực lạc. Dùng thế lực gì của mình để cưỡng bức chư vị Oan Gia Trái Chủ là điều không tốt! Nếu lỡ phạm phải lỗi này hãy mau thành tâm sám hối. Người hộ niệm quyết định không được kết duyên chẳng lành với pháp giới chúng sanh."

(Diêu Âm)

"Hộ niệm phải có tâm từ bi bình đẳng thương chúng sanh. Nhiều người hộ niệm chỉ lo nghĩ đến việc cứu người bệnh mà không nghĩ đến việc cứu Oan Gia Trái Chủ. Cứu người bệnh mà lại gây phương hại đến chư vị Oan Gia Trái Chủ là điều không đúng lắm với Phật Pháp đâu!"

(Diêu Âm)

"Có người niệm Phật mà nghĩ rằng làm gì chỉ niệm A-Di-Đà Phật mà được vãng sanh, trong khi Phật nói: Một hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật cầu Tịnh-Độ thì được vãng sanh. Người nào quyết chuyên lòng niệm một câu A-Di-Đà Phật sẽ được vãng sanh dễ dàng, vững vàng. Có đi hộ niệm ta mới tận mắt chứng kiến sự thật này. Cho nên dù có niệm Phật nhưng thiếu hiểu biết về Hộ Niệm là điều sơ suất nguy hiểm, chưa chắc gì đã vững niềm tin để thực hành đúng Chánh Pháp!"

(Diêu Âm)

"Chư vị Tổ Sư trong Tịnh-Độ Tông toàn là Thánh Tăng, chư Phật Bồ-Tát thị hiện, các Ngài dựa đúng theo Kinh Pháp của Phật mà lập ra pháp Hộ Niệm để trợ

duyên cho người niệm Phật vãng sanh.

Mong các BHN phải dựa đúng theo lời Tổ mà hành sự, đừng nên tự ý thêm bớt để tránh điều sơ suất mà ảnh hưởng không tốt đến Chánh Pháp! Nên nhớ hàng ngàn năm qua rồi chẳng lẽ các Ngài không phát hiện ra điều khiếm khuyết, để đến nỗi phải chờ đến thời mạt pháp này nhờ người phạm phu chúng ta thêm vào mới hoàn chỉnh hay sao?"

(Diêu Âm)

"Đối với kinh pháp ta phải y giáo phụng hành, không nên thêm bớt, vì Anh thêm được thì người khác cũng thêm được, đến sau cùng không còn biết đâu là Chánh đâu là Tà!"

(Lời Ấn Tổ)

"Đối với pháp hộ niệm, chúng ta cũng không nên tự ý thêm bớt. Phải nương theo huấn thị của chư Tổ mà làm mới tránh điều sơ suất vậy."

(Diêu Âm)

"Người có cha mẹ già mà không sớm nghiên cứu pháp Hộ Niệm cho vững vàng để kịp thời trợ niệm cứu song thân vãng sanh trả tròn đạo hiếu, lại cứ lo săn tìm đạo cao pháp diệu, để lý siêu luận huyền!... Đến khi cha mẹ chết, hiển hiện thân tướng chẳng lành, lại đổ thừa cho nghiệp chướng! Đổ lỗi cho người chung quanh không biết cách Hộ Niệm!... Thật quá sơ suất! Rồi khi đến mình, sẽ đổ lỗi cho ai đây? Ân hận cũng quá muộn rồi vậy!"

(Diêu Âm)

# NIỆM PHẬT THỂ NÀO ĐỂ VẮNG SANH BẤT THỐI THÀNH PHẬT TRỢ NIỆM THỂ NÀO MỚI NHƯ LÝ NHƯ PHÁP GIÚP NGƯỜI VẮNG SANH ĐƯỢC ĐẮC LỰC

**(Dịch từ tài liệu Tịnh Tông Học Hội Úc Châu)**

## **I. NHỮNG YÊU CẦU CĂN BẢN CỦA ĐOÀN VIÊN TRỢ NIỆM:**

1. Không phan duyên trợ niệm. Người trợ niệm sau khi nhận được thông báo, liền nhiếp tâm niệm Phật, khẩn thiết chí thành, giữ thân tâm nghiêm chỉnh. Từ lúc đi cho đến lúc về đến nhà không được nói nhảm, nói đùa giỡn.
2. Nhóm trợ niệm (không bao gồm gia quyến của người bệnh), mỗi nhóm từ 4 đến 5 người, chia phiên ra niệm.
3. Thời gian trợ niệm duy trì ít nhất từ 8 đến 12 giờ đồng hồ, nếu trợ niệm đến 24 giờ thì càng tốt.
4. Khi trợ niệm tâm nhất định phải chuyên nhất. Sinh tử sự đại. Chúng ta vì người bệnh trợ niệm cũng giống như chính mình muốn được vãng sanh vậy. Phải quán nghĩ như vậy. Trong lúc trợ niệm, vừa niệm Phật vừa quán tưởng Phật A Di Đà, Tây-Phương Tam Thánh đến tiếp dẫn người vãng sanh. Cần phải có niềm tin mạnh mẽ như vậy.
5. Người trợ niệm nhất định phải cách xa người vãng

sanh 2 mét. Không được đi qua lại trong phạm vi hai mét, càng không được kinh hành.

6. Khi trợ niệm không được ho, tăng hắng, ách-xì... để thần thức người ra đi khỏi bị khuấy nhiễu.
7. Trợ niệm cho bệnh nhân phải hỏi họ bình thường thích niệm Phật như thế nào. Nếu bệnh nhân không nói được, chúng ta nên niệm Phật theo trung đạo, nghĩa là không nhanh, không chậm, không cao, không thấp. Mỗi chữ mỗi câu phân minh rõ ràng, khiến người bệnh nghe rõ từng câu thâm nhập vào trong tâm. Niệm Phật như vậy mới gọi là chân chánh trợ niệm.
8. Trong lúc trợ niệm, muốn uống nước xin hãy ra ngoài, nếu không thì để làm phân tâm người khác, và làm như vậy cũng là thái độ cung kính người vãng sanh.
9. Sau khi trợ niệm xong, không được nhận bất cứ tiền thù lao nào, dù là tiền xe, tiền trà nước...
10. Trước khi đi trợ niệm nên chuẩn bị:
  - Mền hoặc mền quang minh (mền vãng sanh).
  - Tượng Phật A-Di-Đà.
  - Máy niệm Phật 4 chữ (loại tiếng niệm không quá nhanh quá chậm).
  - Tờ thông báo của ban trợ niệm (tờ lớn, chữ lớn).
  - Chuẩn bị trà nước.

## **II. THỨ TƯ KHI TRỢ NIỆM:**

1. Trước tiên phải bàn thảo với gia quyến của người bệnh để có thể phối hợp với nhau tốt đẹp, hầu hoàn thành việc trợ niệm được viên mãn:

- a. Hỏi tên họ của bệnh nhân.
  - b. Bàn một số vấn đề cần thiết và nêu những yêu cầu của ban trợ niệm. (*Xem ở trang gia quyến giúp người bệnh an toàn vãng sanh*).
2. Khi đắp mền cần 2 người cầm 2 đầu nhẹ nhàng kéo lên khỏi ngực, chí thành niệm chú vãng sanh 3 lần, kế tiếp chí thành niệm Phật. Phải nhất tâm chuyên niệm Phật hiệu.
3. Kiểm soát, sắp xếp hoàn cảnh chung quanh:
- a. Đặt hình Phật nơi bệnh nhân có thể nhìn thấy.
  - b. Người hộ niệm hoặc người nhà của bệnh nhân nhất định ngồi hay đứng cách bệnh nhân khoảng 2 mét, không được đi qua lại trong vòng 2 mét đó. *Người bệnh sau khi tắt thở, da thịt của họ mỏng manh như lông chim, như con rùa lột mai, nếu đi lại trong vòng 2 mét sẽ khiến họ đau đớn, đau khổ như bị dao xẻ thịt vậy.*
  - c. Kiểm soát lại xem văn thông báo và văn hồi hướng đã dán xong chưa, không khí trong phòng có thoáng mát không! Nếu mùa hè thì mở quạt máy, không được thổi thẳng vào người bệnh (hoặc người đã vãng sanh).
  - d. Tránh những âm thanh quấy nhiễu (như điện thoại, người nhà bàn tán thảo luận...)
  - e. Trợ niệm 8 đến 12 giờ đồng hồ (hoặc 24 giờ), xong tụng kinh A-Di-Đà, hồi hướng. Xem như công việc trợ niệm kết thúc viên mãn.

#### 4. Khai thi trợ niệm:

- a. Bất luận là người đó đã tắt thở hay chưa, đều phải khai thi. **Văn khai thi như sau:**

***A-Di-Đà Phật!***

***Kính thưa cư sĩ (đại đức, Bồ Tát) .....  
(tên họ) .....***

***(Bác, Cô...) nên buông xả vạn duyên nhất tâm cầu sanh Tịnh độ nơi Tây-Phương Cực-Lạc. Con cháu tự có phước phần riêng của họ. Thế gian này rất là khổ, không nên lưu luyến. Thế giới Cực Lạc của Phật A-Di-Đà có bảy hàng cây báu, tám loại nước công đức, đất trải bằng vàng, vô cùng trang nghiêm đẹp để không thể diễn tả hết được. (Bác, Cô) nên lập tức phát nguyện đến thế giới Cực Lạc, một lòng cầu Phật từ bi đến tiếp dẫn (Bác, Cô) vãng sanh Tây-Phương. Duy chỉ gặp Phật A-Di-Đà hoặc thấy ánh hào quang màu vàng (kim sắc) ôn hòa của Tây-Phương Tam Thánh (Bác, Cô) mới theo các Ngài đi. Ngoài ra, khi thấy bất cứ cảnh tượng nào khác, tuyệt đối đừng để ý đến. Như vậy (Bác, Cô) nhất định được vãng sanh về Tây-Phương. Bây giờ chúng tôi niệm Phật, xin (Bác, Cô) hãy cùng chúng tôi niệm Phật.***

- b. Sau khi khai thi, rắc bột tro dưới đất chung quanh giường người bệnh để tránh kiến, trùng... bò lên thân, làm chướng ngại việc niệm Phật vãng sanh của họ.
- c. Bắt đầu trợ niệm: tiếng niệm Phật nên giữ trung

đạo, không nhanh, không chậm, không lớn, không nhỏ, từng tiếng rõ ràng.

### III. **NGUYÊN TẮC:**

#### **(Gia quyến bệnh nhân cần giữ gìn để giúp người bệnh an toàn Vãng Sanh)**

1. Gia quyến không được khóc lóc trước mặt bệnh nhân, không được hỏi thăm vấn đề nóng lạnh để tránh chướng ngại việc niệm Phật. Càng không được sờ mó, di động thân thể bệnh nhân mà khiến họ bị đau đớn. Phải biết người mới mất đau đớn như con rùa bị lột mai. Trong giây phút sanh tử này, tuyệt đối không tăng thêm những tình cảm đau buồn và tạo sự đau đớn trên thể xác của họ. Chỉ duy nhất một lòng vì họ niệm Phật, như vậy mới thật sự là hiếu thảo và quan tâm thương yêu.

Trước và sau khi mất, ít nhất phải niệm Phật không gián đoạn 12 giờ đồng hồ.

❖ Nếu bệnh nhân ở bệnh viện, khi biết bệnh tình không thể cứu chữa, hãy nên lập tức ngưng ngay, nhanh chóng xuất viện, đồng thời phải liên lạc với ban trợ niệm, về nhà tìm một nơi yên tĩnh để sớm bắt đầu công việc niệm Phật. Trong lúc di động người vãng sanh (bắt luận họ đã tắt thở hay chưa) đều phải thực hiện 2 việc sau:

- Ngay lúc này lớn tiếng niệm Phật.
- Mời một người trong gia quyến của họ nói bên tai họ rằng: Chúng tôi (con) di chuyển thân thể của (Bác, Cô...). (Bác, Cô...) phải giữ chánh niệm. Dốc sức niệm Phật nha (Bác, Cô...).

- *Chúng ta bây giờ lên xe.*

- *Bây giờ chúng ta xuống xe.*

- *Chúng ta đã về tới nhà.*

Phải nhắc nhở như thế và luôn thức tỉnh hộ niệm Phật. Sau khi về tới nhà hoặc an trí xong thì đắp mền và khai thị. Sau đó không được lại gần và phải ngồi cách xa họ hai mét, chú tâm niệm Phật.

2. Có thể mời gia quyến cùng nhau trợ niệm, đồng thời cử ra một người giúp giải quyết mọi thứ chướng ngại trong khi trợ niệm. Bởi vì người nhà mới là then chốt, BHN chỉ là ngoại duyên. Người sắp vãng sanh rất dễ tiếp nhận sự quan hoài của người trong gia đình. Mọi người đều đồng tâm hiệp lực niệm Phật mới có thể cảm ứng với nguyện lực của Phật A-Di-Đà và Ngài phóng từ quang gia hộ làm cho người sắp vãng sanh liền được lợi ích to lớn. Do đó trong thời gian trợ niệm, người nhà nhất định không được rời khỏi. Từ 8 đến 12 giờ sau mới được làm những việc khác.
3. Người nhà hãy tạm gác mọi việc để dốc lòng niệm Phật, nếu có việc cần phải giải quyết, thì chỉ cử một người đi làm. Gia quyến nên tự sắp xếp luân phiên nhau niệm Phật cùng với Ban trợ niệm. Điều này vô cùng quan trọng.
4. Khi chưa tắt thở, trong vòng 12 giờ trợ niệm, nên mời người nào mà bình thường hay thân cận với người bệnh, cứ khoảng 1 đến 2 tiếng hoặc khi phát hiện họ lâm vào trạng thái dị thường, thì nhắc nhở họ tỉnh thức và giữ chánh niệm niệm Phật. Văn nhắc nhở như sau:

***(Bác, Cô) hãy mau niệm Phật. Khi Phật A-Di-Đà tới, mau mau theo Ngài mà đi.***

5. Nếu trong lúc trợ niệm, thấy người bệnh có vẻ mỏi, chán niệm Phật hoặc đau đớn giãy giụa, hoặc họ thấy Oan Gia Trái Chủ đến đòi mạng... Đây chính là nghiệp chướng hiện tiền, chướng ngại vãng sanh Cực-Lạc. Lúc này phải khẩn thiết đối trước hình Phật, vì Oan Gia Trái Chủ của họ mà khai thị.
6. Những người mà người bệnh ghét, hoặc không ưa, thì chớ để họ đến gặp mặt, hầu tránh cho người bệnh sanh tâm sân giận mà bị đọa vào ba đường ác.
7. Không nên gấp rút lau mình, thay quần áo, rút ống kim... cho bệnh nhân. Những hành vi này làm tổn thương đến bệnh nhân một cách nghiêm trọng. Cũng không được tự tiện sờ mó vào người bệnh nhân. Phải chờ sau 12 đến 24 giờ mới được làm những thứ này.
8. Nếu tắt thở ở bệnh viện, chớ bao giờ vội đưa vào phòng lạnh hoặc chích thuốc chống thân bị rã, để tránh cho người ra đi cái cảnh đau đớn giống như bị đưa vào "địa ngục băng hàn". Nếu sợ có mùi hôi, có thể đốt nhang trầm, trà hoặc để nước đá lạnh, tuy nhiên, đừng để nước đá quá gần thân xác người ra đi. Hỏa thiêu hoặc đưa vào phòng lạnh phải sau 7 ngày, vì e rằng có việc hồi dương xảy ra. Trừ phi bị chết vì ngoại thương hoặc bệnh nghiêm trọng.
9. Khi làm tang lễ, đãi khách thì toàn bộ nên dùng chay. Nếu sát sanh để tế lễ sẽ tạo thêm nghiệp tội cho người ra đi.
10. Trong thời gian tang sự, phải cứ việc vợ chồng, giữ ngũ giới thập thiện, tuyệt đối cấm việc sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu.
11. Gia quyến nên lấy việc mỗi ngày niệm Phật hồi hướng làm điều thiết thực. Làm vậy sẽ được công đức vô cùng thù thắng, âm dương đều được lợi.
12. Trong 49 ngày gia quyến nên hoàn toàn dùng chay. Nếu không thể được thì trong 49 ngày cố gắng không nấu thức ăn mặn trong nhà. Phải biết tiết kiệm phước, không được có bất cứ hành vi phung phí gạo, rau... Phải vì người vãng sanh mà tích phước, làm việc công đức như: cúng dường Tam Bảo, phóng sanh, in kinh, cứu giúp người nghèo khổ... Đem những công đức này hồi hướng cho người ra đi, họ sẽ được lợi ích thù thắng không gì sánh bằng.
13. Trước khi chôn cất hoặc thiêu:
  - Trước bàn Phật cần cúng hoa tươi, trái cây, nước trắng.
  - Trước bàn Linh mỗi ngày cúng cơm 3 lần (thức ăn chay).
    - Sáng: cháo, thức ăn bằng đậu hũ.
    - Trưa và tối: một chén cơm, một đôi đũa.

Một mâm để 6 món thức ăn, một ly nước trong. Trái cây thì thay mỗi ngày.

  - Sau khi chôn cất xong, không cần phải cúng cơm mỗi ngày 3 lần.
  - Ngày đi chôn (hoặc thiêu):
    - Trước bàn Phật thì cúng hoa tươi, nước và trái cây (ngày này phải thay trái cây mới). Cúng 4 loại trái cây trong một đĩa hoặc mâm lớn, một chén cơm nhỏ, 6 chén nhỏ thức ăn, 1 ly nước trắng.
    - Trước bàn Linh thì cúng 1 chén cơm, 1 đôi đũa, 6

chén nhỏ thức ăn, 1 ly nước trắng, hoa tươi, 4 loại trái cây trong một đĩa hoặc mâm trung.

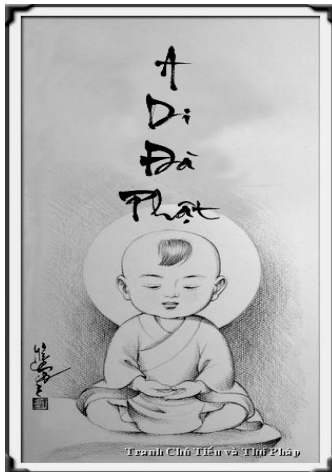
- Trước bàn lễ cúng tế thì đặt 12 đĩa thức ăn, mỗi bên để một rổ trái cây.
- Tụng kinh A Di Đà, hồi hướng. (Nếu không thỉnh được pháp sư, cư sĩ tại gia có thể làm thế).

#### 14. Trong 7 thất (49 ngày):

- ❖ **Mỗi thất:** Sáng từ 10:00 đến 11:00 tụng kinh A Di Đà, niệm trăm tiếng Phật hiệu, cúng ngọc, hồi hướng. (Phần cúng ngọc có thể chiếu theo cách cúng ở ngày đi chôn cất).

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

**"Hộ Niệm cứu độ người được Vãng Sanh Tịnh Độ công đức vô lượng vô biên"**



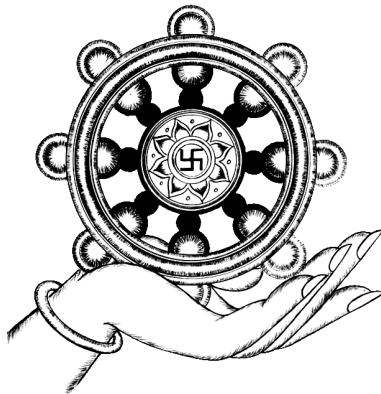
## HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

### ❖ **Nguyên đem công đức này:**

- Hồi hướng cho thập phương pháp giới chúng sanh, trên đền bốn ơn nặng, dưới cứu khổ tam đồ, cầu nguyện thế giới hoà bình, tiêu tai giải nạn.
- Hồi hướng cho lịch đại kiếp số Oán Thân Trái Chủ, tất cả chúng sanh đã bị con não loạn hoặc giết hại vì bất cứ lý do gì. Hôm nay con xin thành tâm sám hối. Nguyện cầu chư vị xoá bỏ hận thù, hộ pháp cho nhau, đồng lòng niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh Cực Lạc.
- Hồi hướng cho thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp, dù đang ở trong bất cứ cảnh giới nào, đều được cảm ứng, phát lòng Tín-Nguyện-Hạnh Niệm Phật, siêu sanh Tịnh-Độ.
- Hồi hướng cho tất cả thân bằng quyến thuộc đang hiện tiền, nghiệp chướng tiêu trừ, phước lành tăng trưởng, phát khởi tín tâm, niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, và đều được thành tựu.
- Hồi hướng cho tất cả chúng sanh có duyên hay không có duyên với con, sau cùng đều được vãng sanh Cực Lạc Quốc.
- Hồi hướng về Tây-Phương trang nghiêm Tịnh-Độ.
- Nguyện khi con lâm chung, không còn chướng ngại, biết trước ngày giờ, tâm hồn tỉnh táo, thấy A-Di-Đà Phật, Quán-Âm, Thế-Chí, Thanh-Tịnh-Đại-Hải-Chúng, tướng hảo quang minh, hiện thân tiếp dẫn vãng sanh Cực Lạc.

- Nguyên hoa nở thấy Phật ngộ Vô-Sanh, nguyện chứng đắc Vô-Thượng Bồ-Đề, nguyện độ vô biên chúng sanh trong mười phương pháp giới vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, viên thành Phật đạo.

### **NAM MÔ A-DI-ĐÀ PHẬT**



## **MỤC LỤC**

1. NHÂN DUYÊN.....	2
2. NHỮNG ĐIỀU CẦN THỰC HIỆN KHI NHẬN CA HỘ NIỆM.....	5
3. NỘI DUNG CẦN THỐNG NHẤT KHI HỘ NIỆM.....	8
4. NHỮNG ĐIỀU THÀNH VIÊN HỘ NIỆM CẦN LƯU Ý.....	11
5. NỘI QUY CHO THÀNH VIÊN BAN HỘ NIỆM.....	13
6. NHỮNG QUY ĐỊNH CHO GIA ĐÌNH NGƯỜI BỆNH.....	17
7. NHỮNG ĐIỀU LƯU Ý ĐỐI VỚI GIA ĐÌNH KHI NGƯỜI BỆNH LÂM CHUNG.....	21
8. NHỮNG THÔNG BÁO KHI HỘ NIỆM.....	23
9. LỜI CĂN DẶN DỰ BỊ LÚC LÂM CHUNG.....	26
10. BA BÀI KHAI THỊ CHO OAN GIA TRÁI CHỦ CỦA HT TỊNH KHÔNG.....	29
11. TRÍCH ĐOẠN 48 TỌA ĐÀM HƯỚNG DẪN - KHAI THỊ CỦA CƯ SĨ DIÊU ÂM MINH TRỊ.....	32
- LỜI KHAI THỊ CHO OAN GIA TRÁI CHỦ.....	33
- LỜI KHAI THỊ CHO NGƯỜI BỆNH KHI CÒN TỈNH TÁO .....	46
- LỜI KHAI THỊ CHO NGƯỜI BỆNH VÀ CHỮ VỊ OAN GIA TRONG CƠN HẤP HỐI.....	80
- LỜI KHAI THỊ CHO NGƯỜI BỆNH KHI VỪA LÂM CHUNG .....	89
- LỜI KHAI THỊ CHO NGƯỜI BỆNH SAU KHI LÂM CHUNG ĐƯỢC BA MƯƠI PHÚT.....	93
- LỜI KHAI THỊ CHO OAN GIA TRÁI CHỦ VÀ NGƯỜI BỆNH SAU KHI LÂM CHUNG MỘT GIỜ ĐỒNG HỒ.....	98
- LỜI KHAI THỊ CHO NGƯỜI BỆNH SAU KHI LÂM CHUNG HAI GIỜ ĐỒNG HỒ.....	102

– HƯỚNG DẪN THĂM NHỤC THÂN

SAU KHI NGƯỜI BỆNH LÂM CHUNG.....	109
12. CÙNG CỐ PHƯƠNG PHÁP HỘ NIỆM.....	137
13. CẦN TRÁNH SƠ SUẤT KHI HỘ NIỆM	
LỜI NHẮC NHỞ CỦA CƯ SĨ ĐIỀU ÂM MINH TRỊ.....	142
14. NIỆM PHẬT THỂ NÀO ĐỂ VẮNG SANH BẤT THỐI THÀNH PHẬT	
TRỢ NIỆM THỂ NÀO MỚI NHƯ LÝ NHƯ PHÁP GIÚP NGƯỜI	
VẮNG SANH ĐƯỢC ĐẮC LỰC.....	147